

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN  
TUẦN 31 NĂM 2026 (Từ 27/07/2026 đến 02/08/2026)

| STT                | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|--------------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|---------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|                    | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                       |                       |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|                    |                           |       |                             |       |             |                             |                                       |                       |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)                | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                   | (9)                   | (10)                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| A. LƯỚI ĐIỆN 110KV |                           |       |                             |       |             |                             |                                       |                       |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |          |                                       |                   |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| CƠ SỞ 1            |                           |       |                             |       |             |                             |                                       |                       |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |          |                                       |                   |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1                  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 13h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng) | Trạm 110kV Trảng Bàng                 | Trạm 110kV Trảng Bàng | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                    | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 2                  | 27-07-26                  | 13h00 | 27-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng) | Trạm 110kV Mộc Bài                    | Trạm 110kV Mộc Bài    | Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 3                  | 27-07-26                  | 19h00 | 27-07-26                    | 21h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng) | Trạm 110kV Thành Công                 | Trạm 110kV Thành Công | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 4                  | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Biên                    | TBA 110kV Tân Biên    | Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.                | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 5                  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)   | Trạm 110kV Cầu Máng                   | Trạm 110kV Cầu Máng   | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                       | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6                  | 27-07-26                  | 18h00 | 27-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)   | Trạm 110kV Long Hoa.                  | Trạm 110kV Long Hoa.  | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                   | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                          | Địa điểm công tác         | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                |                           |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                |                           |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                            | (9)                       | (10)                                                                                                                                                                                                     | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 7   | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh                | Từ trụ 81 đến trụ 137     | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8   | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 | Từ trụ 102 đến trụ 122    | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9   | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                                      | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                     | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 10  | 28-07-26                  | 18h00 | 28-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đông                                          | Trạm 110kV Phước Đông     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                 | -Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 11  | 28-07-26                  | 19h30 | 28-07-26                    | 21h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đức                                           | Trạm 110kV Phước Đức      | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                 | -Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Suối Ngõ                                             | TBA 110kV Suối Ngõ        | Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 13  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Hòa Thành.                                          | Trạm 110kV Hòa Thành.     | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.                                           | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 28-07-26                  | 18h00 | 28-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Thạnh Đức.                                          | Trạm 110kV Thạnh Đức.     | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                    | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh                | Từ trụ 81 đến trụ 137     | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                          | Địa điểm công tác                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                                |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                                |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                            | (9)                                            | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 16  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2 | Từ trụ 260 đến trụ 368, từ trụ 428 đến trụ 568 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 17  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đức                                                                           | Trạm 110kV Phước Đức                           | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 29-07-26                  | 18h00 | 29-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Trảng Bàng                                                                          | Trạm 110kV Trảng Bàng                          | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 19  | 29-07-26                  | 19h30 | 29-07-26                    | 21h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV An Hội                                                                              | Trạm 110kV An Hội                              | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 20  | 29-07-26                  | 09h00 | 29-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Hưng                                                                             | TBA 110kV Tân Hưng                             | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngất, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng. | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                     | Địa điểm công tác      | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                     | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                           |                        |                                                                                                                                                                                                          |                                                                           |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                           |                        |                                                                                                                                                                                                          |                                                                           |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                       | (9)                    | (10)                                                                                                                                                                                                     | (11)                                                                      | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 21  | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Hưng                                                                        | TBA 110kV Tân Hưng     | Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                                        | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 22  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Tây Ninh.                                                                      | Trạm 110kV Tây Ninh.   | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                        | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                                    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 23  | 29-07-26                  | 18h00 | 29-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Cầu Máng.                                                                      | Trạm 110kV Cầu Máng.   | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                    | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 24  | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kv 172 BourBon - 171 Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1                               | Từ trụ 90 đến trụ 101  | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 25  | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 173 Bầu Đồn - 171 Thanh Đức, đường dây 110kV 172 Thanh Đức - 174 Tây Ninh | Từ trụ 102 đến trụ 122 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 26  | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đông                                                                     | Trạm 110kV Phước Đông  | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                     | - Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 27  | 30-07-26                  | 19h00 | 30-07-26                    | 21h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Bến Cầu                                                                        | Trạm 110kV Bến Cầu     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                 | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 28  | 30-07-26                  | 18h00 | 31-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Biên                                                                        | TBA 110kV Tân Biên     | Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.                                                                    | Công tác kiểm tra định kỳ                                                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 29  | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Long Hoa.                                                                      | Trạm 110kV Long Hoa.   | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                        | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                                    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp         | Địa điểm công tác            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                     | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                               |                              |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                           |          |                                       |                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                               |                              |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                           |          |                                       |                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                           | (9)                          | (10)                                                                                                                                                                                                                      | (11)                                                                      | (12)     | (13)                                  | (14)                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 30  | 30-07-26                  | 18h00 | 30-07-26                    | 19h30 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Tây Ninh.                          | Trạm 110kV Tây Ninh.         | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                     | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 31  | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên | từ trụ 02 đến trụ 68         | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                                       | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 32  | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng | từ trụ 06 đến trụ 38         | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                                       | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 33  | 31-07-26                  | 09h00 | 31-07-26                    | 16h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Bến Cầu                            | Trạm 110kV Bến Cầu           | - Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                        | - Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 34  | 31-07-26                  | 09h00 | 31-07-26                    | 16h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Bến Cầu                            | Ngăn T402 trạm 110kV Bến Cầu | Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 402 trạm 110kV Bến Cầu                                                                                                                                                                           | Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 402 trạm 110kV Bến Cầu                           | 0        | Ngăn T402 trạm 110kV Bến Cầu          | Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Bến Cầu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 35  | 31-07-26                  | 09h00 | 31-07-26                    | 18h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Thành Công                         | Trạm 110kV Thành Công        | - Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 36  | 31-07-26                  | 09h00 | 31-07-26                    | 18h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV An Hội                             | Trạm 110kV An Hội            | - Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 37  | 31-07-26                  | 19h00 | 31-07-26                    | 21h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                     | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng    | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                  | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT     | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                 | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                              | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|         | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                 |                                                                    |                                                                      |                                                                                                                                       |                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |              |                                 |                                                                    |                                                                      |                                                                                                                                       |                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)     | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                             | (8)                                                                | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                  | (11)                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 38      | 31-07-26                  | 18h00 | 31-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)       | TBA 110kV Tân Hưng                                                 | TBA 110kV Tân Hưng                                                   | Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra định kỳ                    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 39      | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)       | Trạm 110kV Thanh Đức.                                              | Trạm 110kV Thanh Đức.                                                | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.     | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 40      | 31-07-26                  | 18h00 | 31-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)       | Trạm 110kV Suối Dộp.                                               | Trạm 110kV Suối Dộp.                                                 | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                 | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 41      | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)     | Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên                      | từ trụ 02 đến trụ 68                                                 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                   | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 42      | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)     | Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng                      | từ trụ 06 đến trụ 38                                                 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                   | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 43      | 01-08-26                  | 18h00 | 01-08-26                    | 22h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)       | TBA 110kV Suối Ngõ                                                 | TBA 110kV Suối Ngõ                                                   | Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra định kỳ                    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 44      | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h00 | XNLĐTN (CS1) | XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh) | Trạm 110kV Hòa Thành.                                              | Trạm 110kV Hòa Thành.                                                | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.     | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 45      | 01-08-26                  | 18h00 | 01-08-26                    | 19h30 | XNLĐTN (CS1) | XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh) | Trạm 110kV Thanh Đức.                                              | Trạm 110kV Thanh Đức.                                                | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                 | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| CƠ SỞ 2 |                           |       |                             |       |              |                                 |                                                                    |                                                                      |                                                                                                                                       |                                              |          |                                       |                   |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1       | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Đội QLVH đường          | Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cẩn Giuộc                       | Khoảng trụ: 63- 64 -65                                               | Phát quang hành lang tuyến đường dây                                                                                                  | Đảm bảo vận hành                             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 2       | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)        | TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức | Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                       | Công tác kiểm tra định kỳ                    | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 3       | 27-07-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | XNLĐTN       | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)        | TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ                              | Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                       | Công tác kiểm tra định kỳ                    | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                              | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                           |                                                                    |                                                                      |                                                 |                                       |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                           |                                                                    |                                                                      |                                                 |                                       |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                       | (8)                                                                | (9)                                                                  | (10)                                            | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 4   | 27-07-26                  | 18h00 | 02-08-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)  | TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ                              | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 5   | 27-07-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)  | TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên                           | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6   | 27-07-26                  | 18h00 | 02-08-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)  | TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên                           | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 7   | 27-07-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)   | TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ     | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8   | 27-07-26                  | 18h00 | 02-08-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)   | TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ     | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9   | 27-07-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước) | TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập                   | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 10  | 27-07-26                  | 18h00 | 02-08-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước) | TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập                   | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 11  | 27-07-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)   | TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh                 | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 27-07-26                  | 18h00 | 02-08-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)  | TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh                 | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 13  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường)   | Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc                       | Các khoảng trụ: 43/11- 43/16; 44- 50                                 | Phát quang hành lang tuyến đường dây            | Đảm bảo vận hành                      | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường)   | Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc                       | Các khoảng trụ: 65 đến 73                                            | Phát quang hành lang tuyến đường dây            | Đảm bảo vận hành                      | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15  | 29-07-26                  | 18h00 | 29-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)  | TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Công tác kiểm tra định kỳ             | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                  | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                                                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                              | Biện pháp an toàn                                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                        |                                                                      |                                                                                                                                                         |                                                                                                              |          |                                                                                                    |                                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                        |                                                                      |                                                                                                                                                         |                                                                                                              |          |                                                                                                    |                                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                    | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                                    | (11)                                                                                                         | (12)     | (13)                                                                                               | (14)                                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 16  | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường      | Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cẩn Giuộc                                           | Các khoảng trụ: 78-80; 82-86; 89-92                                  | Phát quang hành lang tuyến đường dây                                                                                                                    | Đảm bảo vận hành                                                                                             | 0        | Không cắt điện                                                                                     | Không cắt điện                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 17  | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 178 Đức Hoà 2 - 172 Đức Huệ và đường dây 110kV 177 Đức Hoà 2 - 171 TTC | Từ trụ ĐN2 đến trụ 52B                                               | Đo điện trở tiếp địa trụ                                                                                                                                | Đảm bảo vận hành                                                                                             | 0        | Không cắt điện                                                                                     | Không cắt điện                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)    | TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức                     | Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                                         | Công tác kiểm tra định kỳ                                                                                    | 0        | Không cắt điện                                                                                     | Không cắt điện                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 19  | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 09h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)    | TBA 110kV An Thạnh                                                                     | MC 476                                                               | Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 476 An Thạnh dự phòng vào mang điện và không đóng MC 476                                                     | Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT) | 0        | Không cắt điện                                                                                     | Không cắt điện                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 20  | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | Truyền tải Điện Tây Ninh    | Đường dây 182 Đức Hòa 500kV - 172 Hựu Thạnh                                            | Ngăn lộ 182 TBA 500kV Đức Hòa                                        | - KTĐK 1 năm MC 182, TI 182, TU 182, 182-1, 182-2, 182-7 role, mạch nhị thứ.<br>- KTĐK 1 năm MC 112, DCL 112-1, 112-2, TU C11, TU C12, CSV C11, CSV C12 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;                                                              | 0        | Mất điện Đường dây 182 Đức Hòa 500kV - 172 Hựu Thạnh                                               | Cô lập đường dây 182 Đức Hòa 500kV - 172 Hựu Thạnh   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 21  | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 15h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)    | TBA 110kV Đức Hòa                                                                      | Ngăn 172, C12, 132, T2, 432                                          | Xử lý phát nhiệt đầu cosse DCL 172-2 phía C12                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;                                                              | 0        | - Mất điện ngăn 172, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Đức Hòa<br>- Đóng 421 kết gián thanh cái C41, C42 | Cô lập ngăn 172, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Đức Hòa | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

B. LƯỚI ĐIỆN 22KV

| CƠ SỞ 1 |          |       |          |       |            |            |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                           |                               |   |                |                |   |        |        |        |        |       |        |  |
|---------|----------|-------|----------|-------|------------|------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------|---|----------------|----------------|---|--------|--------|--------|--------|-------|--------|--|
| 1       | 27-07-26 | 08h00 | 27-07-26 | 16h30 | ĐL Bến Lức | ĐL Bến Lức | Tuyến 480 Bến Lức | Trụ T3-4 (3 tàu dừa), T35 (dây leo) NR Cây Me Tân Hòa; trụ T10-14 (6 cây sao), T34 (dây leo), T59-60 (trứng cá) Trục Bến Lức-Đức Hòa (T8-62); trụ T1-3 (dừa, mít, xoài), T4-5 (me, cao), T7-8 (dừa, trà), T11-12 (bần), T13 (dây leo), T18-19 (dừa), T38-39 (dừa), T54-55 (cây xanh) NR Tân Hòa 4 | Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Xuyên) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện | 0 | Không cắt điện | Không cắt điện | 0 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,0000 | 0,000 | 35.000 |  |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác     | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                     |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                          |                                                      |          |                                       |                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                     |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                          |                                                      |          |                                       |                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                 | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                                 | (12)     | (13)                                  | (14)                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 2   | 27-07-26                  | 11h00 | 27-07-26                    | 13h00 | ĐL Bến Lức   | Công ty Phương An   | Trạm 100kVA HKD Cẩm Ngọc                                                                                                                                          | Tại Trạm HKD Cẩm Ngọc tuyến 479 Long Hiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | HKD Cẩm Ngọc xã Long Cang             | Cắt 3FCO HKD Cẩm Ngọc (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng) | 1              | 0,0018               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,067       | 0            |         |
| 3   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước         | Nhánh rẽ Tân Chánh, Nhánh rẽ Tân Ân, Ấp 1 Tân Ân, HNT Lê Văn Tiến, Ấp 4 Tân Ân, Hoài Sang, Ngọc Hăng                                                              | Tại khoảng trụ 1-4(4) nhá rẽ Tân Chánh; Tại khoảng trụ 11-13(6), 13-16(6) Nhánh rẽ Tân Ân; Tại khoảng trụ 25-27(10) Nhánh rẽ Ấp 1 Tân Ân; Tại khoảng trụ T1-T2 Nhánh rẽ HNT Lê Văn Tiến; Tại khoảng trụ 5-6(2) Nhánh rẽ Ấp 4 Tân Ân; Tại khoảng trụ 37-1(10), 5-6(6), 6-7(1) Nhánh rẽ Hoài Sang; Tại khoảng trụ 2-4(2), 5-7(10) Nhánh rẽ Ngọc Hăng _ Tuyến 474 Cần Đước | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp          | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 4   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Thủy Phương | Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng                                                                                                                                             | Từ trụ 02 đến trụ 14 nhánh rẽ Cầu Bà Tượng, tuyến 476 Cần Đước 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Dựng trụ BTLT 14m, đúc móng MB 14 (Công trình ĐTXD)                                                                                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 15       | Một phần ấp 11, 13 xã Mỹ Lệ           | Cắt LBFCO + DS p/d Cầu Bà Tượng                              | 580            | 5,1740               | 0,0091 | 0,3062  | 0,0005 | 0,500       | 4.750        |         |
| 5   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Thủy Phương | Trạm Chợ Trạm 2                                                                                                                                                   | Tại ĐDHA tạm Chợ Trạm 2, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Kéo dây hạ áp ABC (Công trình ĐTXD)                                                                                                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 3        | Một phần ấp Long Mỹ, xã Mỹ Lệ         | Cắt FCO trạm Chợ Trạm 2                                      | 189            | 1,6860               | 0,0030 | 0,0998  | 0,0002 | 0,100       | 950          |         |
| 6   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Thủy Phương | Trạm Chợ Trạm 3                                                                                                                                                   | Tại ĐDHA tạm Chợ Trạm 3, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Kéo dây hạ áp ABC (Công trình ĐTXD)                                                                                                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 3        | Một phần ấp Chợ, xã Mỹ Lệ             | Cắt FCO trạm Chợ Trạm 3                                      | 80             | 0,7136               | 0,0013 | 0,0422  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 7   | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc        | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                                                                                                                                                                                                       | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp            | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                        | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                   |                                                  |                                                                                                             |                                                                                                                        |                                                                            |          |                                       |                                                                                                                                                          |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                   |                                                  |                                                                                                             |                                                                                                                        |                                                                            |          |                                       |                                                                                                                                                          |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                               | (8)                                              | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                                   | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                     | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 8   | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                      | Tuyến 479 Tân Tập                                | Nhánh rẽ Ấp 3A, Katy, Ấp 3B                                                                                 | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9   | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Việt Sáng                 | NR Long Phú                                      | ĐDTA NR Long Phú                                                                                            | Nâng cấp đường dây trung hạ áp và TBA NR Long Phú                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 30       | Ấp Long Phú xã Cần Giuộc              | Cắt LBFCO T25 NR Long Phú                                                                                                                                | 626            | 3,8699               | 0,0068 | 0,3304  | 0,0006 | 1,000       | 9.500        |         |
| 10  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                      | Trạm T98/1 Mũi Tàu Xoài Đồi                      | Đường dây hạ thế trạm T98/1 Mũi Tàu Xoài Đồi                                                                | Kéo tăng cường 420m dây AC50, cân pha, sang tải, lắp tiếp đất, bù hạ áp xử lý điện áp thấp trạm T98/1 Mũi Tàu Xoài Đồi | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 6        | Ấp Thanh Ba xã Cần Giuộc              | Cắt MCCB trạm T98/1 Mũi Tàu Xoài Đồi                                                                                                                     | 160            | 0,9371               | 0,0017 | 0,0800  | 0,0001 | 0,200       | 1.800        |         |
| 11  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                        | Nr DS 1 Hải Sơn 3+4<br>Nr DS 2 Hải Sơn 3+4       | Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T2-5, T6-7, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11                                             | Phát hoang đường dây trung hạ áp<br>Nr DS 1 Hải Sơn 3+4<br>Nr DS 2 Hải Sơn 3+4<br>Tổng: 17 cây                         | Phát hoang lưới điện                                                       | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | Công ty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát | NR nổi Đức Hạnh- Tân Hòa                         | Từ trụ 4A đến trụ 05 NR nổi Đức Hạnh- Tân Hòa, từ trụ H5B đến H6A đường dây hạ áp trạm T4A/5 Đức Hạnh       | Di dời đường dây trung hạ áp nhánh rẽ T4A nổi Đức Hạnh- Tân Hòa                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 5        | Ấp Đức Hạnh, xã Đức Lập               | Cắt LBFCO NR nổi Đức Hạnh- Tân Hòa<br>Cắt FCO trạm T16 Đức Hạnh                                                                                          | 156            | 0,8955               | 0,0016 | 0,0822  | 0,0001 | 0,167       | 1.583        |         |
| 13  | 27-07-26                  | 09h00 | 27-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa   | XNDV Điện lực Tây Ninh            | Trục Đường 36 mét.                               | Tại trụ số 176A ĐD 472-474-482ĐL (trục Đường 36 mét), đường 36 mét, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh. | Lắp kẹp quai mạch dưới, mạch giữa, mạch trên của đường dây.                                                            | Công tác không mất điện - Hotline.                                         | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Lập. MC 482 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 482 Đức Lập.                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 15h30 | ĐL Đức Hòa   | XNDV Điện lực Tây Ninh            | Trục Đường Kênh Tây.                             | Tại trụ số 191 ĐD 475ĐH3-482ĐL (trục Đường Kênh Tây), đường Kênh Tây, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh.  | Ép tăng cường cò lèo pha bìa trong, pha giữa, pha bìa ngoài mạch dưới (hướng nguồn) của DS 3 pha T191 Kênh Tây.        | Công tác không mất điện - Hotline.                                         | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T192 Kênh Tây, MC 475 Đức Hòa 3 - đường dây 22kV tuyến 475 Đức Hòa 3. MC 482 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 482 Đức Lập. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15  | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                        | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ, | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                            | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                       | Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm                       | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                            |                                                                            |          |                                       |                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                            |                                                                            |          |                                       |                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                                                                                                                                                                   | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | (10)                                                       | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                  | (14)                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 16  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Nhánh rẽ T105 Ấp Chánh, Nhánh rẽ Ông Khích, Nhánh rẽ Ba Vọng, Nhánh rẽ T25 Bà Vọng Tân Phú, Nhánh rẽ T14 Bà Vọng, Nhánh rẽ Ông Chử, Nhánh rẽ Ông Nhàn, tuyến 475 Đức Huệ, Nhánh rẽ ĐT.825, Nhánh rẽ Rừng Bà Thuộc tuyến 478 Đức Hòa 2 | Từ trụ T1-19 Nhánh rẽ T105 Ấp Chánh, Từ T01 đến T9/4 Nhánh rẽ Ông Khích, Từ T1-T38 Nhánh rẽ Ba Vọng, Từ T1-T10 Nhánh rẽ T25 Bà Vọng Tân Phú, T1-8 Nhánh rẽ T14 Bà Vọng, Từ T1- T9 Nhánh rẽ Ông Chử, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ông Nhàn, tuyến 475 Đức Huệ, Từ T10-15/4 Nhánh rẽ ĐT 825, Từ T3 đến T10 Nhánh rẽ Rừng Bà Thuộc tuyến 478 Đức Hòa 2 | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang           | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 17  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480TV                                                                                                                                                                                          | Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480 TV                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Phát hoang trung hạ áp. 35 cây                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 09h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Áp 3 An Lục Long trụ T.4 Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                                                                                                                                                  | Tại trụ T.4 Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Áp 3 An Lục Long    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 2        | Một phần Áp Nhà Việc, xã An Lục Long  | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Áp 3 An Lục Long    | 41             | 0,0977               | 0,0011 | 0,0033  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 19  | 27-07-26                  | 10h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Áp 3 An Lục Long 2 trụ T.5A Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                                                                                                                                               | Tại trụ T.5A Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Áp 3 An Lục Long 2  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 2        | Một phần Áp Nhà Việc, xã An Lục Long  | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Áp 3 An Lục Long 2  | 70             | 0,1668               | 0,0019 | 0,0057  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 20  | 27-07-26                  | 13h00 | 27-07-26                    | 14h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Nguyễn Văn Trạch XC trụ T.14 Nhánh rẽ 472TV/176/27                                                                                                                                                                               | Tại trụ T.14 Nhánh rẽ 472TV/176/27                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Nguyễn Văn Trạch XC | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 2        | Một phần Áp Cầu Đồi, xã An Lục Long   | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Nguyễn Văn Trạch XC | 39             | 0,0929               | 0,0010 | 0,0032  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 21  | 27-07-26                  | 15h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Cầu Hàn 2 trụ T.43 Nhánh rẽ 472TV/176                                                                                                                                                                                            | Tại trụ T.43 Nhánh rẽ 472TV/176                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Cầu Hàn 2           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 2        | Một phần Áp Cầu Hàn, xã An Lục Long   | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cầu Hàn 2           | 46             | 0,1115               | 0,0012 | 0,0038  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 22  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý                                                                                                                                                                                    | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                          | Son số trụ hạ thế                                          | Bảo trì sửa chữa lưới điện                                                 | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 23  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                                                                                                                                 | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                          | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                               | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                     | Địa điểm công tác                                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                           | Biện pháp an toàn         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                   |                                                                           |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                      |          |                                                                 |                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                   |                                                                           |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                      |          |                                                                 |                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                               | (8)                                                                       | (9)                                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                            | (14)                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 24  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                     | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                 | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                  | Không cắt điện            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 25  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | - Đường dây hạ thế thuộc TBA NN Công Đoàn<br>- Trục tuyến 472&477 Long An | Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA NN Công Đoàn Từ trụ T98 đến trụ T153 trục chính tuyến 472 Long An và tuyến 477 Long An | - Đào lỗ trụ phục vụ công trình "Xử lý khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA NN Công đoàn theo kiến nghị cử tri"<br>- Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố trục chính tuyến 472 Long An tuyến 477 Long An                                                                                                                                                        | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Không cắt điện                                                  | Không cắt điện            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 26  | 27-07-26                  | 06h00 | 27-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Liên danh Thủy Phương – Minh Hùng | NR. Chợ Phường 4                                                          | Tại NR. Chợ Phường 4                                                                                                  | Thực hiện công trình ĐTXD năm 2026 thuộc công trình XDM, nâng cấp đường dây trung hạ áp và TBA 3 pha hẻm 42 Nguyễn Minh Đường:<br>- Lắp đặt tháp sắt kẹp trụ T7Bhh.<br>- Kéo dây trung thế 3xACXH50+AC0 đầu nối hoàn chỉnh từ trụ T7B/1 đến T7Bhh ;<br>- Cài tạo đường dây hạ thế từ HT1A đến HT12A.                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 18       | Một phần đường Nguyễn Minh Đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh | Cắt LBFCO PD-Chợ Phường 4 | 480            | 4,9536               | 0,0083 | 0,2670  | 0,0004 | 0,600       | 6.000        |         |
| 27  | 27-07-26                  | 06h00 | 27-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | NR. Chợ Phường 4                                                          | Tại NR. Chợ Phường 4                                                                                                  | Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế thuộc NR. Chợ Phường 4<br>- Khai thác hiệu quả công trình kFW thuộc hẻm 120 Nguyễn Minh Đường thuộc TBA KTX Trường Chuyên<br>- Khai thác hiệu quả thu hồi đường dây cũ không sử dụng thuộc TBA T.02B Nguyễn Minh Đường, T.16 Nguyễn Minh Đường 2, T.10 Nguyễn Minh Đường, T.01 Nguyễn Minh Đường 1, Chợ phường 4-1 | Sang tải đường dây hạ thế                            | 0        | Kết hợp                                                         | Cắt LBFCO PD-Chợ Phường 4 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 28  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng                       | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông           | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                       | Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                                  | Không cắt điện            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                        | Địa điểm công tác                                                                                       | Nội dung công tác                                                                                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện            | Biện pháp an toàn             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------|-------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                   |                                                                                                                              |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                           |                                                                            |          |                                                  |                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                   |                                                                                                                              |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                           |                                                                            |          |                                                  |                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)               | (8)                                                                                                                          | (9)                                                                                                     | (10)                                                                                                                                                                                      | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                             | (14)                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 29  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng       | Nhánh rẽ Kinh T9, nhánh rẽ Kinh T9 nối dài, nhánh rẽ Bung Ràm, nhánh rẽ Kênh T11, nhánh rẽ Rọc Bung Tró, tuyến 476 Vĩnh Hưng | Nhánh rẽ Kinh T9, nhánh rẽ Kinh T9 nối dài, nhánh rẽ Bung Ràm, nhánh rẽ Kênh T11, nhánh rẽ Rọc Bung Tró | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (123)                                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                |          | Không cắt điện                                   | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 30  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.                                                            | Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.                                          | Gắn điện kè, KPKK điện kè, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kè.                                                                                                  | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       |          | Không cắt điện                                   | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 31  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Nhánh rẽ Kinh Bắc Đông - 475 Tân Thạnh.                                                                                      | Từ trụ số 01 đến trụ số 46 nhánh rẽ Kinh Bắc Đông - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).                      | Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).                                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.                               |          | Không cắt điện                                   | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 32  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Nhánh rẽ Hòa Thạnh, Kinh Ranh Thủy Tây, Kinh 5000 Tân Bình - 475 Tân Thạnh                                                   | Xã Tân Thạnh.                                                                                           | Sơn số trụ.                                                                                                                                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.                               |          | Không cắt điện                                   | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 33  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ        | Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ                                                                                        | Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ                                                                   | Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Nhứt Ninh (10 cây), nhánh rẽ Bình Hoà Nhứt Ninh (10 cây) và các nhánh rẽ thuộc trực (10 cây). Tổng cộng là 30 cây.                              | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                                   | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 34  | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ T02 đến trụ T11 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Long An.                       | Từ trụ T02 đến trụ T11 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Long An.  | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T5 Bình Tịnh, T9 Bình Tịnh (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp hỗn hợp).   | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 6        | Một phần áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Tịnh. | 165            | 4,2137               | 0,0074 | 0,0872  | 0,0002 | 0,200       | 1.900        |         |
| 35  | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ T10 đến trụ T20 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Long An.                       | Từ trụ T10 đến trụ T20 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Long An.  | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T12 Bình Tịnh, T19 Bình Tịnh (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp hỗn hợp). | Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp                                    | 0        | Kết hợp                                          | Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Tịnh. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                    | Địa điểm công tác                                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện               | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                |                                                                                                          |                                                                                                                                      |                                                                                                      |                                                                             |          |                                                     |                                                                                                                                                                                                                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                |                                                                                                          |                                                                                                                                      |                                                                                                      |                                                                             |          |                                                     |                                                                                                                                                                                                                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                            | (8)                                                                                                      | (9)                                                                                                                                  | (10)                                                                                                 | (11)                                                                        | (12)     | (13)                                                | (14)                                                                                                                                                                                                                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 36  | 27-07-26                  | 08h30 | 27-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Trụ    | ĐL Tân Trụ                     | Tại trụ T99, T98, T182B, T182 trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2. | Tại trụ T99, T98, T182B, T182 trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2.                             | Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T98 Lạc Tân đến DS T182 Công Viên  | Chuyển giao lưới                                                            | 0        | Không mất điện                                      | - Kiểm tra Rec T99 Lạc Tân đang mở.<br>- Đóng DS T98 Lạc Tân.<br>- Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại tủ điều khiển Rec T99 Lạc Tân.<br>- Đóng Rec T99 Lạc Tân.<br>- Cắt LBS T182B Công Viên.<br>- Cắt DS T182 Công Viên. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 37  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                   | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá                                                                  | xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước                                                                          | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.             | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                        |          | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 38  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                   | - Nhánh rẽ Rạch Cà Thơm (Thủy Tây)<br>- Đường dây hạ áp thuộc TBA T174 Thủy Tây; TBA T02 Vượt Kênh 2     | - Từ trụ số 01 đến trụ số 24 nhánh rẽ Rạch Cà Thơm (Thủy Tây)<br>- Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T174 Thủy Tây; TBA T02 Vượt Kênh 2 | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp                                 |          | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 39  | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                    | Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thanh Hoá                                                                     | Từ trụ T100- T273 Trục Quốc Lộ N2                                                                                                    | Cắt tia cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung- hạ thế                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 |          | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 40  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | Công ty TNHH TMDV XLĐ Ngọc Vân | Đdht trạm KDC Bến Xe, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                 | Tại trụ 4A/1/1-1 Đdht trạm KDC Bến Xe                                                                                                | Di dời trụ hạ thế BTLT 8,5m                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 | 1        | Toàn bộ KDC Bến Xe, ấp Thủ Khoa Thừa 2, xã Thủ Thừa | Cắt AB trạm KDC Bến Xe                                                                                                                                                                                                     | 76             | 0,6175               | 0,0029 | 0,0148  | 0,0001 | 0,033       | 117          |         |
| 41  | 27-07-26                  | 07h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | xã Vĩnh Hưng, xã Khánh Hưng, xã Tuyên Bình                                                               | xã Vĩnh Hưng, xã Khánh Hưng, xã Tuyên Bình                                                                                           | Kiểm tra định kỳ lưới điện                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 42  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 09h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                  | Nhánh rẽ Cty V.A.B, Tuyến 475 Mộc Hóa                                                                    | Từ trụ T1 đến trụ T4, Nhánh rẽ Cty V.A.B, Tuyến 475 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường )                                                     | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2, T3- T4 Nhánh rẽ Cty V.A.B, Tuyến 475 Mộc Hóa (5 Cây) | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 43  | 27-07-26                  | 09h30 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                  | Nhánh rẽ Phan Chu Trinh, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                               | Từ trụ T9 đến trụ T10 Nhánh rẽ Phan Chu Trinh, Tuyến 476 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường )                                                | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T9- T10 Nhánh rẽ Phan Chu Trinh, Tuyến 476 Mộc Hóa (4 Cây)    | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện        | Biện pháp an toàn                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                             |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                  |                                                                             |          |                                              |                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                             |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                  |                                                                             |          |                                              |                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                         | (8)                                               | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | (10)                                                                                                             | (11)                                                                        | (12)     | (13)                                         | (14)                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 44  | 27-07-26                  | 13h00 | 27-07-26                    | 14h00 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường               | Nhánh rẽ Bệnh Viện Đa Khoa ĐTM, Tuyến 474 Mộc Hóa | Từ trụ T1 đến trụ T4, Nhánh rẽ Bệnh Viện Đa Khoa ĐTM, Tuyến 474 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường )                                                                                                                                                                                                                          | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2 - T3, T3-T4 Nhánh rẽ Bệnh Viện Đa Khoa ĐTM, Tuyến 474 Mộc Hóa ( 5 Cây) | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                               | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 45  | 27-07-26                  | 14h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường               | Nhánh rẽ Khu Phố 9, Tuyến 474 Mộc Hóa             | Từ trụ T3 đến trụ T5,Nhánh rẽ Khu Phố 9, Tuyến 474 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường )                                                                                                                                                                                                                                       | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T3 - T4, T4-T5 Nhánh rẽ Khu Phố 9, Tuyến 474 Mộc Hóa ( 5 Cây)             | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                               | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 46  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường               | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa             | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                        | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                        | 0        | Không cắt điện                               | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 47  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức                  | Tuyến 478, 473 Bến Lức, 478LH                     | Trụ T5-6 (bò đề, bụi tre) T10B/1-T1 (xà cừ) NR Rạch Bàu Cua; trụ T2-2A (2 bảng Lãng), T3 (bảng Lãng), T17-17A (cây xanh), T19 (bảng) Đoạn Trục từ T7 tuyến 473/478 Bến Lức đến T21 NR Bến Lức Tân Bửu; trụ T1-2 (cây Bàng) NR KDC Vĩnh Lộc, trụ T6-7 (5 tràm vàng), T10-10B (bảng lãng), T11-12 (bảng lãng) NR Bờ Lác | Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Phước)                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Không cắt điện                               | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 48  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Lức    | Công ty Sài Gòn Miền Tây    | Trạm 3x25kVA Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ)        | Tại Trạm Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ) tuyến 480 Long Hiệp                                                                                                                                                                                                                                                            | Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 2        | Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ) áp 1 xã Mỹ Yên | Cắt 3FCO Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ) (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng) | 1              | 0,0082               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,067       | 200          |         |
| 49  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 10h00 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức                  | Trạm 3x25kVA Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ)        | Tại thùng điện kế Trạm Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ) tuyến 480 Long Hiệp                                                                                                                                                                                                                                              | Thay điện kế định kỳ                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Kết hợp                                      | Cắt 3FCO Nguyễn Thị Phước Mỹ (Nhà trọ) (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 100          |         |
| 50  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 09h30 | ĐL Cần Đước   | ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh | Trạm T5 Xóm Mới                                   | Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T5 Xóm Mới, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                              | - CBM cấp độ 2 MBA<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 | 2        | Một phần áp Xóm Mới xã Tân Lân               | Cắt FCO trạm T5 Xóm Mới                                                       | 39             | 0,0549               | 0,0006 | 0,0033  | 0,0000 | 0,050       | 75           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                          |                                             |          |                                       |                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                          |                                             |          |                                       |                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                               | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (10)                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 51  | 28-07-26                  | 10h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh | Trạm T7 Xóm Mới                                   | Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7 Xóm Mới, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - CBM cấp độ 2 MBA<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Một phần áp Xóm Mới xã Tân Lâm        | Cắt FCO trạm T7 Xóm Mới   | 87             | 0,1225               | 0,0014 | 0,0073  | 0,0001 | 0,100       | 150          |         |
| 52  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 15h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh | Trạm T14 Xóm Mới                                  | Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T14 Xóm Mới, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - CBM cấp độ 2 MBA<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Một phần áp Xóm Mới xã Tân Lâm        | Cắt FCO trạm T14 Xóm Mới  | 60             | 0,0845               | 0,0009 | 0,0050  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 53  | 28-07-26                  | 15h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh | Trạm T7 Xóm Mới 2                                 | Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7 Xóm Mới 2, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - CBM cấp độ 2 MBA<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp Xóm Mới xã Tân Lâm        | Cắt FCO trạm T7 Xóm Mới 2 | 26             | 0,0366               | 0,0004 | 0,0022  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 54  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                 | Tuyến 471, 472, 473, 476, 477, 478, 480 Thuận Đạo | Tại khoảng trụ TĐ19/1- TĐ19/16(10) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 1 tuyến 476TĐ. Tại khoảng trụ 6-18(14) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 9 tuyến 473-476-480TĐ, tuyến 471-472-476-478RC. Tại khoảng trụ 1-8(20) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 10 tuyến 472-471TĐ. Tại khoảng trụ TĐ7-TĐ7/10(30) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 tuyến 478TĐ-471RC. Tại khoảng trụ 1-8(10) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 tuyến 478TĐ-471RC. Tại khoảng trụ 10-15(8) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 tuyến 478TĐ-471RC. | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 55  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 10h00 | ĐL Cần Đước | Công ty Phương An           | Nhánh rẽ HKD Hải Đăng                             | Tại trụ 01 nhánh rẽ HKD Hải Đăng, tuyến 471 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thu hồi TBA HKD Hải Đăng                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | HKD Hải Đăng, áp 7 xã Tân Lâm         | Cắt FCO p/đ HKD Hải Đăng  | 1              | 0,0019               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 200          |         |
| 56  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 10h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                 | Nhánh rẽ HKD Hải Đăng                             | Tại trụ 01 nhánh rẽ HKD Hải Đăng, tuyến 471 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thu hồi HTĐĐ HKD Hải Đăng                                                                                | Di dời lưới điện                            | 0        | Kết hợp                               | Cắt FCO p/đ HKD Hải Đăng  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác     | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                     |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                  |                                                                            |          |                                       |                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                     |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                  |                                                                            |          |                                       |                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                 | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                                             | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 57  | 28-07-26                  | 14h00 | 28-07-26                    | 16h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Phương An   | Nhánh rẽ Việt Hóa Nông 2                                                                                                                                          | Từ trụ 12 đến trụ 14 nhánh rẽ Việt Hóa Nông 2, tuyến 47'1 Cần Đước                                                                                                | Lắp thiết bị đầu nối HKD Hải Đăng, Cty Hải Nguyên                                                                                                                                                                | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 5        | Một phần áp 7 xã Tân Lâm              | Cắt LBFCO p/d Việt Hóa Nông 2                                       | 24             | 0,0451               | 0,0004 | 0,0027  | 0,0000 | 0,167       | 333          |         |
| 58  | 28-07-26                  | 14h00 | 28-07-26                    | 16h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước         | Nhánh rẽ HKD Hải Đăng                                                                                                                                             | Tại trụ 02 nhánh rẽ HKD Hải Đăng, tuyến 471 Cần Đước                                                                                                              | Lắp lại HTĐD HKD Hải Đăng                                                                                                                                                                                        | Di dời lưới điện                                                           | 0        | Kết hợp                               | Kiểm tra LBFCO p/d HKD Hải Đăng đang cắt                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 59  | 28-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Thủy Phương | Trạm: Long Định 6B, Long Định 7                                                                                                                                   | Tại ĐDHA tạm Long Định 6B, Long Định 7, tuyến 477 KCN Thuận Đạo                                                                                                   | Kéo dây hạ áp ABC (Công trình ĐTXD)                                                                                                                                                                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 3        | Một phần áp 5 xã Long Cang            | Cắt FCO trạm Long Định 6B, Long Định 7                              | 170            | 1,5165               | 0,0027 | 0,0897  | 0,0002 | 0,100       | 950          |         |
| 60  | 28-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Thủy Phương | Trạm T112A Tân Lâm - Chợ Trạm                                                                                                                                     | Tại ĐDHA tạm T112A Tân Lâm - Chợ Trạm, tuyến 472 Cần Đước                                                                                                         | Cải tạo ĐDHA trạm T112A Tân Lâm - Chợ Trạm                                                                                                                                                                       | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 2        | Một phần áp Chợ, xã Mỹ Lệ             | Cắt FCO trạm T112A Tân Lâm - Chợ Trạm                               | 173            | 1,5433               | 0,0027 | 0,0913  | 0,0002 | 0,067       | 633          |         |
| 61  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc        | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.                         | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 62  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc        | Tuyến 479 Tân Tập                                                                                                                                                 | Nhánh rẽ Vùng Hạ ( T24-T121); Phước Vĩnh Đông-PVT; Đê Bao Ấp 2                                                                                                    | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                                                 | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 63  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Việt Sáng   | NR Đường Tránh QL50                                                                                                                                               | NR Đường Tránh QL50                                                                                                                                               | - Xây dựng mới đường dây hạ áp 3 pha đầu nối TBA T6/28 Đường Tránh;<br>- Xây dựng mới đường dây hạ áp 3 pha đầu nối TBA T6/42 Đường Tránh;<br>- Xây dựng mới đường dây hạ áp 3 pha đầu nối TBA T6/48 Đường Tránh | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 15       | Ấp Long Phú xã Cần Giuộc              | - Cắt LBFCO T9 NR Đường Tránh QL50;<br>- Cắt MCCB trạm T21 Long Phú | 178            | 1,0425               | 0,0019 | 0,0890  | 0,0002 | 0,500       | 4.500        |         |
| 64  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc        | Trạm T142A Mũi Tàu Xoài Đồi                                                                                                                                       | Đường dây hạ thế trạm T142A Mũi Tàu Xoài Đồi                                                                                                                      | Kéo tăng cường 420m dây AC50, cân pha, sang tải, lắp tiếp đất, bù hạ áp xử lý điện áp thấp trạm T142A Mũi Tàu Xoài Đồi                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 10       | Ấp Lộc Tiền xã Cần Giuộc              | Cắt MCCB trạm T142A Mũi Tàu Xoài Đồi                                | 98             | 0,5739               | 0,0011 | 0,0490  | 0,0001 | 0,333       | 3.000        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung công tác                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                    |                                                                            |          |                                                                                                      |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                    |                                                                            |          |                                                                                                      |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                                                                                                                                                                        | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | (10)                                                                                               | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                                                 | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 65  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa      | Nr DS 3 Hải Sơn 3+4<br>Nr DS 4 Hải Sơn 3+4                                                                                                                                                                                                 | Tại trụ: T13-T13/2', T17-T17/6<br>T252-T253, T276-278, T266-267, T147-148, T222-223                                                                                                                                                                                                                                              | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>Nr DS 3 Hải Sơn 3+4<br>Nr DS 4 Hải Sơn 3+4<br>Tổng: 19 cây    | Phát hoang lưới điện                                                       | 0        | Không cắt điện                                                                                       | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 66  | 28-07-26                  | 14h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa      | NR Công ty TNHH OU YA TEI                                                                                                                                                                                                                  | Tại trụ 01 NR Công ty TNHH OU YA TEI                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 560kva công ty TNHH OU YA TEI                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 0        | Không cắt điện                                                                                       | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 67  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Tuyến 479 Đức Huệ, nhánh rẽ Trạm Bơm Ấp 6, nhánh rẽ Bàu Sầu, nhánh rẽ Rạch Gốc, nhánh rẽ T9A Bàu Sầu, nhánh rẽ Bàu Sầu 2, nhánh rẽ Ấp 6 Mỹ Thạnh Đông, nhánh rẽ Ông Dương, nhánh rẽ Ông Dương Núi Dài, nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ | T66 -T114 tuyến 479 Đức Huệ, T1-T07 nhánh rẽ Trạm Bơm Ấp 6, T1-T60 nhánh rẽ Bàu Sầu, T11-T36 nhánh rẽ Rạch Gốc, T01-T13 nhánh rẽ T9A Bàu Sầu, T01-T15 nhánh rẽ Bàu Sầu 2, T01-T7 nhánh rẽ Ấp 6 Mỹ Thạnh Đông, T01-T08 nhánh rẽ Ông Dương, T01-T16 nhánh rẽ Ông Dương Núi Dài, Từ T01 đến T21 nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                                       | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 68  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 08h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ                                                                                                                                                                                     | Tại trụ T9/3/6 Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                            | Thay điện kế định kỳ HKD Ngô Thị Hà                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | HKD Ngô Thị Hà, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà                                                               | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 69  | 28-07-26                  | 08h50 | 28-07-26                    | 09h50 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ                                                                                                                                                                                     | Tại trụ T9/1 Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                              | Thay điện kế định kỳ BNSHTT Cư xá Cty cp đường Hiệp Hòa, CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | BNSHTT Cư xá Cty cp đường Hiệp Hòa, CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH khu vực 2, Xã Hiệp Hoà  | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 70  | 28-07-26                  | 10h00 | 28-07-26                    | 10h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ                                                                                                                                                                                     | Tại trụ T9/1B/H5 Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                          | Thay điện kế định kỳ TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ HIỆP HÒA - (HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ HIỆP HÒA - (HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                 | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                  | Địa điểm công tác                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                               | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                 |                                                        |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                      |          |                                                                                                     |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                 |                                                        |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                      |          |                                                                                                     |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                             | (8)                                                    | (9)                                                                         | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                                                | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 71  | 28-07-26                  | 10h50 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ | Tại trụ T9-10 Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ        | Thay điện kế định kỳ Lê Ánh Vui                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ Lê Ánh Vui, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà                                                               | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 72  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 14h10 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ | Tại trụ T10 Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ          | Thay điện kế định kỳ HKD LÊ THỤY NGỌC DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ HKD LÊ THỤY NGỌC DUNG, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà                                                    | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 73  | 28-07-26                  | 14h20 | 28-07-26                    | 15h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ | Tại trụ T11 Đường dây hạ áp trạm T9 Cư Xá Đường, tuyến 472 Đức Huệ          | Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội , khu vực 2, Xã Hiệp Hoà | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 74  | 28-07-26                  | 15h20 | 28-07-26                    | 10h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T29 tuyến 472-474 Đức Huệ         | Tại trụ T27-28/H15 Đường dây hạ áp trạm T29 tuyến 472-474 Đức Huệ           | Thay điện kế định kỳ Nhà Thờ Văn Hiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ Nhà Thờ Văn Hiệp, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà                                                         | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | -0,0073              | 0,0000 | -0,0003 | 0,0000 | 0,033       | -178         |         |
| 75  | 28-07-26                  | 16h20 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T29 tuyến 472-474 Đức Huệ         | Tại trụ T30/1 Đường dây hạ áp trạm T29 tuyến 472-474 Đức Huệ                | Thay điện kế định kỳ HKD Vũ Văn Phú                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ HKD Vũ Văn Phú, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà                                                           | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 76  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                      | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,       | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                            | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp          | 0        | Không cắt điện                                                                                      | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 77  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng          | - Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa                 | Từ trụ T17 đến T21A Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa ( xã Tuyến Thạnh ) | -Dựng trụ T21A, lắp mới TBA 25 kVA T21A Góc Khai, xử lý giao nguồn hạ áp với trạm T17 Góc Khai trụ H19.1. Thay trụ T17, dời TBA T18 Góc Khai 1 từ trụ T18 đến T17 Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 4        | Một phần áp Bảo Chứa, Xã Tuyến Thạnh                                                                | Cắt LBFCO T02 Góc Khai                         | 179            | 3,8375               | 0,0071 | 0,0896  | 0,0002 | 0,117       | 0            |         |
| 78  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường +XNDV ĐL Tây Ninh | Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa                   | Từ trụ T3 đến T43 Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa ( xã Tuyến Thạnh )   | -Bảo trì đường dây, vệ sinh sứ, bảo trì trạm, bít ống PVC trạm, bít lỗ trụ, hoàn thiện các giải pháp PCSC từ trụ T3 đến T43. Kiểm định FCO, MBA, LBFCO, thay LA định kỳ các thiết bị: LBFCO T3 Góc Khai, TBA T8 Góc Khai 3, TBA T18 Góc Khai 1, TBA T31 Góc Khai 4, TBA T36 Góc Khai, TBA T40 Góc Khai 2 Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                                                             | Cắt LBFCO T02 Góc Khai                         | 0              | 3,8375               | 0,0071 | 0,0896  | 0,0002 | 0,117       | 0            |         |
| 79  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                   | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                  | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                       | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                      | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 3.167        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                  | Địa điểm công tác                                                          | Nội dung công tác                                                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                         | Biện pháp an toàn                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                        |                                                                            |                                                                                                                                                        |                                                      |          |                                                                                                               |                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                        |                                                                            |                                                                                                                                                        |                                                      |          |                                                                                                               |                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                    | (9)                                                                        | (10)                                                                                                                                                   | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                                                          | (14)                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 80  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 09h30 | ĐL Tâm Vu   | ĐL Tâm Vu       | Trạm Vĩnh Xuân 2-7 trụ T.9 Nhánh rẽ 480TV/163/14                       | Tại trụ T.9 Nhánh rẽ 480TV/163/14                                          | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Vĩnh Xuân 2-7                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần áp Vĩnh Xuân A, xã An Lục Long                                                                       | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Vĩnh Xuân 2-7 | 25             | 0,0596               | 0,0007 | 0,0020  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 81  | 28-07-26                  | 10h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Tâm Vu   | ĐL Tâm Vu       | Trạm Long Trì 2-2 trụ T.13 Nhánh rẽ 480TV/163/36                       | Tại trụ T.13 Nhánh rẽ 480TV/163/36                                         | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Long Trì 2-2                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần Áp Cầu Đức, xã An Lục Long                                                                           | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Long Trì 2-2  | 20             | 0,0477               | 0,0005 | 0,0016  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 82  | 28-07-26                  | 13h00 | 28-07-26                    | 14h30 | ĐL Tâm Vu   | ĐL Tâm Vu       | Trạm Long Trường trụ T.15 Nhánh rẽ 479TV/137B/62                       | Tại trụ T.15 Nhánh rẽ 479TV/137B/62                                        | Bảo trì ĐDHA và thay thùng cầu dao mục trạm Long Trường                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần Áp Long Trường, xã An Lục Long                                                                       | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Long Trường   | 27             | 0,0643               | 0,0007 | 0,0022  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 83  | 28-07-26                  | 15h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tâm Vu   | ĐL Tâm Vu       | Trạm Long Trì 3-1 trụ T.43 Nhánh rẽ 480TV/163                          | Tại trụ T.43 Nhánh rẽ 480TV/163                                            | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐDHA và trạm Long Trì 3-1                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần Áp Long Thuận, xã An Lục Long                                                                        | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Long Trì 3-1  | 39             | 0,0946               | 0,0011 | 0,0033  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 84  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                  | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý      | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                                                           | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không mất điện                                                                                                | Không cắt điện                            | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 85  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý                     | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý      | Son số trụ hạ thế                                                                                                                                      | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Không cắt điện                                                                                                | Không cắt điện                            | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 86  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                  | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý      | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                                             | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không mất điện                                                                                                | Không cắt điện                            | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 87  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                  | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý      | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                                             | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không mất điện                                                                                                | Không cắt điện                            | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 88  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế thuộc TBA T7B Nguyễn Văn Khánh, T48 Nguyễn Đình Chiểu | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T7B Nguyễn Văn Khánh, T48 Nguyễn Đình Chiểu | Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc thuộc TBA T7B Nguyễn Văn Khánh, T48 Nguyễn Đình Chiểu (16 HS)                                     | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Không cắt điện                                                                                                | Không cắt điện                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 89  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế thuộc TBA NN Công Đoàn                                | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA NN Công Đoàn                                | Xử lý khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA NN Công đoàn theo kiến nghị cử tri (trồng mới 02 trụ hạ thế xây dựng mới 28m dây hạ thế cáp ABC 2x70mm2) | Chuyển tải hạ thế                                    | 15       | Một phần đường Nguyễn Thái Bình, đường Nguyễn Công Trung, đường Huỳnh Văn Đáng, phường Long An, tỉnh Tây Ninh | Cắt CB TBA NN Công Đoàn                   | 332            | 3,0836               | 0,0057 | 0,1662  | 0,0003 | 0,500       | 4.500        |         |
| 90  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng     | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông        | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông            | Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo                                                                       | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                                                                                | Không cắt điện                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 91  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 14h30 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng     | LBFCO T01 Kênh 4M, tuyến 472 Mộc Hóa                                   | Từ trụ 23 đến trụ 39 nhánh rẽ 4M                                           | Bảo trì, lắp ống xoắn 24 kV, khắc phục khiếm khuyết                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 5        | Một phần áp Vĩnh Bửu, xã Vĩnh Châu                                                                            | Cắt LBFCO T01 Kênh 4M                     | 30             | 0,6442               | 0,0017 | 0,0105  | 0,0000 | 0,167       | 1.083        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                    | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                             |          |                                                          |                                                                                                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                             |          |                                                          |                                                                                                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | (11)                                        | (12)     | (13)                                                     | (14)                                                                                                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 92  | 28-07-26                  | 15h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Trạm T1A Vĩnh Bửu, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                  | Đường dây hạ áp trạm T1A Vĩnh Bửu                                                                                                                              | Thay chằng, chỉnh trụ nghiêng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Một phần áp Vô Văn Be, xã Vĩnh Châu                      | Cắt FCO trạm T1A Vĩnh Bửu                                                                                                                                                       | 56             | 0,1850               | 0,0031 | 0,0030  | 0,0001 | 0,100       | 100          |         |
| 93  | 28-07-26                  | 15h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Trạm T55 Vĩnh Bửu 2, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                | Đường dây hạ áp trạm T55 Vĩnh Bửu 2                                                                                                                            | Thay chằng, chỉnh trụ nghiêng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Một phần áp vòm Gừa, xã Vĩnh Châu                        | Cắt FCO trạm T55 Vĩnh Bửu 2                                                                                                                                                     | 25             | 0,0826               | 0,0014 | 0,0013  | 0,0000 | 0,100       | 100          |         |
| 94  | 28-07-26                  | 06h00 | 28-07-26                    | 06h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | - Tại LBS T110 và DS 109 Ngã Năm - 471 Tân Thạnh.<br>- Tại 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. | - Trụ số 110 và trụ số 109 nhánh rẽ Nhơn Ninh nối dài - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).<br>- Trụ số 62 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh). | Chuyển giao lưới nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh từ 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt đến DS T109 Ngã Năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 60       | Áp Tân Chánh, Trại Lòn, Tân Ninh, xã Nhơn Ninh.          | - Cắt LBS T110 + DS T109 Ngã Năm.<br>- Đóng 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.                                                                                         | 2999           | 3,3947               | 0,1132 | 0,0834  | 0,0028 | 2,000       | 1.000        |         |
| 95  | 28-07-26                  | 17h30 | 28-07-26                    | 18h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | - Tại 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.<br>- Tại LBS T110 và DS 109 Ngã Năm - 471 Tân Thạnh. | - Trụ số 62 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).<br>- Trụ số 110 và trụ số 109 nhánh rẽ Nhơn Ninh nối dài - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh). | Chuyển giao lưới nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh từ DS T109 Ngã Năm đến 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 60       | Áp Tân Chánh, Trại Lòn, Tân Ninh, xã Nhơn Ninh.          | - Cắt 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.<br>- Đóng DS T109 + LBS T110 Ngã Năm.                                                                                         | 2999           | 3,3947               | 0,1132 | 0,0834  | 0,0028 | 2,000       | 1.000        |         |
| 96  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Nhánh rẽ Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh.                                                                     | Từ trụ số 02 đến trụ số 57 nhánh rẽ Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).                                                                                   | - Cấy mới TBA 25kVA T56 Cà Nhíp.<br>- Vệ sinh sứ từ trụ số 02 đến trụ số 57.<br>- Kiểm tra, bảo trì trạm và thay FCO, LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 05, 10, 14, 17B, 19, 23A, 25A/2, 32, 38, 42, 43, 51.<br>- Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 01 nhánh rẽ TDC Kinh 2000 Nam Nhơn Hòa, trụ số 01 nhánh rẽ Trạm bơm Cà Nhíp,<br>- Bảo trì DS T44A, LBS T110 Ngã Năm, DS T57 Cà Nhíp.<br>- Kiểm tra bọc lều trung áp trụ số 05A, 06, 11A, 16B, 17, 17-1, 17B-1, 17D, 17H.<br>- Lắp dây tiếp địa cần DS bị mất tại DS T57 Cà Nhíp.<br>- Thay LA đường dây trụ số 06, 11A, 16B, 17B-1, 17H, 21A, 25B, 28A, 32A, 38, 41, 45, 51. | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 30       | Một phần Áp Tân Thạnh, Hiệp Thành, Ấp Tây, xã Tân Thạnh. | - Cắt 3LBFCO T1A Cà Nhíp - 471TT.<br>- Cắt FCO trạm T20 Ấp Tây B1 - 475TT.<br>- Kiểm tra DS T109 Ngã Năm - 471TT đang mở.<br>- Kiểm tra DS T59 Cà Nhíp nối dài - 475TT đang mở. | 509            | 10,3709              | 0,0192 | 0,2549  | 0,0005 | 1,000       | 9.000        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                 | Biện pháp an toàn                                                                                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                               |                                                                                                                       |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                       |                                                      |          |                                                       |                                                                                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                               |                                                                                                                       |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                       |                                                      |          |                                                       |                                                                                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                           | (8)                                                                                                                   | (9)                                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                  | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                  | (14)                                                                                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 97  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng                             | Từ trụ T23 đến trụ T28 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.              | Từ trụ T23 đến trụ T28 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.              | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm Giếng Bơm (Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp hỗn hợp và đầu nối). | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 3        | Một phần Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.      | Cắt DS T63 Cầu Triêm Đức (nhá LBS T7 Bình Hòa)                                                                 | 146            | 3,7285               | 0,0065 | 0,0772  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 98  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng                             | Từ trụ T10 đến trụ T12 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.              | Từ trụ T10 đến trụ T12 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.              | XDM Đường dây trung hạ áp trạm Bình Hòa 2 (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp độc lập).                                                                                             | Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp              | 0        | Kết hợp                                               | Cắt DS T63 Cầu Triêm Đức (nhá LBS T7 Bình Hòa)                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 99  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ                                    | Tại trụ H1A đường dây hạ áp trạm T2 Bình Thạnh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.        | Tại trụ H1A đường dây hạ áp trạm T2 Bình Thạnh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.        | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Sửa trụ nghiêng H1A thuộc đường dây hạ áp trạm T2 Bình Thạnh.                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 1        | Một phần ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.     | Cắt FCO trạm T2 Bình Thạnh                                                                                     | 40             | 0,4301               | 0,0018 | 0,0089  | 0,0000 | 0,033       | 133          |         |
| 100 | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ                                    | Tại trụ H7B đường dây hạ áp trạm T24 Chợ Ông Huyện - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Tại trụ H7B đường dây hạ áp trạm T24 Chợ Ông Huyện - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Chính trụ nghiêng H7B trạm T24 Chợ Ông Huyện.                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 1        | Một phần ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Cắt FCO trạm T24 Chợ Ông Huyện                                                                                 | 59             | 0,4758               | 0,0026 | 0,0098  | 0,0001 | 0,033       | 100          |         |
| 101 | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Ngọc Dung 1                           | Từ trụ T02 đến trụ T24 nhánh rẽ Bình Tây 1 - Tuyến 477 Tân An - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.             | Từ trụ T02 đến trụ T24 nhánh rẽ Bình Tây 1 - Tuyến 477 Tân An - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.             | Khắc phục khiếm khuyết sau di dời đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Bình Tây 1. Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Nhựt Tảo.                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 6        | Một phần Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh     | Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Tây 1                                                                                  | 363            | 7,8065               | 0,0163 | 0,1616  | 0,0003 | 0,200       | 1.600        |         |
| 102 | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa | ĐL Thạnh Hóa                                  | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá                                                                               | xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước                                                           | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                              | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                        | Không cắt điện                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 103 | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Thạnh Hóa | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Đường dây hạ áp thuộc TBA T41 Ấp 1 2 Tân Hiệp; TBA T53 Ấp 1 2 Tân Hiệp; TBA T62 Ấp 1 2 Tân Hiệp                       | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T41 Ấp 1 2 Tân Hiệp; TBA T53 Ấp 1 2 Tân Hiệp; TBA T62 Ấp 1 2 Tân Hiệp                  | Thay trụ BLR 7,5m bằng trụ BTLT 7,5m và sang điện kế (Công trình SCL 2026)                                                                                                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 1        | Một phần Ấp Tân Hiệp, ấp Thuận Hiệp - xã Bình Thành   | - Cắt FCO trạm T41 ấp 1 2 Tân Hiệp<br>- Cắt FCO trạm T53 ấp 1 2 Tân Hiệp<br>- Cắt FCO trạm T62 ấp 1 2 Tân Hiệp | 106            | 2,9978               | 0,0059 | 0,0501  | 0,0001 | 0,033       | 283          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                  | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                 | Biện pháp an toàn                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                  |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                            |                                                                            |          |                                                                                                       |                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                  |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                            |                                                                            |          |                                                                                                       |                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                              | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                       | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                                                  | (14)                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 104 | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 10h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                     | Đường dây hạ áp thuộc TBA T93 QL 62                                                                                                                               | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T93 QL 62                                                                                                                          | Nâng cao độ tỉnh không đường dây hạ áp khoảng trụ H7-H8, bảo trì và khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ áp | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 1        | Một phần áp Bến Kè - xã Tân Tây                                                                       | Cắt FCO trạm T93 QL 62             | 42             | 0,2795               | 0,0023 | 0,0047  | 0,0000 | 0,033       | 67           |         |
| 105 | 28-07-26                  | 10h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                     | Đường dây hạ áp thuộc TBA T27A Tân Tây                                                                                                                            | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T27A Tân Tây                                                                                                                       | Chỉnh trụ nghiêng H27/1, bảo trì và khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ áp                                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 1        | Một phần áp Mai Vàng - xã Tân Tây                                                                     | Cắt FCO trạm T27A Tân Tây          | 39             | 0,1946               | 0,0022 | 0,0033  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 106 | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                     | Nhánh rẽ Rạch Chùa và nhánh rẽ Lê Minh Xuân                                                                                                                       | - Trụ số 01 đến trụ số 15 nhánh rẽ Rạch Chùa<br>- Trụ trụ số 01 đến trụ số 18 nhánh rẽ Lê Minh Xuân                                                               | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp                                |          | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 107 | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                      | Nhánh rẽ T302 Cầu Rạch Đào, tuyến 477 Thạnh Hoá                                                                                                                   | Tại trụ T14 Nhánh rẽ T302 Cầu Rạch Đào                                                                                                                            | Xử lý non tải TBA T302 Cầu Rạch Đào: Giảm công suất từ 50kVA thành 25kVA                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 1        | Một phần áp 3, áp 4 xã Tân Long                                                                       | Cắt phân đoạn NR T302 Cầu Rạch Đào | 15             | 0,1219               | 0,0006 | 0,0029  | 0,0000 | 0,033       | 117          |         |
| 108 | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                      | Đdht trạm Long Thạnh, trạm Ông Ráy 2, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                          | Đdht trạm Long Thạnh, trạm Ông Ráy 2, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                          | Cắt tia cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung-hạ thế                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                |          | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 109 | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa   | Hợp tác Xã Xây lắp Điện Hưng Phú | Đdht trạm T2 Nhà Dài, T4 Nhà Dài, T6 Nhà Dài, T12 Nhà Dài, Bà Đò 1, T15 Nhà Dài                                                                                   | Đdht trạm T2 Nhà Dài, T4 Nhà Dài, T6 Nhà Dài, T12 Nhà Dài, Bà Đò 1, T15 Nhà Dài                                                                                   | Thi công công trình ĐTXD mới và cải tạo Đdht                                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 1        | Toàn bộ áp Nhà Dài, áp An Hoà 3, áp 1A, áp 2A - xã Thủ Thừa; Một phần áp An Hoà 2, áp 4 - xã Mỹ Thạnh | Cắt LBFCO phân đoạn T1 Nhà Dài     | 1205           | 25,1770              | 0,0466 | 0,6026  | 0,0011 | 0,033       | 300          |         |
| 110 | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                     | Nr Thái Trị                                                                                                                                                       | T62 Nr Thái Bình Trung đến T120 Nr Thái Trị                                                                                                                       | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 0        | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 111 | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                    | - Nhánh rẽ Góc Khai                                                                                                                                               | Từ trụ T3 đến T43 Góc Khai                                                                                                                                        | Tăng công suất TBA T36 Góc Khai 1 từ 25 kVA lên 37,5 kVA                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 0        | Kết hợp                                                                                               | Cắt LBFCO T02 Góc Khai             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 9.500        |         |
| 112 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức                       | Tuyến 474 An Thạnh                                                                                                                                                | Trụ 1-65 nhánh rẽ Kênh Bà Kiểng                                                                                                                                   | Phát quang lưới điện trung, hạ áp                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 0        | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 100          |         |
| 113 | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc  | ĐL Cần Giuộc                     | Tuyến 475 Long Hậu,                                                                                                                                               | T/C Cầu Ngang Mũi Tàu ( T31-T46); Kim Diên; Hưng Long; Hương Lộ 20; Chùa Long Trường                                                                              | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 114 | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc  | ĐL Cần Giuộc                     | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác     | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                 |                                                   |          |                                       |                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                 |                                                   |          |                                       |                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                 | (8)                                                                                                                                                                                                                                                                            | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | (10)                                                            | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 115 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 09h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Phương An   | Nhánh Rẽ HNT Thái Văn Thúc (tại trụ 37/1 Nr Ấp 1 Long Hậu , Tuyến 479 Tân Tập)                                                                                                                                                                                                 | Nhánh Rẽ HNT Thái Văn Thúc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thu hồi TBA + phụ kiện HNT Thái Văn Thúc                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                        | LBFCO nhánh rẽ HNT Thái Văn Thúc đang mở           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 116 | 29-07-26                  | 10h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Phương An   | Nhánh Rẽ Công Ty TNHH Hưng Thông (tại trụ 31B/1 Nr KCN Tân Kim mở rộng, Tuyến 473 Cần Giuộc)                                                                                                                                                                                   | Nhánh Rẽ Công Ty TNHH Hưng Thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thu hồi TBA + phụ kiện Công Ty TNHH Hưng Thông                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                        | LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH Hưng Thông đang mở     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 117 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 15h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Phương An   | Nhánh Rẽ Cty TNHH XNK Mekong Sài Gòn (tại trụ 32B Nr KCN Tân Kim mở rộng, Tuyến 473 Cần Giuộc)                                                                                                                                                                                 | Nhánh Rẽ Cty TNHH XNK Mekong Sài Gòn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thu hồi TBA + phụ kiện Cty TNHH XNK Mekong Sài Gòn (Hưng Thông) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                        | LBFCO nhánh rẽ Cty TNHH XNK Mekong Sài Gòn đang mở | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 118 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước         | Nhánh rẽ KDC Ấp 3/2 Long Cang. Nhánh rẽ BD Long Cang 2. nhánh rẽ Ba Tròn. Tại khoảng trụ 9-10(3), 10-12(2), 17(1), 25(1) nhánh rẽ Cổng Đồi Ma. nhánh rẽ KCN LĐ-LC tuyến 480-471 RC. nhánh rẽ CCN ANOVA Nhánh rẽ CCN Hoàng Long nhánh rẽ CCN Kiến Thành nhánh rẽ KTĐC Long Cang | Tại khoảng trụ 1-2(1) Nhánh rẽ KDC Ấp 3/2 Long Cang. Tại khoảng trụ 5-6(3), 101/8-101/8/2(5) Nhánh rẽ BD Long Cang 2. Tại khoảng trụ 5(1) Nhánh rẽ Ba Tròn. Tại khoảng trụ 9-10(3), 10-12(2), 17(1), 25(1) Nhánh rẽ Cổng Đồi Ma. Tại khoảng trụ 1-3(3) Nhánh rẽ Thiên Lộc Thành. Tại khoảng trụ 16-17(3), 22-23(3), 38-39(1), 39/1(1), 63-64(2) nhánh rẽ KCN LĐ-LC tuyến 480-471 RC. Tại khoảng trụ 6-7(3) Nhánh rẽ CCN ANOVA. Tại khoảng trụ 6-7(3), 9(1), 10 | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 119 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | Công ty Thủy Phương | Trạm T204 Long Hòa                                                                                                                                                                                                                                                             | Tại ĐĐHA trạm T204 Long Hòa, tuyến 480 Cần Đước 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Cải tạo ĐĐHA trạm T204 Long Hòa                                 | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 2        | Một phần áp 3, xã Rạch Kiến           | Cắt FCO trạm T204 Long Hòa                         | 200            | 1,7841               | 0,0031 | 0,1056  | 0,0002 | 0,067       | 633          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                           | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                             | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                 |                                                                            |          |                                                                                                   |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                 |                                                                            |          |                                                                                                   |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                                                                             | (9)                                                                                                                                                                                                                                                            | (10)                                                                                            | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                                              | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 120 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa      | Nr DS 5 Hải Sơn 3+4<br>Nr DS 6 Hải Sơn 3+4                                                                                                      | Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11<br>T3-6, T8-9, T10-11, T18-19, T25-26                                                                                                                                                                            | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>Nr DS 5 Hải Sơn 3+4<br>Nr DS 6 Hải Sơn 3+4<br>Tổng: 16 cây | Phát hoang lưới điện                                                       | 0        | Không cắt điện                                                                                    | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 121 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | nhánh rẽ Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Cây Soài, nhánh rẽ Tuyển số 10, nhánh rẽ Ấp 2 Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Lộ 16, nhánh rẽ Tuyển 15 tuyến 477 Đức Huệ | Từ trụ T86 đến T114 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T15 nhánh rẽ Cây Soài, Từ trụ T1 đến T16 nhánh rẽ Tuyển số 10, Từ trụ T1 đến T30 nhánh rẽ Ấp 2 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T20 nhánh rẽ Lộ 16, Từ trụ T1 đến T14 nhánh rẽ Tuyển 15, tuyến 477 Đức Huệ | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                                    | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 122 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 09h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 trực Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                             | Tại trụ T112-113 Đường dây hạ áp trạm T113 trực Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                           | Thay điện kế định kỳ HKD Cơ Sở Trần Hoàng Hôn, CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THUỢNG HẢI 7                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ HKD Cơ Sở Trần Hoàng Hôn, CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THUỢNG HẢI 7, Ấp Lộc An, Xã An Ninh             | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 2              | 0,0027               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 123 | 29-07-26                  | 09h10 | 29-07-26                    | 09h50 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 trực Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                             | Tại trụ T113 Đường dây hạ áp trạm T113 trực Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                               | Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐẮNG QUÂN                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | HộHỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐẮNG QUÂN, Ấp Lộc An, Xã An Ninh                                           | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 124 | 29-07-26                  | 10h20 | 29-07-26                    | 11h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T34/1 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ                                                                              | Tại trụ T33A-T34 Đường dây hạ áp trạm T34/1 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                            | Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, Ấp An Hòa, Xã An Ninh | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 125 | 29-07-26                  | 11h10 | 29-07-26                    | 11h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T34/1 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ                                                                              | Tại trụ T34-T35 Đường dây hạ áp trạm T34/1 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                             | Thay điện kế định kỳ Lê Thị Triêng                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ Lê Thị Triêng Ấp An Hòa, Xã An Ninh                                                            | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0007               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 17           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                         | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                | Địa điểm công tác                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                              | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                         |                                                                      |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                      |          |                                                                                                    |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                         |                                                                      |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                      |          |                                                                                                    |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                                     | (8)                                                                  | (9)                                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                                               | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 126 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 14h10 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                              | Đường dây hạ áp trạm T59 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ     | Tại trụ T57<br>Đường dây hạ áp trạm T59 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ               | Thay điện kế định kỳ PHÒNG KINH TẾ XÃ AN NINH                                                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ PHÒNG KINH TẾ XÃ AN NINH ấp An Thạnh, Xã An Ninh                                                | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 127 | 29-07-26                  | 14h30 | 29-07-26                    | 15h10 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                              | Đường dây hạ áp trạm T61 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ     | Tại trụ T60<br>Đường dây hạ áp trạm T61 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ               | Thay điện kế định kỳ TRƯỜNG MẪU GIÁO AN NINH TÂY                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ TRƯỜNG MẪU GIÁO AN NINH TÂY ấp An Thạnh, Xã An Ninh                                             | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 128 | 29-07-26                  | 15h20 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                              | Đường dây hạ áp trạm T4A nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ | Tại trụ T1C<br>Đường dây hạ áp trạm T4A nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ           | Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội                                                                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội ấp An Thạnh, Xã An Ninh | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 129 | 29-07-26                  | 16h20 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                              | Đường dây hạ áp trạm T81, tuyến 472-474 Đức Huệ                      | Tại trụ T77<br>Đường dây hạ áp trạm T81, tuyến 472-474 Đức Huệ                                | Thay điện kế định kỳ VẮN PHÒNG ĐĂNG ỦY XÃ HIỆP HÒA                                                                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ VẮN PHÒNG ĐĂNG ỦY XÃ HIỆP HÒA Ấp Hoà Bình 1, Xã Hiệp Hoà                                        | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 130 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ    | Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric | Đường dây hạ áp trạm T06 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, tuyến 474 Đức Huệ     | Từ trụ T6 đến H3A đến H1B<br>Đường dây hạ áp trạm T06 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, tuyến 474 Đức Huệ | Dời trụ, đường dây hạ áp trạm,                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Một phần ấp An Ninh, Xã An Ninh                                                                    | Cắt FCO T6 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi                | 100            | 0,4792               | 0,0023 | 0,0195  | 0,0001 | 0,033       | 117          |         |
| 131 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ    | ĐL Đức Huệ                              | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                     | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                              | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                                                                                                                                                                      | Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                     | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 132 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường +XNDV ĐL Tây Ninh         | - Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông, Tuyến 474 Mộc Hóa                          | Từ trụ T3 đến trụ T37 Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông, Tuyến 474 Mộc Hóa ( Phường Kiến Tường )         | Bảo trì đường dây, vệ sinh sứ, bảo trì trạm, bít ống PVC trạm, bít lỗ trụ, hoàn thiện các giải pháp PCSC từ trụ T3 đến T37. Kiểm định FCO, MBA, LBFCO, thay LA định kỳ các thiết bị: TBA T4 Kinh Cửa Đông 3, TBA T16 Kinh Cửa Đông, TBA T36 Kinh Cửa Đông 1 Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông, Tuyến 474 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 8        | Một phần Khu Phố 5, Phường Kiến Tường                                                              | Cắt LBFCO T2 Kinh Cửa Đông                     | 22             | 0,4717               | 0,0009 | 0,0110  | 0,0000 | 0,250       | 3.167        |         |
| 133 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng                  | - Nhánh rẽ Kinh Quảng Cúc, Tuyến 474 Mộc Hóa                         | Từ trụ T9 đến trụ T19 Nhánh rẽ Kinh Quảng Cúc, Tuyến 474 Mộc Hóa ( Phường Kiến Tường )        | Lắp mới TBA 25 KVA T18 Kinh Quảng Cúc. Dời TBA Kinh Quảng Cúc 2 từ T15 đến T10 Nhánh rẽ Kinh Quảng Cúc, Tuyến 474 Mộc Hóa                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                                                            | Cắt LBFCO T2 Kinh Cửa Đông                     | 0              | 0,4717               | 0,0009 | 0,0110  | 0,0000 | 0,250       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                       | Địa điểm công tác                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                        | Biện pháp an toàn                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                                             |                                                                       |                                                                                                                                                                                                          |                                                      |          |                                                                              |                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                        |                                                             |                                                                       |                                                                                                                                                                                                          |                                                      |          |                                                                              |                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                                         | (9)                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                     | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                         | (14)                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 134 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mốc Hóa                       | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mốc Hóa                                 | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                                                                                | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 240.033      |         |
| 135 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 09h30 | ĐL Tầm Vu     | ĐL Tầm Vu              | Trạm Lê Văn Thương XC trụ T.9 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258/42/1   | Tại trụ T.9 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258/42/1                               | Bảo trì ĐDHA và nâng thùng cầu dao trạm Lê Văn Thương XC                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần áp Bình Khương, xã Thuận Mỹ                                         | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Lê Văn Thương XC     | 23             | 0,0548               | 0,0006 | 0,0019  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 136 | 29-07-26                  | 10h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu     | ĐL Tầm Vu              | Trạm Nguyễn Văn Kiệt 1 XC trụ T.4 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/274/4A | Tại trụ T.4 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/274/4A                                 | Bảo trì và thay thùng cầu dao trạm Nguyễn Văn Kiệt 1 XC                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần áp Bình Trị 2, xã Thuận Mỹ                                          | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Nguyễn Văn Kiệt 1 XC | 36             | 0,0858               | 0,0010 | 0,0029  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 137 | 29-07-26                  | 13h00 | 29-07-26                    | 14h30 | ĐL Tầm Vu     | ĐL Tầm Vu              | Trạm Thanh Phú Long 1-2 trụ T.2A Nhánh rẽ 474TV/202A        | Tại trụ T.2A Nhánh rẽ 474TV/202A                                      | Bảo trì hệ thống nối đất, ĐDHA và trạm Thanh Phú Long 1-2                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần áp Thanh Hòa, xã Thuận Mỹ                                           | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thanh Phú Long 1-2   | 31             | 0,0739               | 0,0008 | 0,0025  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 138 | 29-07-26                  | 15h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu     | ĐL Tầm Vu              | Trạm Cống Đá trụ T.171 Tuyến 478 Tầm Vu                     | Tại trụ T.171 Tuyến 478 Tầm Vu                                        | Bảo trì hệ thống nối đất, ĐDHA và trạm Cống Đá                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 3        | Một phần Áp Hôi Xuân, xã Tầm Vu                                              | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cống Đá              | 70             | 0,1697               | 0,0019 | 0,0058  | 0,0001 | 0,100       | 150          |         |
| 139 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An     | ĐL Tân An              | Đường dây trung hạ thế và TBA do Điện lực Tân An quản lý    | Tại Đường dây trung hạ thế và TBA do Điện lực Tân An quản lý          | Ghi điện khách hàng không truyền dữ liệu                                                                                                                                                                 | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 140 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An     | ĐL Tân An              | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                       | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                                                                                                             | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 141 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An     | ĐL Tân An              | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                       | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                                                                                               | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không mất điện                                                               | Không cắt điện                                   | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 142 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An     | ĐL Tân An              | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                       | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                                                                                               | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 143 | 29-07-26                  | 06h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An     | Công ty TNHH Việt Sáng | NR. Ngãi Lợi A                                              | Tại NR. Ngãi Lợi A                                                    | Thực hiện công trình ĐTXD "Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 1 pha dây trần thành 3 pha dây bọc NR. Ngãi Lợi A" Dựng 1 trụ 14m chèn (T1B), kéo dây nâng cấp 3 P từ T13hh đến T2B và khắc phục tồn tại | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 15       | Một phần KDC Lainco, một phần áp Ngãi Lợi A, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh | Cắt LBFCO PD-T2 KDC Lainco                       | 649            | 6,6977               | 0,0112 | 0,3611  | 0,0006 | 0,500       | 5.000        |         |
| 144 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An     | ĐL Tân An              | TBA LAINCO 3                                                | Tại TBA LAINCO 3                                                      | ĐHPT xử lý tình trạng quá tải TBA LAINCO 3 ( TCS 100kVA lên 160kVA ) - Thay LA định kỳ, thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố                                                                        | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Kết hợp                                                                      | Cắt LBFCO PD-T2 KDC Lainco                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                         | Địa điểm công tác                                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                    | Biện pháp an toàn                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                               |                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                       |                                                      |          |                                                                          |                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                               |                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                       |                                                      |          |                                                                          |                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                           | (9)                                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                  | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                     | (14)                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 145 | 29-07-26                  | 09h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An       | TBA T.01 Quốc lộ 62-2                                                                                                         | Tại TBA T.01 Quốc lộ 62-2                                                                                                                    | Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế và xử lý non tải giảm công suất TBA QL62-2 từ 160kVA xuống 100kVA                                                             | Chuyển tải hạ thế                                    | 4        | Một phần Xuân Hòa 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh                       | Cắt LBFCO PD NR. T.01 Quốc lộ 62-2                                                            | 25             | 0,0645               | 0,0004 | 0,0035  | 0,0000 | 0,133       | 333          |         |
| 146 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                               | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                                              | Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo, ghi điện                                                                            | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                                           | Không cắt điện                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 147 | 29-07-26                  | 06h30 | 29-07-26                    | 07h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | - Tại REC T71 và DS T70 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyên Thạnh).<br>- Tại DS T37B và LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. | - Trụ số 71 và trụ số 70 tuyến 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyên Thạnh).<br>- Trụ số 37B và trụ số 38 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh). | Chuyển giao lưới tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh từ DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa về đến DS T70 Kinh 79 (Chuyển phụ tải tuyến 474 Mộc Hóa nhận điện tuyến 479 Tân Thạnh). | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 40       | Một phần Ấp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh; Một phần Ấp Thận Cản, xã Tuyên Thạnh. | - Cắt Rec T71 + DS T70 Kinh 79 - 474MH.<br>- Đóng DS T37B + LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 TT. | 686            | 0,7765               | 0,0259 | 0,0191  | 0,0006 | 1,333       | 667          |         |
| 148 | 29-07-26                  | 12h30 | 29-07-26                    | 13h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | - Tại LBS T38 và DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.<br>- Tại DS T70 và REC T71 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa.                   | - Trụ số 38 và trụ số 37B nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).<br>- Trụ số 70 và trụ số 71 tuyến 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyên Thạnh). | Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Thạnh - 474 Mộc Hóa từ DS T70 Kinh 79 về đến DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa (Chuyển phụ tải tuyến 479 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Mộc Hóa). | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 40       | Một phần Ấp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh; Một phần Ấp Thận Cản, xã Tuyên Thạnh. | - Cắt LBS T38 + DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 TT.<br>- Đóng DS T70 + Rec T71 Kinh 79 - 474MH. | 686            | 0,7765               | 0,0259 | 0,0191  | 0,0006 | 1,333       | 667          |         |
| 149 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.                                                             | Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyên Thạnh.                                                                               | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                              | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                                           | Không cắt điện                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 150 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Nhánh rẽ CDC Hòa Thạnh và nhánh rẽ Kinh Ranh Thủy Tây - 475 Tân Thạnh.                                                        | Từ trụ số 01 đến trụ số 49 nhánh rẽ CDC Hòa Thạnh và từ trụ số 01 đến trụ số 40 nhánh rẽ Kinh Ranh Thủy Tây - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh). | Phát quang đường dây trung hạ áp (25 cây).                                                                                                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         |          | Không cắt điện                                                           | Không cắt điện                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 151 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Nhánh rẽ Ấp Tây A, Ấp Trung, Kinh Mới, Kinh Hai Hạt Nhơn Ninh - 475 Tân Thạnh                                                 | Xã Tân Thạnh.                                                                                                                                | Sơn số trụ.                                                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         |          | Không cắt điện                                                           | Không cắt điện                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                          | Địa điểm công tác                                                                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện               | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                        |                                                                                                                                |                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                     |                                                   |          |                                                     |                                                                                                                                                                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                        |                                                                                                                                |                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                     |                                                   |          |                                                     |                                                                                                                                                                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                    | (8)                                                                                                                            | (9)                                                                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                                | (11)                                              | (12)     | (13)                                                | (14)                                                                                                                                                                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 152 | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ  | Công Ty Đồng Phát Tiến | Từ trụ T04 đến trụ T19 nhánh rẽ Bến Đò Ái Ngãi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.                  | Từ trụ T04 đến trụ T19 nhánh rẽ Bến Đò Ái Ngãi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.                  | Nâng cấp mở rộng đề bao sông vàm Cỏ Tây (Đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến ĐT. 827E). Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ.                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Một phần ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh     | Cát LBFCO T1 nhánh rẽ Bến Đò Ái Ngãi                                                                                                                                                                                              | 123            | 3,1411               | 0,0055 | 0,0650  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 153 | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ  | Công Ty Việt Sáng      | Từ trụ T12 đến trụ T17 nhánh rẽ Bến Đò Ái Ngãi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.                  | Từ trụ T12 đến trụ T17 nhánh rẽ Bến Đò Ái Ngãi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.                  | XDM Đường dây hạ áp trạm T13 Bến Đò Ái Ngãi (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp độc lập).                                                                                                         | Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp           | 0        | Kết hợp                                             | Cát LBFCO T1 nhánh rẽ Bến Đò Ái Ngãi                                                                                                                                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 154 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Trụ  | Công Ty Việt Sáng      | Tại đường dây hạ áp độc lập trạm T135 Cống Liều - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Tại đường dây hạ áp độc lập trạm T135 Cống Liều - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM, cải tạo nâng cấp đường dây hạ áp trạm T135 Cống Liều - CTT (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp độc lập). | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 6        | Một phần Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Cát FCO trạm: T132B Cống Liều - Chợ Tân Trụ, T135 Cống Liều - Chợ Tân Trụ, Ủy Ban Bình Lăng                                                                                                                                       | 201            | 4,5927               | 0,0090 | 0,0951  | 0,0002 | 0,200       | 1.700        |         |
| 155 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Trụ  | ĐL Tân Trụ             | Tại đường dây hạ áp trạm T6 Chợ Ông Huyện - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.                      | Tại đường dây hạ áp trạm T6 Chợ Ông Huyện - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.                      | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Cán pha đường dây hạ áp trạm T6 Chợ Ông Huyện.                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Một phần ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh   | Cát FCO trạm T6 Chợ Ông Huyện                                                                                                                                                                                                     | 89             | 0,9570               | 0,0040 | 0,0198  | 0,0001 | 0,100       | 400          |         |
| 156 | 29-07-26                  | 08h30 | 29-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Trụ  | ĐL Tân Trụ             | Tại trụ T182B, T182, T99, T98, trục chính Cống Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2.                      | Tại trụ T182B, T182, T99, T98, trục chính Cống Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2.                      | Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T182 Công Viên đến DS T98 Lạc Tấn                                                                                                 | Chuyển giao lưới                                  | 0        | Không mất điện                                      | - Kiểm tra LBS T182B Công Viên đang mở.<br>- Đóng DS T182 Công Viên.<br>- Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại tủ điều khiển LBS T182B Công Viên.<br>- Đóng LBS T182B Công Viên.<br>- Cắt Rec T99 Lạc Tấn.<br>- Cắt DS T98 Lạc Tấn | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 157 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ  | ĐL Tân Trụ             | Tại trụ H3A/2 đường dây hạ áp trạm Năm Hòn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.                      | Tại trụ H3A/2 đường dây hạ áp trạm Năm Hòn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.                      | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Sửa trụ nghiêng H3A/2 trạm Năm Hòn.                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Một phần Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.    | Cát FCO trạm Năm Hòn                                                                                                                                                                                                              | 63             | 0,5081               | 0,0028 | 0,0105  | 0,0001 | 0,100       | 300          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                     | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                          | Biện pháp an toàn                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                               |                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                |                                                      |          |                                                                |                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                               |                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                |                                                      |          |                                                                |                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                                           | (8)                                                       | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                                                                                           | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                           | (14)                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 158 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                                  | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá                   | xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước                                                 | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                       | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                                 | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 159 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa  | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Nhánh rẽ Bến Tre                                          | Từ trụ số 05 đến trụ số 34/20 nhánh rẽ Bến Tre                                                              | Thay trụ BLR 7,5m bằng trụ BTLT 7,5m và sang điện kế (Công trình SCL 2026)                                                                                                     | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 7        | Một phần Áp Tân Hiệp - xã Bình Thành                           | Cắt LBFCO phân đoạn T1 Bể Tre                                                 | 209            | 5,9108               | 0,0116 | 0,0988  | 0,0002 | 0,233       | 1.983        |         |
| 160 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                                   | Nhánh rẽ Mũi Tàu Cầu Voi, tuyến 477 Tân An                | Tại trụ T1 Nhánh rẽ Mũi Tàu Cầu Voi                                                                         | Xử lý non tải TBA Mũi Tàu Cầu Voi: Giảm công suất từ 2x50kVA thành 25kVA                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 1        | Một phần áp Bình Cang 1, xã Thủ Thừa                           | Cắt phân đoạn NR Mũi Tàu Cầu Voi                                              | 21             | 0,1706               | 0,0008 | 0,0041  | 0,0000 | 0,033       | 117          |         |
| 161 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                                   | Đdht trạm T4 Cầu Kè, T5 Cầu Kè, tuyến 479 Thủ Thừa        | Đdht trạm T4 Cầu Kè, T5 Cầu Kè, tuyến 479 Thủ Thừa                                                          | Cắt tia cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung-hạ thế                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          |          | Không cắt điện                                                 | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 162 | 29-07-26                  | 07h00 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa   | Liên Danh Minh Hùng - Thủy Phương             | Nhánh rẽ Kênh Cấp 2, tuyến 479 Thủ Thừa                   | Từ trụ T27-T67 Nhánh rẽ Kênh Cấp 2                                                                          | Thí công công trình ĐTXD mới và cải tạo nâng cấp NR Kênh Cấp 2: Dựng trụ trung thế 14m, tháp đà sắt U160, kéo dây dẫn trung hạ thế                                             | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 1        | Toàn bộ áp 1A, áp 2A và một phần áp Bà Mía, xã Mỹ Thạnh        | Cắt LBFCO T26 Kênh Cấp 2                                                      | 261            | 5,7562               | 0,0101 | 0,1378  | 0,0002 | 0,033       | 317          |         |
| 163 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | Công ty TNHH Ngọc Dung I                      | Nr Tuyên Bình Tây, Nr Kinh Đề Bao, Nr Cà Gừa, Nr Chòi Mòi | T41 đến T43 Nr Tuyên Bình Tây, T18 đến T123 Nr Kinh Đề Bao; T124 đến T191 Nr Cà Gừa, T1 đến T30 Nr Chòi Mòi | Thí công công trình ĐTXD: Cải tạo, nâng cấp ĐDTA Nr Chòi Mòi - Dựng 14 trụ BTLT 14m, 05 trụ BTLT 14 mét ghép, 03 trụ BTLT 16 mét ghép - Kéo dây 3x ACXH 95 + AC 70mm2 : 2.214m | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 30       | Một phần áp Bình Châu, Cà Rung, Tuyên Bình Tây - xã Tuyên Bình | - Cắt Rec T90 + DS T5B Bình Tây<br>- Cắt DS T2 Tuyên Bình Tây (tạo khoảng hở) | 1462           | 46,1414              | 0,0854 | 0,7320  | 0,0014 | 1,000       | 9.000        |         |
| 164 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                                  | Nr Tuyên Bình Tây                                         | T3 đến T142 Nr Tuyên Bình Tây                                                                               | Điều hoà TBA, bảo trì, phát quang                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Không mất điện                                                 | - Cắt Rec T90 + DS T5B Bình Tây<br>- Cắt DS T2 Tuyên Bình Tây (tạo khoảng hở) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 165 | 29-07-26                  | 08h30 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                                  | Đường dây hạ áp và TBA T162 Định Cư                       | Đường dây hạ áp và TBA T162 Định Cư 2                                                                       | Xử lý tổn thất, phát quang                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Một phần áp Rạch Mây - xã Tuyên Bình                           | Cắt FCO trạm T162 Định Cư 2                                                   | 39             | 0,4103               | 0,0023 | 0,0065  | 0,0000 | 0,017       | 50           |         |
| 166 | 29-07-26                  | 13h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                                  | Đường dây hạ áp và TBA T77 Cà Bàn 3                       | Đường dây hạ áp và TBA T77 Cà Bàn 3                                                                         | Xử lý tổn thất, phát quang                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Một phần áp Cà Cóc - xã Tuyên Bình                             | Cắt FCO trạm T77 Cà Bàn 3                                                     | 32             | 0,3366               | 0,0019 | 0,0053  | 0,0000 | 0,017       | 50           |         |
| 167 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                                 | - Nhánh rẽ Cửa Đông                                       | Từ trụ T3 đến trụ T37 NR Kinh Cửa Đông                                                                      | Lắp lại dây tiếp đất lắp lại bị đứt T34, thu hồi chẳng T27 NR Kinh Cửa Đông ND                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                        | Cắt LBFCO T2 Kinh Cửa Đông                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 168 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng                        | - Nhánh rẽ Bắc Hòa                                        | Từ trụ T48 đến T50 NR Bắc Hòa                                                                               | Thay trụ T49 bằng trụ đôi, kéo dây đầu nối trng áp từ trụ T49 đến trụ T1 đường dây dựng mới                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 6        | Một phần Khu Phố 5, Phường Kiến Tường                          | Cắt LBS T30 + DS T32A Bắc Hòa (Tân Thanh chuyển lưới)                         | 86             | 0,8194               | 0,0034 | 0,0191  | 0,0001 | 0,200       | 0            |         |
| 169 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                                 | - Nhánh rẽ Bắc Hòa                                        | Từ trụ T39 đến T41 NR Bắc Hòa                                                                               | Thay thùng cầu dao trạm biến áp T40 Gò 3 Sân                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                        | Cắt LBS T30 + DS T32A Bắc Hòa (Tân Thanh chuyển lưới)                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 25.333       |         |
| 170 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                                 | - Nhánh rẽ Bàu Vuông 2                                    | Từ trụ T6-T8 Bàu Vuông 2                                                                                    | Thay sứ đứng mè trụ T6 NR Bàu Vuông 2                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                        | Cắt LBFCO T1 Bàu Vuông 2                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 25.333       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác     | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                               | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung công tác                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                     |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                       |                                                   |          |                                       |                                                                                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                     |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                       |                                                   |          |                                       |                                                                                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                 | (8)                                                                                                                                                                                 | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | (10)                                                  | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 171 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức          | Tuyến 477 An Thạnh                                                                                                                                                                  | Trụ 1-43 nhánh rẽ áp 6 Lương Hòa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phát quang lưới điện trung, hạ áp                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 172 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước         | Nhánh rẽ Tân Trạch (tuyến 476-478CD2)<br>Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng<br>Nhánh rẽ Ấp 4A Tân Trạch<br>Nhánh rẽ Ấp 4B Tân Trạch<br>Nhánh rẽ Bến Bạ<br>Nhánh rẽ Bến Bạ 2<br>Nhánh rẽ Xóm Miếu | Tại khoảng trụ 31-34(3) 31(1), 34(1), 35(1), 36/1(1), 37/1(1)<br>Nhánh rẽ Tân Trạch (tuyến 476-478CD2). Tại khoảng trụ 6(1), 9A(1), 11A(1), 11-13(3)<br>Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng 2. Tại khoảng trụ 1(1), 13(1), 19(1)<br>Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng 2. Tại khoảng trụ 5-7(2), 9-10(2), 1(1), 5(1), 6-7(1), 9A(1)<br>Nhánh rẽ Ấp 4A Tân Trạch. Tại khoảng trụ 1-3(3), 1(1), 55-1(2)<br>Nhánh rẽ Ấp 4B Tân Trạch. Tại khoảng trụ 49(1)<br>Nhánh rẽ Bến Bạ. Tại khoảng trụ 5-10(4), 13-14(2), 2(1), 5(1), 13(1)<br>Nhánh rẽ Bến Bạ | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 173 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước | Công ty Thủy Phương | Trạm T10/1 Tân Trạch                                                                                                                                                                | Tại ĐDHA trạm T10/1 Tân Trạch, tuyến 480 Cần Đước 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cải tạo ĐDHA trạm T10/1 Tân Trạch                     | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 2        | Một phần áp 3, 4 xã Rạch Kiến         | Cắt FCO trạm T10/1 Tân Trạch                                                                                            | 219            | 1,9536               | 0,0034 | 0,1156  | 0,0002 | 0,067       | 633          |         |
| 174 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước | Công ty Thủy Phương | Trạm: T33 Long Định, T31/1 Long Kim - Long Hòa, Long Định 1, T41/1 Long Kim - Long Hòa, T44 Long Kim - Long Hòa                                                                     | Tại ĐDHA trạm: T33 Long Định, T31/1 Long Kim - Long Hòa, Long Định 1, T41/1 Long Kim - Long Hòa, T44 Long Kim - Long Hòa, tuyến 477 KCN Thuận Đạo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kéo dây hạ áp ABC (Công trình ĐTXD)                   | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 8        | Một phần áp xã 7 Long Cang            | Cắt FCO trạm: T33 Long Định, T31/1 Long Kim - Long Hòa, Long Định 1, T41/1 Long Kim - Long Hòa, T44 Long Kim - Long Hòa | 600            | 5,3524               | 0,0094 | 0,3167  | 0,0006 | 0,267       | 2.533        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                                                            |          |                                       |                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                                                            |          |                                       |                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)               | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                  | (14)                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 175 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 176 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Tuyến 475 Cần Giuộc, 472 Cần Đước 2, 480 Long Hiệp                                                                                                                | Nhánh rẽ Trạm Bơm Tân Điện, Hai Tầng Ba Sắc, Long Hưng, Long Thượng, Vĩnh Phước                                                                                   | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 177 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Việt Sáng | Nr Tân Chánh Tân Đại                                                                                                                                              | Nr Tân Chánh Tân Đại                                                                                                                                              | Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp từ 1 pha lên 3 pha NR Tân Chánh Tân Đại                                                                                                             | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 30       | Áp Tân Chánh, Tân Đại xã Tân Tập      | Cắt LBFCO T1A Tân Chánh Tân Đại     | 960            | 5,9347               | 0,0104 | 0,5067  | 0,0009 | 1,000       | 9.500        |         |
| 178 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Phương An | Nr Tân Chánh Tân Đại                                                                                                                                              | Nr Tân Chánh Tân Đại                                                                                                                                              | - Di dời đường dây trung hạ thế 1 pha và TBA 37,5KVA HNT Tô Tấn Mầm.<br>- Đầu nối hoàn chỉnh công trình XDM ĐDDT và TBA HNT Lê Văn Bảy.                                                  | Đầu nối lưới điện trung, hạ áp                                             | 0        | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T1A Tân Chánh Tân Đại     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 179 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Nr Tân Chánh Tân Đại                                                                                                                                              | Nr Tân Chánh Tân Đại                                                                                                                                              | - Di dời hệ thống đo ghi hạ thế trạm HNT Tô Tấn Mầm. Nghiệm thu đóng điện vận hành đường dây trung hạ thế 1 pha và TBA 37,5KVA HNT Tô Tấn Mầm.                                           | Di dời hệ thống đo đếm                                                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T1A Tân Chánh Tân Đại     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 180 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Trạm: T12, T13 Vĩnh Nguyên                                                                                                                                        | Đường dây hạ thế trạm T12, T13 Vĩnh Nguyên                                                                                                                        | Kéo tăng cường 420m dây AC50, cân pha, sang tải, lắp tiếp đất, bù hạ áp xử lý điện áp thấp trạm T12 Vĩnh Nguyên                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 10       | Áp Long An 2 xã Phước Vĩnh Tây        | Cắt MCCB trạm: T12, T13 Vĩnh Nguyên | 97             | 0,5681               | 0,0011 | 0,0485  | 0,0001 | 0,333       | 3.000        |         |
| 181 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa        | Nr ĐS 7 Hải Sơn 3+4<br>Nr ĐS 8 Hải Sơn 3+4<br>Nr ĐS 9 Hải Sơn 3+4<br>Nr ĐS 10 Hải Sơn 3+4                                                                         | Tại trụ: T24-T24/3, T32A-T32A/1<br>9B-T9B/2, T29-T29/1<br>T3A/2-T3A, T6-T6/2                                                                                      | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>Nr ĐS 7 Hải Sơn 3+4<br>Nr ĐS 8 Hải Sơn 3+4<br>Nr ĐS 9 Hải Sơn 3+4<br>Nr ĐS 10 Hải Sơn 3+4<br>Tổng: 17 cây                                           | Phát hoang lưới điện                                                       | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                                                                                       | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung công tác                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                 | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                              |                                                                            |          |                                                                                                       |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                              |                                                                            |          |                                                                                                       |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | (10)                                                                                         | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                                                  | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 182 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lộ 19 Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Quảng Hữu, Nhánh rẽ T14A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T15 Nhánh rẽ Tư Lơ, Từ trụ T1 đến T10 Nhánh rẽ T34A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Nối lưới Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lâm Hải, Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Thanh Hải, tuyến 477 Đức Huệ. | Từ trụ T1 đến T42 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ Lộ 19 Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T17 Nhánh rẽ Quảng Hữu, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ T14A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T15 Nhánh rẽ Tư Lơ, Từ trụ T1 đến T10 Nhánh rẽ T34A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T42 Nhánh rẽ Nối lưới Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T86 Nhánh rẽLâm Hải, Từ trụ T1 đến T24 Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Thanh Hải, tuyến 477 Đức Huệ. | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                             | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 183 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 08h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1, tuyến 479 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                               | Tại trụ T2/H7 nhánh rẽ Ngọc Sơn, Đường dây hạ áp trạm T54/1, tuyến 479 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thay điện kế định kỳ Hộ Kinh Doanh Nhà Nghĩ Trần Anh                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ Kinh Doanh Nhà Nghĩ Trần Anh ấp Thành Bắc, Xã Đông Thành                                           | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 184 | 30-07-26                  | 09h00 | 30-07-26                    | 09h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T02 nhánh rẽ Trạm Bơm Ấp 6, tuyến 479 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                          | Tại trụ T01 Đường dây hạ áp trạm T2 nhánh rẽ Trạm Bơm Ấp 6, tuyến 479 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, ấp Mỹ Phát, Xã Đông Thành | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 185 | 30-07-26                  | 10h00 | 30-07-26                    | 10h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T316A/1 tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                              | Tại trụ T317 Đường dây hạ áp trạm T316A/1 tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thay điện kế định kỳ HKD Nguyễn Văn Cường                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ HKD Nguyễn Văn Cường, Ấp 4, Xã Mỹ Quý                                                              | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 186 | 30-07-26                  | 10h50 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tại trụ T318-319 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thay điện kế định kỳ TRUNG TÂM THUỶ LỢI VÀ NƯỚC SẠCH                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ TRUNG TÂM THUỶ LỢI VÀ NƯỚC SẠCH, Ấp 4, Xã Mỹ Quý                                                   | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 187 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 14h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tại trụ T319 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thay điện kế định kỳ Công Ty TNHH May Mai Thi                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 1        | Hộ Công Ty TNHH May Mai Thi, Ấp 4, Xã Mỹ Quý                                                          | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                 | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                    | Địa điểm công tác                                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                            | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                 |                                                          |                                                                                                    |                                                                                                                           |                                                      |          |                                                                                                  |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                 |                                                          |                                                                                                    |                                                                                                                           |                                                      |          |                                                                                                  |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                             | (8)                                                      | (9)                                                                                                | (10)                                                                                                                      | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                                             | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 188 | 30-07-26                  | 14h30 | 30-07-26                    | 15h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ              | Tại trụ T319 - T320 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                    | Thay điện kế định kỳ Cơ sở sản xuất đầu hồ Phạm Văn Thọ, Công ty cổ phần thương mại Bách Hóa Xanh                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ Cơ sở sản xuất đầu hồ Phạm Văn Thọ, Công ty cổ phần thương mại Bách Hóa Xanh, Ấp 4, Xã Mỹ Quý | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 189 | 30-07-26                  | 15h40 | 30-07-26                    | 16h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ              | Tại trụ T323/1 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                         | Thay điện kế định kỳ HKD Phan Thị Diễm                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ HKD Phan Thị Diễm, Ấp 4, Xã Mỹ Quý                                                            | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0005               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 11           |         |
| 190 | 30-07-26                  | 16h20 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                      | Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ              | Tại trụ T323/1 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ                                         | Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 1        | Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, Ấp 4, Xã Mỹ Quý      | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 191 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 14h00 | ĐL Đức Huệ  | Công ty TNHH MTV TRẦN VĂN PHONG | Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ                     | Từ trụ T32 nhánh rẽ Cốc Rinh đến T03 nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Phát Phong Thịnh, tuyến 478 Đức Huệ | Lắp dâ dừng dây lắp sứ treo, lắp thiết bị tại đầu nổi công trình xây dựng mới đường dây Công ty TNHH MTV Phát Phong Thịnh | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 5        | Một phần Ấp 6, Xã Mỹ Quý                                                                         | Cắt 3 LBFCO T28A Cốc Rinh                      | 301            | 2,4726               | 0,0069 | 0,1005  | 0,0003 | 0,167       | 1.000        |         |
| 192 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                      | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,         | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                   | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                          | Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 193 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                       | Đường dây trung hạ thế và TBA do Điện lực Tân An quản lý | Tại Đường dây trung hạ thế và TBA do Điện lực Tân An quản lý                                       | Ghi điện khách hàng không truyền dữ liệu                                                                                  | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 194 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                    | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                              | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                              | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 195 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                       | Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý       | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                              | Sơn số trụ hạ thế                                                                                                         | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 196 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                    | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                              | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 197 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                    | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                              | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                              | Địa điểm công tác                                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                      | Biện pháp an toàn                                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                   |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                      |          |                                                            |                                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                   |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                      |          |                                                            |                                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)               | (8)                                                                                                                                                                | (9)                                                                                                                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                       | (14)                                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 198 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An         | Đường dây hạ thế thuộc TBA T2 Võ Phước Cương                                                                                                                       | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T2 Võ Phước Cương                                                                                                                               | Xử lý khiếm khuyết trụ hạ thế 11C thuộc TBA T2 Võ Phước Cương (thay mới trụ ghép hạ thế 11C)                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuyển tải hạ thế                                    | 15       | Một phần đường Võ Văn Cương, phường Long An, tỉnh Tây Ninh | Cắt CB TBA T2 Võ Phước Cương                                                                      | 332            | 2,9123               | 0,0057 | 0,1570  | 0,0003 | 0,500       | 4.250        |         |
| 199 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng       | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                                                                    | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                                                                                | Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biến cảm treo, ghi điện                                                                                                                                                                                                                                                    | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 200 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng       | Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, nhánh rẽ Vườn Chuối nối dài, nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9, tuyến 472 Mộc Hóa, nhánh rẽ Cà Nga, tuyến 478 Vĩnh Hưng            | Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, nhánh rẽ Vườn Chuối nối dài, nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9, nhánh rẽ Cà Nga                                                                | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (39)                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 201 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.                                                                                                  | Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.                                                                                                                 | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                                                                                                                                                                                      | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 202 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 14h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | - Trạm Kinh Ba Tuổi - 3 trụ số 37 nhánh rẽ Kinh Ba Tuổi - 475 Tân Thạnh.<br>- Trạm Kinh Hai Hạt Phái -4 trụ số 29 nhánh rẽ Kinh Hai Hạt Nhơn Ninh - 475 Tân Thạnh. | - Tại trụ số 37 và từ trụ số H5B đến trụ số H6A thuộc trạm Kinh Ba Tuổi 3.<br>- Từ trụ số H01 đến trụ số H23 đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh Hai Hạt Phái - 4. (Xã Tân Thạnh). | - Xóa giao chéo tại trụ số H18 thuộc trạm Kinh Hai Hạt Phái - 4.<br>- Đầu lèo hạ áp tại trụ số H5, chuyển đầu nối hạ áp từ 1 pha 3 dây thành 1 pha 2 dây thuộc trạm Kinh Ba Tuổi -3.<br>- Phát quang đường dây hạ áp từ trụ số H01 đến trụ số H23 thuộc trạm Kinh Hai Hạt Phái - 4 và từ trụ số H5B đến trụ số H6A thuộc trạm Kinh Ba Tuổi 3. | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 5        | Một phần Áp Tây xã Tân Thạnh.                              | - Cắt FCO trạm T37 Kinh Ba Tuổi - 3 - 475TT.<br>- Cắt FCO trạm T29 Kinh Hai Hạt Phái - 4 - 475TT. | 46             | 0,6248               | 0,0017 | 0,0154  | 0,0000 | 0,167       | 1.000        |         |
| 203 | 30-07-26                  | 15h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Trạm CDC Tân Lập 2 trụ số 03B/2 nhánh rẽ CDC Tân Lập 2 - 471 Tân Thạnh.                                                                                            | Tại trụ số 03B/2 nhánh rẽ CDC Tân Lập 2 - 471 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).                                                                                                       | Tháo thu hồi TBA 50kVA và phụ kiện không sử dụng.                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         | 0        | Không mất điện                                             | Cắt LBFCO T03B/1 CDC Tân Lập 2 - 471TT                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 204 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ T08 đến trụ T14 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.                                                             | Từ trụ T08 đến trụ T14 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.                                                                         | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm Bình Lợi, T12 Bình Lợi (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp hỗn hợp).                                                                                                                                                           | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 6        | Một phần Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.           | Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Lợi                                                                       | 184            | 4,6989               | 0,0082 | 0,0973  | 0,0002 | 0,200       | 1.900        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                    | Địa điểm công tác                                                                                                          | Nội dung công tác                                                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                        |                                                                                                                                          |                                                                                                                            |                                                                                                                                                        |                                                                             |          |                                                |                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                        |                                                                                                                                          |                                                                                                                            |                                                                                                                                                        |                                                                             |          |                                                |                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                                    | (8)                                                                                                                                      | (9)                                                                                                                        | (10)                                                                                                                                                   | (11)                                                                        | (12)     | (13)                                           | (14)                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 205 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ    | Công Ty Việt Sáng                      | Từ trụ T23 đến trụ H12B đến H9C và H2C/3 đường dây hạ áp trạm T23 Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Từ trụ T23 đến trụ H12B đến H9C và H2C/3 đường dây hạ áp trạm T23 Bình Lợi (Tròng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp độc lập). | XDM Đường dây hạ áp trạm T23 Bình Lợi (Tròng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp độc lập).                                                                  | Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp                                     | 0        | Kết hợp                                        | Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Lợi                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 206 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa  | ĐL Thạnh Hóa                           | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoà                                                                                                  | xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước                                                                | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                               | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                        |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 207 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 15h00 | ĐL Thạnh Hóa  | Công ty TNHH MTV TM DV Điện Thành Công | Nhánh rẽ Công ty TNHH Thảo Tiên                                                                                                          | Từ trụ số 02 đến trụ số 03/1 nhánh rẽ Công ty TNHH Thảo Tiên                                                               | Thay dây trung áp 3xACX.50 lên dây 3xACXH.95, lắp đà U, sứ treo và đầu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 22kV và TBA 2500kVA Công ty TNHH Thảo Tiên xây dựng mới | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 | 50       | Công ty TNHH Thảo Tiên: Ấp La Khoa, xã Tân Tây | Cắt Rec + DS phân đoạn T01 Công ty TNHH Thảo Tiên | 1              | 0,0233               | 0,0001 | 0,0004  | 0,0000 | 1,667       | 11.667       |         |
| 208 | 30-07-26                  | 07h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                            | Đdht, điện kế khách hàng do ĐL Thủ Thừa quản lý                                                                                          | Đdht, điện kế khách hàng do ĐL Thủ Thừa quản lý                                                                            | Ghi chỉ số công tơ                                                                                                                                     | Ghi chỉ số công tơ                                                          |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 209 | 30-07-26                  | 08h30 | 30-07-26                    | 10h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                           | Nr Gò Nhỏ                                                                                                                                | T3 đến T32 Nr Gò Nhỏ                                                                                                       | Xử lý giáp nư, phát quang                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 6        | Một phần ấp Hưng Điền - xã Khánh Hưng          | Cắt 03 LBFCO Nr Gò Nhỏ                            | 14             | 0,0982               | 0,0008 | 0,0016  | 0,0000 | 0,200       | 400          |         |
| 210 | 30-07-26                  | 11h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                           | Đường dây hạ áp và TBA T26A Khánh Hưng                                                                                                   | Đường dây hạ áp và TBA T26A Khánh Hưng                                                                                     | Phát quang đường dây hạ áp                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 211 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                          | Nhánh rẽ Cây Khô Lon 2, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                                | Từ trụ T16 đến trụ T19 Nhánh rẽ Cây Khô Lon 2, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa )                                            | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T16 - T17, T18- T19 Nhánh rẽ Cây Khô Lon 2, Tuyến 476 Mộc Hóa (11 Cây)                                          | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 38.000       |         |
| 212 | 30-07-26                  | 13h00 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                          | Nhánh rẽ CĐường Bàng 2, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                                | Từ trụ T30 đến trụ T60 Nhánh rẽ CĐường Bàng 2, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa )                                            | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T30 - T31, T35- T36, T59-T60 Nhánh rẽ CĐường Bàng 2, Tuyến 476 Mộc Hóa (25Cây)                                  | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 213 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                          | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                                    | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                      | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                              | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                        | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 214 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức                             | Tuyến 474 An Thạnh                                                                                                                       | Trụ 1-32 nhánh rẽ Nối Lưới Thuận Đạo                                                                                       | Phát quang lưới điện trung, hạ áp                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                          |                                                                            |          |                                       |                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                          |                                                                            |          |                                       |                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                           | (8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                  | (14)                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 215 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước                                   | Nhánh rẽ Trục Tân Trạch - Long Sơn. .<br>Nhánh rẽ Ấp 1B Long Sơn. Nhánh rẽ Ấp 1A Tân Trạch. Nhánh rẽ Cầu Ông Mộc. Nhánh rẽ Lộ Đình. Nhánh rẽ UB Long Sơn. Nhánh rẽ Ấp 2 Long Sơn. Nhánh rẽ Ấp 5 Phước Vân. Nhánh rẽ UB Phước Vân. Nhánh rẽ Ấp 3 Phước Vân. Nhánh rẽ Ấp 3 Phước Vân 2. Nhánh rẽ Cầu Bà Đắc. Nhánh rẽ KDC Ấp 2 Phước Vân | Tại khoảng trụ 9-10(1), 38-39(5), 45-46(2) nhánh rẽ Trục Tân Trạch - Long Sơn. Tại khoảng trụ 19-20(1), 23-24(1), 25-26(3) Nhánh rẽ Ấp 1B Long Sơn. Tại khoảng trụ 2-3(2), 6-7(1), 9-10(1) Nhánh rẽ Ấp 1A Tân Trạch. Tại khoảng trụ 3-4(1), 6-7(2) Nhánh rẽ Cầu Ông Mộc. Tại khoảng trụ 18-21(5), 23-25(3) Nhánh rẽ Lộ Đình. Tại khoảng trụ 1-3(2), 23-24(2) nhánh rẽ UB Long Sơn. Tại khoảng trụ 14-1(3) Nhánh rẽ Ấp 2 Long Sơn. Tại khoảng trụ 4-5(1) Nhánh rẽ Ấp 5 Phước Vân. Tại | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp                                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 216 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                                  | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                                                                                                                                                                      | 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 217 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                                  | Tuyến 473, 477, 479 Tân Tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nhánh rẽ Đê Tân Phước, Chánh Nhì, Tân Quang, Tân Đại, Kênh Sườn 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 218 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Nhánh rẽ Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nhánh rẽ Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Thay trụ, thay đá composite, Thay đá U thép sắt từ T52 đến T71 NR Long Hậu (thay 17 trụ)                                                                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 30       | Ấp Long Hậu 4 xã Cần Giuộc.           | Cắt LBFCO T51A Nr Long Hậu | 2087           | 12,9017              | 0,0226 | 1,1016  | 0,0019 | 1,000       | 9.500        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                       | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                    | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |                                                                            |          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |                                                                            |          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                                                                                                                                                         | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                       | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                                     | (14)                                                                                                                                                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 219 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Long Hậu                                                                                                                                                           | Nhánh rẽ Long Hậu, KDC Lộc Thành, KDC Hoàng Hoa                                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, trạm bù, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ cáp ngầm, thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO, LBS, Rec, DS.... | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Kết hợp                                                                                  | Cắt LBFCO T51A Nr Long Hậu                                                                                                                                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 220 | 31-07-26                  | 06h30 | 31-07-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                            | Nr DS 1 Tân Đức                                                                                                                                                             | Tại trụ: T1-T2, T4-6, T7-8, T10-12, T15-16, T18-19, T25-26, T28-29                                                                                                                                                                                                                    | Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 1 Tân Đức Nr DS 3Tân Đức Tổng: 19 cây                                                                              | Phát hoang lưới điện                                                       | 0        | Không cắt điện                                                                           | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 221 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa   | Công ty TNHH CN KTĐ Tây Nam           | Nhánh rẽ khu C1-C2 (khu Hạnh Phúc) khu đô thị E City Tân Đức                                                                                                                | Tại tủ RMU T2 nhánh rẽ khu C1-C2 (khu Hạnh Phúc) khu đô thị E City Tân Đức                                                                                                                                                                                                            | Đầu nối đường dây và trạm (560+1000)KVA nhánh rẽ khu tòa nhà Levi và khu Canary- Khu đô thị E city Tân Đức                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 3        | Nhánh rẽ khu C1-C2 (khu Hạnh Phúc) khu đô thị E City Tân Đức, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa | Cắt Rec + DS Nhánh rẽ khu C1-C2 (khu Hạnh Phúc) khu đô thị E City Tân Đức                                                                                                                                                     | 108            | 0,6200               | 0,0011 | 0,0569  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 222 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽTrạm Bơm Tràm Bò, Nhánh rẽ Ngã 3 Mạnh Mạnh, Nhánh rẽ Ông Cang, Nhánh rẽ Mỹ Bình, Nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Bình, Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Bình, Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ | Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Trạm Bơm Tràm Bò, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ngã 3 Mạnh Mạnh, Từ T01 đến T05 Nhánh rẽ Ông Cang, Từ T01 đến T67 Nhánh rẽ Mỹ Bình, Từ T01 đến T25 Nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Bình, Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Bình, từ T01 đến T47 Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                           | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 223 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                           | Từ trụ T205 đến T287 Tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                | Vệ sing sứ bằng nước áp lực hotline                                                                                                                        | Công tác không mất điện - Hotline                                          | 1        | Không cắt điện                                                                           | 1/ Không cắt điện đường dây 22kV tuyến 478 Đức Huệ 2/ Khóa chế độ tự đóng lại và không đóng lại bằng tay của: MC 478 Đức Huệ 3/ Khóa chế độ tự đóng lại và không đóng lại bằng tay của: Rec T165A, Rec T131 tuyến 478 Đức Huệ | 1              | 0,0123               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 224 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                            | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                                                                                                                                      | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                           | Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm                       | 0        | Không cắt điện                                                                           | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp              | Địa điểm công tác                                                       | Nội dung công tác                                                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                          | Biện pháp an toàn               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                        |                                                    |                                                                         |                                                                                                                                                                                              |                                                      |          |                                                                |                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                        |                                                    |                                                                         |                                                                                                                                                                                              |                                                      |          |                                                                |                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                    | (8)                                                | (9)                                                                     | (10)                                                                                                                                                                                         | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                           | (14)                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 225 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý              | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý   | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                                                                                                 | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                 | Không cắt điện                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 226 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý   | Sơn số trụ hạ thế                                                                                                                                                                            | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Không cắt điện                                                 | Không cắt điện                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 227 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý              | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý   | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                                                                                   | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                 | Không cắt điện                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 228 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Đường dây hạ thế thuộc TBA Tám Nét                 | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Tám Nét                                  | KPKK xử lý tình trạng ĐD sau điện kế không đảm bảo an toàn thuộc TBA Tám Nét (trồng mới 4 trụ hạ thế xây dựng mới 155m cáp ABC 2x95mm2)                                                      | Chuyển tải hạ thế                                    | 6        | Một phần Áp 2 Mỹ An, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh                   | Cắt CB TBA Tám Nét              | 51             | 0,4474               | 0,0009 | 0,0241  | 0,0000 | 0,200       | 1.700        |         |
| 229 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Đường dây hạ thế thuộc TBA T12 Huỳnh Việt Thanh    | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T12 Huỳnh Việt Thanh                     | Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thu hồi đường dây hạ áp hiện hữu không sử dụng và khai thác hiệu quả công trình KW hẻm 26 và hẻm 35 Huỳnh Việt Thanh thuộc trạm T12 Huỳnh Việt Thanh | Chuyển tải hạ thế                                    | 8        | Một phần đường Huỳnh Việt Thanh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh | Cắt CB TBA T12 Huỳnh Việt Thanh | 99             | 0,3576               | 0,0017 | 0,0193  | 0,0001 | 0,267       | 933          |         |
| 230 | 31-07-26                  | 13h30 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Đường dây hạ thế thuộc TBA Chợ Cá Phường 2         | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Chợ Cá Phường 2                          | Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thu hồi đường dây hạ áp hiện hữu không sử dụng thuộc đường dây hạ áp TBA Chợ Cá Phường 2                                                             | Chuyển tải hạ thế                                    | 9        | Một phần đường Trang Văn Nguyên, phường Long An, tỉnh Tây Ninh | Cắt CB TBA T12 Huỳnh Việt Thanh | 66             | 0,2043               | 0,0011 | 0,0110  | 0,0001 | 0,300       | 900          |         |
| 231 | 31-07-26                  | 10h00 | 31-07-26                    | 14h00 | ĐL Tân An   | Công ty TNHH TMDV Kỹ Thuật Khang Thịnh | NR. Công Thành 2                                   | Tại trụ T1 NR. Công Thành 2                                             | Khắc phục khiếm khuyết thực hiện các giải pháp sự cố, lắp lại Recloser sau sửa chữa                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 16       | Công ty TNHH Công Thành 2                                      | Cắt LBFCO PD NR. Công Thành 2   | 1              | 0,0041               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,533       | 2.133        |         |
| 232 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | Công ty TNHH Việt Sáng                 | NR. Nguyễn Văn Quá                                 | Tại NR. Nguyễn Văn Quá                                                  | Thực hiện công trình ĐTXD "Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 1 pha dây trần thành 3 pha dây bọc NR. Nguyễn Văn Quá - tuyến 477LA"                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 12       | Một phần đường Nguyễn Văn Quá, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh | Cắt LBFCO PD-T2 Nguyễn Văn Quá  | 293            | 2,7720               | 0,0051 | 0,1467  | 0,0003 | 0,400       | 3.600        |         |
| 233 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng | Công ty TNHH Ngõ Trĩ                   | LBFCO T22 Cà Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng         | Từ trụ 50 nhánh rẽ Cà Bát trái, đến trụ 90 nhánh rẽ Cà Bát trái nói dài | Tháp đa U, lắp đa XIT, XIG và phụ kiện                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 25       | Một phần áp: Ngã Tư, Ba Gò, xã Hưng Diên                       | Cắt LBFCO T22 Cà Bát trái       | 911            | 28,5910              | 0,0502 | 0,4672  | 0,0008 | 0,833       | 7.917        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                         | Địa điểm công tác                                                                                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                        | Biện pháp an toàn                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                                                                                               |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                        |                                                      |          |                                                                              |                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                                                                                               |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                        |                                                      |          |                                                                              |                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                                                                                           | (9)                                                                                                                                                           | (10)                                                                                                                                                   | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                         | (14)                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 234 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh | LBFCO T22 Cà Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng                                                                    | Nhánh rẽ Cà Bát trái                                                                                                                                          | Bảo trì thay thiết bị thử nghiệm, thí nghiệm thiết bị, tháp đà U, lắp đà XIT và XIG, khắc phục khiếm khuyết                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          |          | Kết hợp                                                                      | Cắt LBFCO T22 Cà Bát trái        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 235 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 10h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Trạm Kinh 915 Nam T15 nhánh rẽ Kinh 915 Nam - 471 Tân Thạnh.                                                  | Trụ số H17/01, H17/04, H17/07 đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh 915 Nam T15 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                                    | Thay 03 bộ TĐLL cáp thép bị mục (hồng) trụ H17/01, H17/04, H17/07 (hạ áp độc lập).                                                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         |          | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 236 | 31-07-26                  | 10h30 | 31-07-26                    | 14h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Trạm Kinh Đường Cắt 4 T15 nhánh rẽ Kinh Đường Cắt - 471 Tân Thạnh.                                            | Trụ số H03, H08, H13 đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh Đường Cắt 4 T15 nhánh rẽ Kinh Đường Cắt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                 | Tăng cường 03 bộ TĐLL trụ H03, H08, H13.                                                                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         |          | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 237 | 31-07-26                  | 15h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Trạm Kinh Trại Lòn T86 nhánh rẽ Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh.                                                    | Trụ số 79, 83 đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh Trại Lòn T86 nhánh rẽ Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                                | Tăng cường 02 bộ TĐLL trụ T79, T83.                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         |          | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 238 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Nhánh rẽ Kinh 2000 Nam Nhơn Hòa - 471 Tân Thạnh và nhánh rẽ Cầu Bảy Thước - Nhơn Hòa - 479 Tân Thạnh.         | Từ trụ số 01 đến trụ số 40 nhánh rẽ Kinh 2000 Nam Nhơn Hòa và từ trụ số 01 đến trụ số 118 nhánh rẽ Cầu Bảy Thước Nhơn Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập). | Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).                                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.         |          | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 239 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng                     | Từ trụ T01 đến trụ T07 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Từ trụ T01 đến trụ T07 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.                                                 | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp Trồng trụ, kéo dây hạ áp hỗn hợp (T1 - T7) Nhánh rẽ Chợ Ông Huyện. | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 20       | Một phần Ấp Bình Đông, một phần ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Cắt LBFCO nhánh rẽ Chợ Ông Huyện | 963            | 24,5927              | 0,0431 | 0,5090  | 0,0009 | 0,667       | 6.333        |         |
| 240 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa                          | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá                                                                       | xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước                                                                                                   | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                               | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 241 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa                          | Nhánh rẽ Kênh T3 và nhánh rẽ Kênh M3                                                                          | Từ trụ số 01 nhánh rẽ Kênh T3 đến trụ số 24 nhánh rẽ Kênh M3                                                                                                  | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp          |          | Không cắt điện                                                               | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                           | Địa điểm công tác                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                          |                                                                 |                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                   |          |                                                |                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                          |                                                                 |                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                   |          |                                                |                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                      | (8)                                                             | (9)                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                                                                | (11)                                              | (12)     | (13)                                           | (14)                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 242 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 08h45 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa             | TBA T83 Cụm thị trấn                                            | Tại trụ số 83 tuyến 473 Thanh Hoá                                             | Xử lý tiếp địa trạm biến áp                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Thủy Đông - xã Thanh Hoá           | Cắt 3FCO trạm T83 Cụm thị trấn                                                   | 125            | 0,3119               | 0,0069 | 0,0052  | 0,0001 | 0,033       | 25           |         |
| 243 | 31-07-26                  | 09h15 | 31-07-26                    | 10h00 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa             | TBA T174 Thủy Tây                                               | Tại trụ số 174 tuyến 473 Thanh Hoá                                            | Xử lý tiếp địa trạm biến áp                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Bùn Bà Cua - xã Thanh Hoá          | Cắt FCO trạm T174 Thủy Tây                                                       | 59             | 0,1472               | 0,0033 | 0,0025  | 0,0001 | 0,033       | 25           |         |
| 244 | 31-07-26                  | 10h30 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa             | TBA T211 Thủy Tây                                               | Tại trụ số 211 nhánh 473 Thanh Hoá                                            | Xử lý tiếp địa trạm biến áp                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Bùn Bà Cua - xã Thanh Hoá          | Cắt FCO trạm T211 Thủy Tây                                                       | 47             | 0,1564               | 0,0026 | 0,0026  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 245 | 31-07-26                  | 13h30 | 31-07-26                    | 14h15 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa             | TBA T11 Vầm Lớn                                                 | Tại trụ số 11 nhánh rẽ Vầm Lớn                                                | Xử lý tiếp địa trạm biến áp                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Vầm Lớn - xã Thanh Phước           | Cắt FCO trạm T11 Vầm Lớn                                                         | 88             | 0,2196               | 0,0049 | 0,0037  | 0,0001 | 0,033       | 25           |         |
| 246 | 31-07-26                  | 14h30 | 31-07-26                    | 15h15 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa             | TBA T16 Vầm Lớn                                                 | Tại trụ số 16 nhánh rẽ Vầm Lớn                                                | Xử lý tiếp địa trạm biến áp                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Vầm Lớn - xã Thanh Phước           | Cắt FCO trạm T16 Vầm Lớn                                                         | 42             | 0,1048               | 0,0023 | 0,0018  | 0,0000 | 0,033       | 25           |         |
| 247 | 31-07-26                  | 15h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa             | TBA T19 Rạch Cá Dừng JK                                         | Tại trụ số 19 nhánh rẽ Rạch Cá Dừng JK                                        | Xử lý tiếp địa trạm biến áp                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Vầm Lớn - xã Thanh Phước           | Cắt FCO trạm T19 Rạch Cá Dừng JK                                                 | 37             | 0,1847               | 0,0021 | 0,0031  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 248 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa              | Đdht, điện kế khách hàng do ĐL Thủ Thừa quản lý                 | Đdht, điện kế khách hàng do ĐL Thủ Thừa quản lý                               | Ghi chỉ số công tơ                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chỉ số công tơ                                |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 249 | 31-07-26                  | 07h15 | 22-07-26                    | 07h30 | ĐL Vĩnh Hưng | ĐL Vĩnh Hưng             | Tại 03 LBFCO T52 Thái Trị, LBS T5 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6 | Tại 03 LBFCO T52 Thái Trị, LBS T5 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6               | Chuyển giao lưới tuyến 476 Vĩnh Hưng - 474 Vĩnh Hưng từ DS T6 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6 đến 3 LBFCO T52 Thái Trị                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 18       | Một phần áp Thái Trị, Láng Lớn - xã Khánh Hưng | - Cắt 3 LBFCO T52 Thái Trị<br>- Đóng LBS T5 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6        | 869            | 0,7618               | 0,0508 | 0,0121  | 0,0008 | 0,600       | 150          |         |
| 250 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 07h45 | ĐL Vĩnh Hưng | ĐL Vĩnh Hưng             | Tại Rec T245 Vĩnh Bình, DS T241 UB Vĩnh Bình, LBS T1 Bình Tây   | Tại Rec T245 Vĩnh Bình, DS T241 UB Vĩnh Bình, LBS T1 Bình Tây                 | Chuyển giao lưới tuyến 472 Vĩnh Hưng - 474 Vĩnh Hưng từ LBS T1 Bình Tây đến DS T241 UB Vĩnh Bình                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 240      | Một phần xã Tuyên Bình, một phần xã Khánh Hưng | - Cắt Rec T245 Vĩnh Bình<br>- Cắt DS T241 UB Vĩnh Bình<br>- Đóng LBS T1 Bình Tây | 4665           | 4,0897               | 0,2726 | 0,0649  | 0,0043 | 8,000       | 2.000        |         |
| 251 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h15 | ĐL Vĩnh Hưng | Công ty TNHH Ngọc Dung I | Nr Thái Bình Trung, đường dây hạ áp trạm T31A Thái Bình Trung   | T31A đến T31A/6 Nr Thái Bình Trung, đường dây hạ áp trạm T31A Thái Bình Trung | Thi công công trình ĐTXD: Cải tạo, nâng cấp ĐDHA & TBA đảm bảo cấp điện, giảm TTTN trạm T31A Thái Bình Trung<br>- Kéo dây 3xACXH 50 + AC 50 : 50m<br>- Tăng công suất trạm 1x75kVA lên 100kVA<br>- Nâng lên 3 pha 300 mét dây hạ áp | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 150      | Một phần xã Tuyên Bình, một phần xã Khánh Hưng | - Cắt Rec T245 Vĩnh Bình<br>- Cắt DS T246 Vĩnh Bình                              | 2316           | 71,0637              | 0,1354 | 1,1274  | 0,0021 | 5,000       | 43.750       |         |
| 252 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h15 | ĐL Vĩnh Hưng | Công ty TNHH Ngọc Dung I | Nr Láng Đạo                                                     | T28 đến T28/8 Nr Láng Đạo                                                     | Thi công công trình ĐTXD: XDM ĐDTA & TBA đảm bảo cấp điện, giảm TTTN trạm T28 Láng Đạo<br>- Kéo dây ACXH 50+ AC 50 : 40m<br>- Dời 01 TBA 50kVA                                                                                      | Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp                      | 0        | Không mất điện                                 | - Cắt Rec T245 Vĩnh Bình<br>- Cắt DS T246 Vĩnh Bình                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                           | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                          |                                                                 |                                                                                                       |                                                                                                                                                  |                                                                             |          |                                                |                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                          |                                                                 |                                                                                                       |                                                                                                                                                  |                                                                             |          |                                                |                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                      | (8)                                                             | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                             | (11)                                                                        | (12)     | (13)                                           | (14)                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 253 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h15 | ĐL Vĩnh Hưng  | Công ty TNHH Ngọc Dung I | Nr Thái Quang, Nr Gò Bà Sáu 2                                   | T3 đến T36 Nr Thái Quang, T1 đến T14 Nr Gò Bà Sáu 2                                                   | Thi công công trình ĐTXD: dựng trụ BTLT 14 mét, thay dây AC70mm2 + AC50mm2 bằng dây 3xACXH95mm2 + AC70mm2                                        | Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp                                                | 0        | Không mất điện                                 | - Cắt Rec T245 Vĩnh Bình<br>- Cắt DS T246 Vĩnh Bình                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 254 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h15 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Nr Thái Bình Trng, Nr Láng Đạo, Nr Thái Trị, Nr Kinh 504        | T1 đến T64 Nr Thái Bình Trng, T1 đến T36 Nr Láng Đạo, T1 đến T50 Nr Thái Trị, T1B đến T5B Nr Kinh 504 | Dời trụ hạ áp, thay tiếp địa, bảo trì, phát quang                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Không mất điện                                 | - Cắt Rec T245 Vĩnh Bình<br>- Cắt DS T246 Vĩnh Bình                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 255 | 31-07-26                  | 16h15 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Tại Rec T245 Vĩnh Bình, DS T241 UB Vĩnh Bình, LBS T1 Bình Tây   | Tại Rec T245 Vĩnh Bình, DS T241 UB Vĩnh Bình, LBS T1 Bình Tây                                         | Chuyển giao lưới tuyến 474 Vĩnh Hưng - tuyến 472 Vĩnh Hưng từ DS T241 UB Vĩnh Bình đến LBS T1 Bình Tây                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 240      | Một phần xã Tuyên Bình, một phần xã Khánh Hưng | - Cắt LBS T1 Bình Tây<br>- Đóng DS T241 UB Vĩnh Bình<br>- Đóng Rec T245 Vĩnh Bình | 4665           | 4,0897               | 0,2726 | 0,0649  | 0,0043 | 8,000       | 2.000        |         |
| 256 | 31-07-26                  | 16h15 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Tại 03 LBFCO T52 Thái Trị, LBS T5 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6 | Tại 03 LBFCO T52 Thái Trị, LBS T5 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6                                       | Chuyển giao lưới tuyến 474 Vĩnh Hưng - 476 Vĩnh Hưng từ 3 LBFCO T52 Thái Trị đến DS T6 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 18       | Một phần ấp Thái Trị, Láng Lớn - xã Khánh Hưng | - Cắt LBS T5 Nối Lưới Tân Thành - Kinh KT6<br>- Đóng 3 LBFCO T52 Thái Trị         | 869            | 0,7618               | 0,0508 | 0,0121  | 0,0008 | 0,600       | 150          |         |
| 257 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa, Tuyến 476 Mộc Hóa                         | Từ trụ T32 đến trụ T86 Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa )                         | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T32 -T33, T58-T60, T62-T63, T81-T82, T84 - T85, T85-T86 Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa, Tuyến 476 Mộc Hóa (429 Cây) | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 258 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Nhánh rẽ Lâm Sơn Hà, tuyến 477 Mộc Hóa ( xã Mộc Hóa )           | Tại trụ T2 Nhánh rẽ Lâm Sơn Hà, tuyến 477 Mộc Hóa ( xã Mộc Hóa )                                      | Bít ống PVC, xử lý cáp suất bị chuột cắn trạm T2 Lâm Sơn Hà tại trụ T2 Nhánh rẽ Lâm Sơn Hà, tuyến 477 Mộc Hóa                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 6        | Hộ Lâm Sơn Hà, Ấp 3, xã Mộc Hóa                | Cắt LBFCO T1 Lâm Sơn Hà                                                           | 1              | 0,0095               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,200       | 0            |         |
| 259 | 31-07-26                  | 13h00 | 31-07-26                    | 15h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Đường dây hạ áp trạm T7 Bình Phong Thạnh, tuyến 476Mộc Hóa      | Tại trụ H7.1đường dây hạ áp trạm T7 Bình Phong Thạnh, tuyến 476Mộc Hóa ( xã Mộc Hóa )                 | tháp sắt U120-2,4m tại trụ H7.1 đường dây hạ áp trạm T7 Bình Phong Thạnh, tuyến 476Mộc Hóa                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 6        | Một phần Ấp 1 Bình Phong Thạnh, xã Mộc Hóa     | Cắt CB trạm T7 Bình Phong Thạnh                                                   | 73             | 0,4347               | 0,0029 | 0,0102  | 0,0001 | 0,200       | 0            |         |
| 260 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                           | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                 | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                        | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                        | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 261 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước   | Công ty Thủy Phương      | Trạm T2A UB Phước Vân                                           | Tại ĐĐHA trạmT2A UB Phước Vân, tuyến 477 KCN Thuận Đạo                                                | Cải tạo ĐĐHA trạm T2A UB Phước Vân                                                                                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                           | 2        | Một phần ấp 3, xã Long Cang                    | Cắt FCO trạm T2A UB Phước Vân                                                     | 73             | 0,6512               | 0,0011 | 0,0385  | 0,0001 | 0,067       | 633          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                            | Biện pháp an toàn                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                               |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                            |          |                                                                                                  |                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                               |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                            |          |                                                                                                  |                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                           | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                                                                       | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                                             | (14)                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 262 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước                                   | Thiết bị, ĐD, TBA thuộc ĐL Cần Đước quản lý vận hành                                                                                                              | Toàn bộ thiết bị, ĐD, TBA thuộc ĐL Cần Đước quản lý vận hành trên địa bàn các xã Long Hậu, Cần Đước, Tân Lâm, Mỹ Lễ, Rạch Kiến, Long Cang                         | Kiểm tra lưới điện định kỳ                                                                                                                                                                                                                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp                                | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 263 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                                  | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.                                                   | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       |          | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 264 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                                  | Tuyến 480 Cần Đước 2                                                                                                                                              | Nhánh rẽ Phước Hậu Phước Lâm ( T29-T30); Bờ Chùa; Long Giêng; T12 Long Giêng; Long Khánh                                                                          | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 265 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Nhánh rẽ Long Hậu, Phước Lại, Vùng Hạ                                                                                                                             | Nhánh rẽ Long Hậu, Phước Lại, Vùng Hạ                                                                                                                             | - Thay dây, thay trụ, thay đá composite NR Long Hậu, NR Phước Lại, NR Vùng Hạ từ T13 NR Long Hậu đến T23 NR Vùng Hạ (thay 8 trụ);<br>- Thay dây, thay trụ, thay đá composite NR Vùng Hạ từ T24 NR Vùng Hạ đến T40A NR Vùng Hạ (thay 1 trụ) | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 50       | Áp Lũy, Mương Chài, Long Bào, Tân Thanh A, B, Phước Thới xã Cần Giuộc; ấp Vĩnh Thạnh xã Tân Tập. | - Cắt LBS T43A + DS T43 Vùng Hạ;<br>- Kiểm tra LBS T19A + DS T19B Vùng Hạ đang mở.  | 5983           | 36,9866              | 0,0649 | 3,1579  | 0,0055 | 1,667       | 15.833       |         |
| 266 | 01-08-26                  | 06h30 | 01-08-26                    | 07h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                                  | Tuyến 477 Cần Giuộc - tuyến 479 Tân Tập                                                                                                                           | Tại LBS T61 Huyện Đoi, DS T4A Vùng Hạ, LBS T19A - DS T19B Vùng Hạ                                                                                                 | Chuyển giao lưới tuyến 477 Cần Giuộc - 479 Tân Tập từ DS T4A Vùng Hạ đến DS T19B Vùng Hạ                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 30       | Áp 1, 2, 3, Phước Thuận, Hòa Thuận 1 xã Cần Giuộc                                                | - Cắt LBS T19A + DS T19B Vùng Hạ;<br>- Đóng DS T4A Vùng Hạ (nhá LBS T61 Huyện Đoi). | 2866           | 0,9325               | 0,0311 | 0,0796  | 0,0027 | 1,000       | 500          |         |
| 267 | 01-08-26                  | 16h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                                  | Tuyến 477 Cần Giuộc - tuyến 479 Tân Tập                                                                                                                           | Tại LBS T61 Huyện Đoi, DS T4A Vùng Hạ, LBS T19A - DS T19B Vùng Hạ                                                                                                 | Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Tập - 477 Cần Giuộc từ DS T19B Vùng Hạ đến DS T4A Vùng Hạ                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 30       | Áp 1, 2, 3, Phước Thuận, Hòa Thuận 1 xã Cần Giuộc                                                | - Cắt DS T4A Vùng Hạ (nhá LBS T61 Huyện Đoi);<br>- Đóng DS T19B - LBS T19A Vùng Hạ. | 2866           | 0,9325               | 0,0311 | 0,0796  | 0,0027 | 1,000       | 500          |         |
| 268 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Phương An                             | Nhánh rẽ Thuận Bắc Thuận Tây                                                                                                                                      | Nhánh rẽ Thuận Bắc Thuận Tây                                                                                                                                      | Thi công cải tạo, nâng cấp đường dây trung thế 1 pha lên 3 pha Nr Thuận Bắc Thuận Tây, Nr Công ty CP TM Nhà Bè - CN Long An và TCS trạm từ 2x75KVA lên 250KVA.                                                                             | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp                          | 30       | Áp Thuận Bắc xã Mỹ Lộc                                                                           | Cắt LBFCO T17A Nhánh rẽ Thuận bắc Thuận Tây                                         | 659            | 3,6451               | 0,0071 | 0,3112  | 0,0006 | 1,000       | 8.500        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH          | Đơn vị công tác                                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                           | Địa điểm công tác                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                   | Biện pháp an toàn                                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|----------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                      |                                                   |                                                                 |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                   |          |                                                         |                                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                      |                                                   |                                                                 |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                   |          |                                                         |                                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                  | (7)                                               | (8)                                                             | (9)                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                                                                                               | (11)                                              | (12)     | (13)                                                    | (14)                                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 269 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h00 | ĐL Cần Giuộc         | Công ty Đồng Phát Tiến                            | Nhánh rẽ Cty Long Tường International                           | Nhánh rẽ Cty Long Tường International                                                                                           | Bảo trì, vệ sinh, thí nghiệm định kỳ thực hiện các giải pháp PCSC XX Cty Long Tường International                                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 5        | Cty Long Tường International: áp Phước Hưng 2 xã Mỹ Lộc | Cắt LBFCO nhánh rẽ Cty Long Tường International                         | 1              | 0,0020               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,167       | 500          |         |
| 270 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Cần Giuộc         | ĐL Cần Giuộc                                      | Trạm: T15, T16 Lộ Thủy Cai                                      | Đường dây hạ thế trạm: T15, T16 Lộ Thủy Cai                                                                                     | Kéo tăng cường 120m dây AC50, sang tải xử lý điện áp thấp trạm T16 Lộ Thủy Cai                                                                                                                                                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 15       | Áp Phước Thuận xã Mỹ Lộc                                | Cắt MCCB Trạm: T15, T16 Lộ Thủy Cai                                     | 215            | 0,5596               | 0,0023 | 0,0478  | 0,0002 | 0,500       | 2.000        |         |
| 271 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc         | ĐL Cần Giuộc                                      | Trạm: T124A, Chi Hồng, T121A Mũi Tàu Xoài Đồi, T118 Tám Ngang   | Đường dây hạ thế trạm: T124A, Chi Hồng, T121A Mũi Tàu Xoài Đồi, T118 Tám Ngang                                                  | Kép 80 mét ABC 4x120mm2 từ trạm T124A Mũi Tàu Xoài Đồi đến trụ H123A ép lèo sang tải tới trụ T121A. Cắt lưới tại trụ trạm T121A thuộc trạm T121A Mũi Tàu Xoài Đồi, ép trả lưới hạ thế tại trụ T121 ( từ trạm T118 Tám Ngang sang trạm T121A MT-XĐ) | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 30       | Áp Lộc Tiền xã Mỹ Lộc                                   | Cắt MCCB Trạm: T124A, Chi Hồng, T121A Mũi Tàu Xoài Đồi, T118 Tám Ngang. | 693            | 1,3529               | 0,0075 | 0,1155  | 0,0006 | 1,000       | 3.000        |         |
| 272 | 01-08-26                  | 06h30 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa           | ĐL Đức Hòa                                        | Nr DS 5 Tân Đức<br>Nr DS 7 Tân Đức                              | Tại trụ: T3-6, T8-9, T10-11, T25-26, T27-29, T35-36, T38-39, T40-42, T46-47, T57-58<br>T1+2, T5-6, T8-9, T10-12, T14-15, T19-20 | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>Nr DS 5 Tân Đức<br>Nr DS 7 Tân Đức<br>Tổng: 16 cây                                                                                                                                                            | Phát hoang lưới điện                              | 0        | Không cắt điện                                          | Không cắt điện                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 273 | 01-08-26                  | 06h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa           | Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát             | Trục Tân Mỹ- Nông Sản                                           | Từ trụ 245 đến trụ T251 trục Tân Mỹ- Nông Sản                                                                                   | Trồng trụ BTLT 14m, kéo dây trung hạ áp, TBS trạm từ 3x50KVA lên 250KVA T247A/1 Hạt Cầu Đường                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                                 | Cắt Rec T214A 3LS T215A Sò Đo                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 274 | 01-08-26                  | 06h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa + Đức Huệ | Công ty CP ĐT PT XD Đồng Á                        | Trục Tân Mỹ- Lộc Giang                                          | Từ trụ 10 đến trụ 30A trục Tân Mỹ- Lộc Giang                                                                                    | Di dời đường dây trung hạ áp trục Tân Mỹ- Lộc Giang                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 100      | một phần xã Hậu Nghĩa, An Ninh                          | - Cắt Rec T8A + DS T9 Đức Huệ<br>- Cắt Rec T214A + 3 LS T215A Sò Đo     | 6970           | 40,0103              | 0,0702 | 3,6743  | 0,0064 | 3,333       | 31.667       |         |
| 275 | 01-08-26                  | 06h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa + Đức Huệ | ĐL Đức Hòa                                        | Trục Tân Mỹ- Lộc Giang                                          | Tại trụ 27 trục Tân Mỹ- Lộc Giang                                                                                               | Kiểm tra đo ghi ranh giới T27 Lộc Giang sau khi Cty Đồng Á di dời trụ                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 100      | một phần xã Hậu Nghĩa, An Ninh                          | - Cắt Rec T8A + DS T9 Đức Huệ<br>- Cắt Rec T214A + 3 LS T215A Sò Đo     | 6970           | 40,0103              | 0,0702 | 3,6743  | 0,0064 | 3,333       | 31.667       |         |
| 276 | 01-08-26                  | 06h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa + Đức Huệ | Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Đồng Á | Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hòa 2 | Từ trụ T26A(đk) đến T53 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hòa 2                                         | Dựng trụ BTLT, tháp sắt đầu trụ, kéo dây, Công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA                                                                                                                                                                         | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 100      | Một phần xã An Ninh, xã Hiệp Hòa                        | Cắt Rec T8A + DS T9 Tân Mỹ<br>Cắt DS T1A Tân Mỹ (nhả Rec T214A Tân Mỹ)  | 6950           | 95,1512              | 0,1586 | 3,8666  | 0,0064 | 3,333       | 33.333       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                        | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nội dung công tác                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                 | Biện pháp an toàn                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                       |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                              |                                                                            |          |                                                                       |                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                       |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                              |                                                                            |          |                                                                       |                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                   | (8)                                                                                                                          | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (10)                                                                                                                                                         | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                                                  | (14)                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 277 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Tuyến 471,472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ; nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ | Từ trụ A0 đến T48 tuyến 477, 479 Đức Huệ, Từ T48 đến T66 tuyến 479 Đức Huệ, từ T48 đến T69 tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ A0 đến T36 Nhánh rẽ Rạch Cồn, Từ T20 đến T23 nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, Từ T01 đến T20 nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ, từ trụ A0 đến T58 tuyến 475,476 Đức Huệ, từ Trụ A0 đến T41 tuyến 472, 474 Đức Huệ , Từ trụ T5D đến T13 tuyến 476 Đức Huệ, | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                        | Không cắt điện                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 278 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hòa 2                                           | Từ trụ T46 đến T53 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hòa 2, Từ trụ T109 đến T146 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì lưới điện, Thay LA, FCO, LBFCO thí nghiệm CBM Thiết bị và Trạm biến áp, bảo trì trạm bịt ống PVC trạm                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                | 100      | Một phần xã An Ninh, xã Hiệp Hòa                                      | Cắt DS T28 + LBS T29A Lộc Giang Cắt DS T31 + LBS T31A Lộc Giang | 6950           | 80,8785              | 0,1586 | 3,2866  | 0,0064 | 3,333       | 28.333       |         |
| 279 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Huệ  | Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | Nhánh rẽ Vinh Phan, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                        | Từ trụ T04 đến T4/11 Nhánh rẽ Vinh Phan , tuyến 474 Đức Huệ,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Lắp đà, lắp sứ, kéo dây, lắp thiết bị, lắp trạm, đấu nối hoàn chỉnh công trình XDM ĐDTHA và TBA T4/12 An Hiệp                                                | Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp                                               | 0        | Kết hợp                                                               | Cắt DS T28 + LBS T29A Lộc Giang Cắt DS T31 + LBS T31A Lộc Giang | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 280 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                             | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                             | Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm                       | 0        | Không cắt điện                                                        | Không cắt điện                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 281 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | Công ty Việt Sáng                     | Nhánh rẽ Long Trì, Long Thuận - Tuyến 480 Tầm Vu                                                                             | Từ trụ T.37A Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163) đến trụ T.8 Nhánh rẽ Long Thuận (480TV/163/37A)                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - Trồng trụ chèn 16m đôi: 01 trụ (T37A) trục chính<br>- Lắp phân đoạn LB FCO trụ T37A<br>- Trồng trụ 16m đôi: 01 trụ<br>- Trồng trụ 16m đơn: 02 trụ nhánh rẽ | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 20       | Một phần ấp Long Thuận, Long Thành, Cầu Kinh, Đồng Tre xã An Lục Long | Cắt DS T31 Cầu Đồn (Nhá LBS T1 Long Trì)                        | 2141           | 28,9110              | 0,0567 | 0,9875  | 0,0019 | 0,667       | 5.667        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QL VH | Đơn vị công tác                         | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                              | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                   | Nội dung công tác                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                      | Biện pháp an toàn                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                         |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                       |                                                      |          |                                                                                                            |                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                         |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                       |                                                      |          |                                                                                                            |                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                     | (8)                                                                                | (9)                                                                                                                                                                                                                 | (10)                                                                                                                  | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                                                       | (14)                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 282 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h00 | ĐL Tầm Vu    | Công ty TNHH TMDV Điện Phi Vũ           | Nhánh rẽ Long Trì - Tuyến 480 Tầm Vu                                               | Tại trụ T.53<br>Nhánh rẽ Long Trì (480TV/163)                                                                                                                                                                       | Thu hồi trụ ghép BTLT 14m (công trình mở rộng đường T1 xã An Lục Long)                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                                                                    | Cắt DS T31 Cầu Đồn (Nhá LBS T1 Long Trì)                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 283 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu    | ĐL Tầm Vu                               | Nhánh rẽ Cầu Ván, Cầu Kinh - Tuyến 480 Tầm Vu                                      | Từ trụ T.1 đến trụ T.35 Nhánh rẽ Cầu Ván (480TV/163/53) và đến trụ T.16<br>Nhánh rẽ Cầu Kinh 1 (480TV/163/53/2 2/1)                                                                                                 | Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, cây trạm 25 kVA Cầu Kinh 1-2, phát quang lưới điện trung hạ áp. | Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp          | 0        | Kết hợp                                                                                                    | Cắt DS T31 Cầu Đồn (Nhá LBS T1 Long Trì)                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 284 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h00 | ĐL Tầm Vu    | Công ty TNHH MTV Hưng Sơn Phát          | Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1, TSTL Nguyễn Ngọc Vinh, TSTN Trần Văn Tiếp - Tuyến 480 Tầm Vu | Từ trụ T.3 đến trụ T.7 Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1 (480TV/163/53/1 6) đến trụ T.2<br>Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Ngọc Vinh (480TV/163/53/1 6/7) và từ trụ T.1 đến trụ T.2<br>Nhánh rẽ TSTL Trần Văn Tiếp (480TV/163/53/2 2/16/11) | Di dời đường dây trung hạ áp phục vụ dự án mở rộng đường liên xã 30/4                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                                                                                    | Cắt DS T31 Cầu Đồn (Nhá LBS T1 Long Trì)                      | 0              | 0,1382               | 0,0008 | 0,0047  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 285 | 01-08-26                  | 13h00 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Tầm Vu    | Công ty TNHH TMDV Điện Phi Vũ           | Nhánh rẽ Long Trường - Tuyến 480 Tầm Vu                                            | Từ trụ T.9A đến trụ T.12A Nhánh rẽ Long Trường (480TV/163/53)                                                                                                                                                       | Thay và cố định dây 300m trung hòa (công trình mở rộng đường T1 xã An Lục Long)                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 2        | Một phần áp Long Thành xã An Lục Long                                                                      | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Long Trường 3 - Tuyến 479 Tầm Vu. | 29             | 0,1382               | 0,0008 | 0,0047  | 0,0000 | 0,067       | 200          |         |
| 286 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân An    | Công ty TNHH Kỹ Thuật Công Nghệ Hải Nam | NR. Cty Lacashew 1                                                                 | Tại T2 NR. Cty Lacashew 1                                                                                                                                                                                           | Thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố, thực hiện thí nghiệm định thiết bị và TBA Cty Lacashew 1                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 6        | CÔNG TY CỔ PHẦN LONG SƠN LA - Cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam     | Cắt LBFCO PĐ NR. Cty Lacashew 1                               | 1              | 0,0036               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,200       | 700          |         |
| 287 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 10h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An                               | NR. Cty May mặc Thịnh Phát                                                         | Tại thùng điện kế TBA Cty May mặc Thịnh Phát                                                                                                                                                                        | Thay điện kế định kỳ Công ty Cổ phần May mặc Thịnh Phát (PB06010036760)                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 8        | Công ty Cổ phần May mặc Thịnh Phát - Ấp Bình Nam, Phường Tân An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam                   | Cắt LBFCO TBA Cty May mặc Thịnh Phát                          | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,267       | 533          |         |
| 288 | 01-08-26                  | 10h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An                               | NR. Cty Lacashew 1                                                                 | Tại thùng điện kế TBA Cty Lacashew 1                                                                                                                                                                                | Thay điện kế định kỳ CÔNG TY CỔ PHẦN LONG SƠN LA (PB06010028621)                                                      | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Kết hợp                                                                                                    | Cắt LBFCO PĐ NR. Cty Lacashew 1                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 289 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 15h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An                               | NR. Cty Lamico                                                                     | Tại thùng điện kế TBA Cty Lamico                                                                                                                                                                                    | Thay điện kế định kỳ Công ty Cổ phần Cơ khí chế tạo máy Long An (PB06010058185)                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 9        | Công ty Cổ phần Cơ khí chế tạo máy Long An - Số 1128 Quốc lộ 1A, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam | Cắt LBFCO PĐ NR. PĐ Cty Lamico                                | 1              | 0,0015               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,300       | 450          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp      | Địa điểm công tác                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                     | Biện pháp an toàn                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                   |                                            |                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                      |          |                                                                                                                           |                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                   |                                            |                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                      |          |                                                                                                                           |                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                               | (8)                                        | (9)                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | (11)                                                 | (12)     | (13)                                                                                                                      | (14)                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 290 | 01-08-26                  | 15h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | NR. TH Sư Phạm                             | Tại thùng điện kế TBA TH Sư Phạm                                      | Thay điện kế định kỳ Trường Đại học Sư Phạm Thành Phố Hồ Chí Minh (PB06010009590 + PB06010009589)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 6        | Trường Đại học Sư Phạm Thành Phố Hồ Chí Minh - 934 Quốc lộ 1 khu phố Tường Khánh, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam | Cắt FCO TBA TH Sư Phạm                                                        | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,200       | 400          |         |
| 291 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý      | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm | 0        | Không cắt điện                                                                                                            | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 292 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | Đường dây hạ thế thuộc TBA Điện lực Tân An | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Điện lực Tân An                        | Xử lý khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA Điện lực Tân An theo kiến nghị cử tri                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuyển tải hạ thế                                    | 8        | Một phần hẻm 61 đường Nguyễn Thái Bình, phường Long An, tỉnh Tây Ninh                                                     | Cắt CB TBA Điện lực Tân An                                                    | 52             | 0,4561               | 0,0009 | 0,0246  | 0,0000 | 0,267       | 2.267        |         |
| 293 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | Liên danh Thủy Phương – Minh Hùng | NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3        | Tại NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3                               | Thực hiện công trình ĐTXD năm 2026 thuộc công trình "Cải tạo, nâng cấp NR. Nguyễn Văn Tịch: - Cải tại TBA 320kVA T43 AVN từ trạm gián thành trạm ngồi. - Lắp đặt 01 LBS tại T1A + 02 DS tại T1 và T2A đóng điện vận hành. - Đầu nối NR TT 3 pha XDM vào trực chính từ trụ T10/1 đến trụ T10 NR NVT, từ T23/1 đến T23 NR nối lưới NVT-HB 3. - Lắp đặt hoàn chỉnh và đóng điện vận hành TBA 3x50kVA tại trụ T9 Nr Hòa Bình 3. - Lắp đặt hoàn chỉnh và đóng điện vận hành 02 TBA 160kVA tại trụ T4A và T16 Nr Nguyễn Văn Tịch - Sang điện kế khách hàng qua đường dây HT mới. Thu hồi dây HT cũ. - Đóng điện vận hành TBA 160kVA tại T10/13, T23/1, T23/12, T57/12; TBA 250kVA tại T57/7 (các TBA XDM đã thi công) | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 39       | Một phần đường Nguyễn Văn Tịch, đường Đỗ Văn Giàu, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh                                           | - Cắt LBFCO PD T50 An Vĩnh Ngãi<br>- Cắt PD Nr Hòa Bình 3                     | 1105           | 12,7775              | 0,0194 | 0,6762  | 0,0010 | 1,300       | 14.300       |         |
| 294 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | TBA T.10/1 Khương Minh Ngọc                | Tại TBA T.10/1 Khương Minh Ngọc                                       | Xử lý thu hồi MBA 100kVA T.10/1 Khương Minh Ngọc non tải, sang tải TBA T5/1 TSVĩnh Hòa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                        | 8        | Một phần đường Khương Minh Ngọc, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh                                                             | - Cắt LBFCO PD TBA T10/1 VD Khương Minh Ngọc<br>- Cắt CB TBA T5/1 TS Vĩnh Hòa | 55             | 0,2024               | 0,0010 | 0,0107  | 0,0001 | 0,267       | 933          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                    | Địa điểm công tác                                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện           | Biện pháp an toàn                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                   |                                                                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                         |                                                      |          |                                                 |                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                   |                                                                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                         |                                                      |          |                                                 |                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)               | (8)                                                                                                                                      | (9)                                                                                                                                      | (10)                                                                                                                                                                    | (11)                                                 | (12)     | (13)                                            | (14)                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 295 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An         | NR. T16 Vũ Tiến Trung                                                                                                                    | Tại NR. T16 Vũ Tiến Trung                                                                                                                | GCS TBA, xử lý non tải TBA T16 Vũ Tiến Trung từ 250kVA xuống 100kVA (Nhận 100kVA từ T.10/1 Khương Minh Ngọc)                                                            | Bảo trì sửa chữa lưới điện                           | 0        | Kết hợp                                         | Cắt LBFCO PD-T50 An Vĩnh Ngãi                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 296 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng       | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                                          | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                                          | Kiểm tra lưới điện định kỳ tháng 8                                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          |          | Không cắt điện                                  | Không cắt điện                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 297 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 09h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Nhánh rẽ Xay xát Võ Thị Thương - 471 Tân Thạnh.                                                                                          | Tại trụ số 08/1 nhánh rẽ Xay xát Võ Thị Thương - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                                          | Bảo trì vận hành thuê đường dây 12,7kV và TBA 25kVA khách hàng Xay xát Võ Thị Thương.                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 3        | Trạm Xay xát Võ Thị Thương.                     | Cắt FCO phân đoạn T08 Xay xát Võ Thị Thương - 471TT       | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 298 | 01-08-26                  | 10h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Nhánh rẽ Xay xát Phan Văn Lưỡng - 471 Tân Thạnh.                                                                                         | Tại trụ số 02 nhánh rẽ Xay xát Phan Văn Lưỡng - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                                           | Bảo trì vận hành thuê đường dây 22kV và TBA 3x25kVA khách hàng Xay xát Phan Văn Lưỡng.                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 6        | Trạm Xay xát Phan Văn Lưỡng.                    | Cắt 3LBFCO T01 Xay xát Phan Văn Lưỡng - 471TT             | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,200       | 300          |         |
| 299 | 01-08-26                  | 13h00 | 01-08-26                    | 14h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Nhánh rẽ HSX Nguyễn Minh Luân - 471 Tân Thạnh.                                                                                           | Tại trụ số 02 nhánh rẽ HSX Nguyễn Minh Luân - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                                             | Bảo trì vận hành thuê đường dây 12,7kV và TBA 25kVA khách hàng HSX Nguyễn Minh Luân.                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 3        | Trạm HSX Nguyễn Minh Luân.                      | Cắt LBFCO T01 HSX Nguyễn Minh Luân - 471TT                | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 300 | 01-08-26                  | 15h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Nhánh rẽ HSX Phạm Thị Phương - 471 Tân Thạnh.                                                                                            | Tại trụ số 33/1 nhánh rẽ HSX Phạm Thị Phương - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                                            | Bảo trì vận hành thuê đường dây 12,7kV và TBA 50kVA khách hàng HSX Phạm Thị Phương.                                                                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp          | 6        | Trạm HSX Phạm Thị Phương.                       | Cắt LBFCO T33 HSX Phạm Thị Phương - 471TT                 | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,200       | 300          |         |
| 301 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh      | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.                                                                        | Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.                                                                           | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm |          | Không cắt điện                                  | Không cắt điện                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 302 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ T08 nhánh rẽ Bình An đến trụ H10A đường dây hạ áp trạm T8 Bình An - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.   | Từ trụ T08 nhánh rẽ Bình An đến trụ H10A đường dây hạ áp trạm T8 Bình An - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.   | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T8 Bình An (Trồng trụ trung hạ áp, kéo dây hạ áp hỗn hợp). | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp    | 20       | Một phần Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Cắt LBFCO nhánh rẽ Kênh Bình An. Cắt FCO trạm T8 Bình An  | 75             | 1,9153               | 0,0034 | 0,0396  | 0,0001 | 0,667       | 6.333        |         |
| 303 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ   | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ T11 nhánh rẽ Kênh Bình An đến trụ T11/3 nhánh rẽ Mầu Giáo Bình Lăng - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Từ trụ T11 nhánh rẽ Kênh Bình An đến trụ T11/3 nhánh rẽ Mầu Giáo Bình Lăng - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây trung hạ áp và TBA T11/4 Mầu Giáo Bình Lăng.                          | Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp              | 0        | Kết hợp                                         | Cắt LBFCO nhánh rẽ Kênh Bình An. Cắt FCO trạm T8 Bình An. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                      | Địa điểm công tác                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                           | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                                          | Biện pháp an toàn                                                                                                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                 |                                                                                                            |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                             |          |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                 |                                                                                                            |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                             |          |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)             | (8)                                                                                                        | (9)                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                        | (11)                                                                        | (12)     | (13)                                                                                                                                                           | (14)                                                                                                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 304 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 06h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa, nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa; Nhánh rẽ Vàm Kinh, tuyến 477 Thủ Thừa | - Tại trụ T74 Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa.<br>- Tại trụ T53B Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Tại trụ T1 Nhánh rẽ Vàm Kinh | Chuyển giao lưới điện tuyến 477 Thủ Thừa - tuyến 479 Thủ Thừa từ DS T53B Vàm Kinh đến DS T74 Bưu Điện                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 110      | Toàn bộ áp Thủ Khoa Thừa 1, áp Thủ Khoa Thừa 3, áp Thủ Khoa Thừa 4, xã Thủ Thừa; áp Vàm Kinh, áp Ninh Thạnh, áp Bình An, áp Tân Thành, áp Bà Miêu, xã Mỹ Thạnh | - Cắt MC 479 Thủ Thừa,<br>- Cắt DS T74 Bưu Điện<br>- Đóng DS T53B + LBS T1 Vàm Kinh                                                | 9922           | 11,5171              | 0,3839 | 0,2757  | 0,0092 | 3,667       | 1.833        |         |
| 305 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 12h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa, tuyến 479 Thủ Thừa; Nhánh rẽ Bình Ảnh, tuyến 475 Thủ Thừa                        | - Từ trụ T75-T78B Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa<br>- Từ trụ T72-T75 Nhánh rẽ Bình Ảnh                                  | Khắc phục khiếm khuyết, nguy cơ gây sự cố lưới điện trung-hạ thế:<br>- Có lập đoạn dây dẫn trung thế 3 pha từ T78 (NR Ngã Ba Thủ Thừa) - T72 (NR Bình Ảnh)<br>- Thay trụ T78B bị rần nứt<br>- TCS TBA Trung Nhì từ 160kVA->320kVA và GCS TBA T75 Bình Ảnh từ 320kVA->160kVA | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 | 5        | Toàn bộ áp Thủ Khoa Thừa 1, xã Thủ Thừa                                                                                                                        | - Cắt MC 479 Thủ Thừa, đóng DTĐ 479-76 Thủ Thừa;<br>- Cắt DS T72 Bình Ảnh (kiểm tra LBS T73 Bình Ảnh đang mở)                      | 996            | 13,8735              | 0,0385 | 0,3321  | 0,0009 | 0,167       | 1.000        |         |
| 306 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa, tuyến 479 Thủ Thừa; Nhánh rẽ Bình Ảnh, tuyến 475 Thủ Thừa                        | Từ trụ T78 Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa đến trụ T75 Nhánh rẽ Bình Ảnh                                                 | Thay trụ T78B bị rần nứt, gia cố móng trụ                                                                                                                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 |          | Không cắt điện                                                                                                                                                 | Không cắt điện                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 307 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa, tuyến 479 Thủ Thừa; Nhánh rẽ Bình Ảnh, tuyến 475 Thủ Thừa                        | - Từ trụ T78-T78B Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa<br>- Từ trụ T72-T75 Nhánh rẽ Bình Ảnh                                  | Chuyển đầu nối lèo hạ thế giữa trạm T75 Bình Ảnh và trạm Chợ Thủ Thừa                                                                                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp                                 | 1        | Một phần áp Thủ Khoa Thừa 1 (khu vực Chợ Thủ Thừa), xã Thủ Thừa                                                                                                | Cắt AB trạm Chợ Thủ Thừa                                                                                                           | 44             | 0,2554               | 0,0017 | 0,0061  | 0,0000 | 0,033       | 83           |         |
| 308 | 01-08-26                  | 12h00 | 01-08-26                    | 12h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa, nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa; Nhánh rẽ Vàm Kinh, tuyến 477 Thủ Thừa | - Tại trụ T74 Nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa.<br>- Tại trụ T53B Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Tại trụ T1 Nhánh rẽ Vàm Kinh | Chuyển giao lưới điện tuyến 479 Thủ Thừa - tuyến 477 Thủ Thừa từ DS T74 Bưu Điện đến DS T53B Vàm Kinh                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 110      | Toàn bộ áp Thủ Khoa Thừa 1, áp Thủ Khoa Thừa 3, áp Thủ Khoa Thừa 4, xã Thủ Thừa; áp Vàm Kinh, áp Ninh Thạnh, áp Bình An, áp Tân Thành, áp Bà Miêu, xã Mỹ Thạnh | - Cắt LBS T1 + DS T53B Vàm Kinh<br>- Kiểm tra MC 479 Thủ Thừa đang ở vị trí mở<br>- Đóng DS T74 Bưu Điện<br>- Đóng MC 479 Thủ Thừa | 9922           | 11,5171              | 0,3839 | 0,2757  | 0,0092 | 3,667       | 1.833        |         |
| 309 | 01-08-26                  | 08h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng    | Nr Long Khốt                                                                                               | T32 đến T54 Nr Long Khốt                                                                                          | Dời TBA, thu hồi phân đoạn, phát quang                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 8        | Một phần áp Hưng Điền A - xã Khánh Hưng                                                                                                                        | Cắt 01 LBFCO T31 Nr Long Khốt                                                                                                      | 286            | 8,0234               | 0,0167 | 0,1273  | 0,0003 | 0,267       | 2.133        |         |
| 310 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường   | Nhánh rẽ Rạch Rò 1, Tuyến 471 Mộc Hóa                                                                      | Từ trụ T6 đến trụ T10, Nhánh rẽ Rạch Rò 1, Tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp )                                      | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T6 - T7, T7-T8, T9- T10, Nhánh rẽ Rạch Rò 1, Tuyến 471 Mộc Hóa (8 Cây)                                                                                                                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                                                                                                 | Không cắt điện                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                        | Địa điểm công tác                                                                         | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                       | Biện pháp an toàn                                                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                          |                                                              |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                             |          |                                                                                             |                                                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                          |                                                              |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                             |          |                                                                                             |                                                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                      | (8)                                                          | (9)                                                                                       | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (11)                                                                        | (12)     | (13)                                                                                        | (14)                                                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 311 | 01-08-26                  | 13h00 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Nhánh rẽ Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường,, Tuyến 471 Mộc Hóa | Từ trụ T6 đến trụ T10,Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường,, Tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp ) | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T4 - T5, T10- T11, T12- T13, T17 - T17B Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường, Tuyến 471 Mộc Hóa ( 9 Cây)                                                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                              | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 312 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1 | - Tuyến 472 Mộc Hóa                                          | - Tuyến 472 Mộc Hóa                                                                       | Thay trụ BTLT 12m, tháp dâ U140-2,7m tại trụ T84, T85, T88, T95, T98, T99, T101A, T104 tuyến 472 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 45       | Một phần Áp Ông Lễ, Áp Gò Dưa, áp Ông Nhan Tây, áp Ông Nhan Đông, Áp Bình Tây, Xã Bình Hiệp | - Cắt LBS T73 + DS T72 Cầu Mộc Hóa<br>- Cắt DS T1A Bình Hòa Tây<br>Cắt DS T106 Chợ Bình Hiệp | 1342           | 28,7708              | 0,0533 | 0,6720  | 0,0012 | 1,500       | 1.583        |         |
| 313 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1 | - Tuyến 472 Mộc Hóa                                          | - Tuyến 472 Mộc Hóa<br>- NR Sông Pro, tuyến 472 Mộc Hóa                                   | Thay trụ BTLT 12m, tháp dâ U140-2,7m tại trụ T7, T9 Nhánh rẽ Sông Pro, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 45       | Kết hợp                                                                                     | - Cắt LBS T73 + DS T72 Cầu Mộc Hóa<br>- Cắt DS T1A Bình Hòa Tây<br>Cắt DS T106 Chợ Bình Hiệp | 0              | 28,7708              | 0,0533 | 0,6720  | 0,0012 | 1,500       | 3.167        |         |
| 314 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng   | - Nhánh rẽ Sông Pro                                          | Từ trụ T39 đến T42 nhánh rẽ Sông Pro                                                      | - Thay trụ đôi 18m T42 NR Sông pro, TCS TBA T42 Sông Pro 7 từ 25 kVA lên 50 kVA (MBA trạm Cụm DCVL Bình Hòa Đông)<br>- Kéo dây đầu nổi trung áp từ trụ T42 NR Sông pro đến trụ T1 NR Rạch Vàm Rồ (dk)<br>- Trồng trụ đôi T18m T1 NR Rạch Vàm Rồ, lắp TBA 50 kVA T1 Rạch Vàm Rồ (MBA trạm Cụm DCVL Bình Hòa Đông) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Kết hợp                                                                                     | - Cắt LBS T73 + DS T72 Cầu Mộc Hóa<br>- Cắt DS T1A Bình Hòa Tây<br>Cắt DS T106 Chợ Bình Hiệp | 0              | 28,7708              | 0,0533 | 0,6720  | 0,0012 | 1,500       | 0            |         |
| 315 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng   | - Nhánh rẽ Kinh Đồng Dong                                    | Từ trụ T59 đến T61 nhánh rẽ Kinh Đồng Dong                                                | - Thay trụ đôi 18m T60 NR Kinh Đồn Dong<br>- Kéo dây đầu nổi trung áp từ trụ T60 NR Kinh Đồn Dong đến trụ T1, lắp phân đoạn LBFCO T1 NR Bờ Tây Cây Khô Nhỏ (dk) (MBA trạm Đốc Bình Kiều 1)                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Kết hợp                                                                                     | - Cắt LBS T73 + DS T72 Cầu Mộc Hóa<br>- Cắt DS T1A Bình Hòa Tây<br>Cắt DS T106 Chợ Bình Hiệp | 0              | 28,7708              | 0,0533 | 0,6720  | 0,0012 | 1,500       | 0            |         |
| 316 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng   | - Nhánh rẽ Rạch Bích                                         | Từ trụ T2 đến T11 nhánh rẽ Rạch Bích                                                      | Tăng công suất trạm T11 Rạch Bích từ 25 lên 50 kVA (MBA trạm Đốc Bình Kiều 1)                                                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                               | 0        | Kết hợp                                                                                     | - Cắt LBS T73 + DS T72 Cầu Mộc Hóa<br>- Cắt DS T1A Bình Hòa Tây<br>Cắt DS T106 Chợ Bình Hiệp | 0              | 28,7708              | 0,0533 | 0,6720  | 0,0012 | 1,500       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                                      | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện   | Biện pháp an toàn                                                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                          |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                            |          |                                         |                                                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                          |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                            |          |                                         |                                                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                      | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | (11)                                                                       | (12)     | (13)                                    | (14)                                                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 317 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | - Tuyến 472 Mộc Hóa                                                                                                                                               | - Tuyến 472 Mộc Hóa<br>- NR Sông Pro, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                                                           | - Ôp tole, bit lỗ trụ, Thay chằng sét hạ (chằng xuống ưới MBA) Trạm Sông Pro 5 ; ôp tole + bit lỗ trụ T31; Đảo lắp chằng mới T26/2<br>- ĐDHA trạm T1 Sông Pro 3: + Trụ hạ áp H2A (giữa T2-T3) nghiêng (Chỉnh lại) NR Rạch Bích<br>- Tăng công suất trạm T21 Kinh Dòn Dong 4 từ 25 lên 50 kVA<br>- Tăng công suất trạm T12A Kinh 3 Xã 2 từ 15 lên 25 kVA trụ T12A NR Kinh 3 Xã 2<br>- Tăng công suất TBA T100 UB Bình Hiệp từ 25 lên 50 kVA trụ T100 tuyến 472 Mộc Hóa<br>- Thu hồi 02 bộ chằng đứt T91 tuyến 472 Mộc Hóa<br>- ĐDHA trạm Bình Hiệp 2: H3A trụ nghiêng (lắp 1 bộ chằng và chỉnh lại) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 0        | Kết hợp                                 | - Cắt LBS T73 + DS T72 Cầu Mộc Hóa<br>- Cắt DS T1A Bình Hòa Tây<br>Cắt DS T106 Chợ Bình Hiệp | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 2.833        |         |
| 318 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                                                             | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                                                             | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       | 0        | Không cắt điện                          | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 319 | 02-08-26                  | 08h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Bến Lức    | Công ty Sài Gòn Miền Tây | Trạm 50kVA Công ty TNHH Minh Thuyết                                                                                                                               | Tại Trạm Công ty TNHH Minh Thuyết tuyến 478 Bến Lức                                                                                                               | Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02 (PB06060010354)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                                              | 2        | Công ty TNHH Minh Thuyết áp 1 xã Mỹ Yên | Cắt FCO Công ty TNHH Minh Thuyết (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)                      | 1              | 0,0082               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,067       | 0            |         |
| 320 | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc  | ĐL Cần Giuộc             | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm                       |          | Không cắt điện                          | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 321 | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc  | ĐL Cần Giuộc             | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp |          | Không cắt điện                          | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                              | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp   | Địa điểm công tác                                                  | Nội dung công tác                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện             | Biện pháp an toàn                                                                                                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                              |                                         |                                                                    |                                                                                                           |                                                   |          |                                                   |                                                                                                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                              |                                         |                                                                    |                                                                                                           |                                                   |          |                                                   |                                                                                                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                          | (8)                                     | (9)                                                                | (10)                                                                                                      | (11)                                              | (12)     | (13)                                              | (14)                                                                                                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 322 | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Việt Sáng                            | Nr KCN Tân Kim mở rộng                  | Nr KCN Tân Kim mở rộng                                             | Xây dựng mới đường dây trung áp 3 pha mạch 2 NR KCN Tân Kim MR                                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 50       | Toàn bộ KCN Tân Kim MR, ấp Tân Phước xã Cần Giuộc | Cắt Rec + DS nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng                                                                                          | 34             | 0,2102               | 0,0004 | 0,0179  | 0,0000 | 1,667       | 15.833       |         |
| 323 | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Phương An                            | Nr KCN Tân Kim mở rộng                  | Nr KCN Tân Kim mở rộng                                             | Thu hồi đường dây trung thế + phụ kiện: Công Ty TNHH Hưng Thông, Cty TNHH XNK Mekong Sài Gòn (Hưng Thông) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                           | Cắt Rec + DS nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 324 | 02-08-26                  | 08h00 | 02-08-26                    | 10h00 | ĐL Đức Hòa   | XNDV Tây Ninh                                | Tại TBA 1500kVA Công ty TNHH Cheng Da 6 | Xã Đức Hoà                                                         | Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 1500kVA Công ty TNHH Cheng Da 6                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | TBA 1500kVA Công ty TNHH Cheng Da 6               | Cắt bởi 3 LBFCO phân đoạn T9A Nhánh rẽ ĐS5 KCN Tân Đức                                                                             | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,100       | 950          |         |
| 325 | 02-08-26                  | 10h30 | 02-08-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa   | XNDV Tây Ninh                                | Tại TBA 1000kVA Công ty TNHH Cheng Da 6 | Xã Đức Hoà                                                         | Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 1000kVA Công ty TNHH Cheng Da 6                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | TBA 1000kVA Công ty TNHH Cheng Da 6               | Cắt bởi 3 LBFCO phân đoạn T9 Nhánh rẽ ĐS5 KCN Tân Đức                                                                              | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,100       | 950          |         |
| 326 | 02-08-26                  | 13h00 | 02-08-26                    | 15h30 | ĐL Đức Hòa   | XNDV Tây Ninh                                | Tại TBA 630kVA Công ty TNHH Long Vi VN  | Xã Đức Lập                                                         | Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 630kVA Công ty TNHH Long Vi VN                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Công ty TNHH Long Vi VN                           | Cắt bởi 3 LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Long Vi VN                                                                                  | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,100       | 950          |         |
| 327 | 02-08-26                  | 11h00 | 02-08-26                    | 14h00 | ĐL Đức Hòa   | Công ty TNHH TV TK XD & TM Khánh Khang Thịnh | Đường số 9 Hải Sơn Đức Hòa Đông         | Tại trụ T13 nhánh rẽ Đường số 9 Hải Sơn Đức Hòa Đông               | Đầu nối công trình đường dây và trạm 750KVA Cty CP BB Ecowise                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 15       | Ấp, xã Mỹ Hạnh                                    | Cắt LBS + 3LS NR Đường số 9 Hải Sơn Đức Hòa Đông                                                                                   | 2              | 0,0115               | 0,0000 | 0,0011  | 0,0000 | 0,500       | 4.750        |         |
| 328 | 02-08-26                  | 06h30 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa   | Công ty CP SX TBĐ Thành Long                 | Trục Đức Lập- KCN 3                     | Từ trụ T23A đến trụ T59 trục Đức Lập- KCN 3                        | Lắp đà dừng, thay dây 3AC185mm2 thành dây 3ACXH 185mm2                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 402      | Một phần xã Đức Lập, Hậu Nghĩa, Mỹ Hạnh           | - Cắt Rec + DS T90 Kinh Thầy Cai<br>- Cắt Rec + DS T66 Kênh Thầy Cai<br>- Cắt DS T167A Đức Lập<br>- Cắt Rec T5C + DS T159 Anh Hồng | 10680          | 61,3070              | 0,1076 | 5,6300  | 0,0099 | 13,400      | 127.300      |         |
| 329 | 02-08-26                  | 05h00 | 02-08-26                    | 05h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                                   | Trục Gò Mối- Mỹ Hạnh                    | Tại trụ:<br>- T66/115 Gò Mối<br>- T68 Mỹ Hạnh<br>- T66/2 Mỹ Hạnh   | Chuyển giao lưới tuyến 474 Đức Lập - 474 Đức Hòa 2 từ 3 LS T68 Mỹ Hạnh đến DS T66/115 Gò Mối              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 150      | Một phần xã Đức Lập, Mỹ Hạnh                      | - Cắt Rec + DS T66/115 Gò Mối<br>- Đóng 3 LS T68 Mỹ Hạnh (nhá LBS T66/2 Mỹ Hạnh)                                                   | 4260           | 24,4539              | 0,0429 | 2,2457  | 0,0039 | 5,000       | 47.500       |         |
| 330 | 02-08-26                  | 05h30 | 02-08-26                    | 06h00 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                                   | Trục Gò Mối- Tua 1                      | Tại trụ:<br>- T32/124 Đức Lập<br>- T23 Chùa Tháp<br>- T7 Chùa Tháp | Chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Hòa - 472 Đức Hòa 2 từ DS T23 Chùa Tháp đến 3 LS T32/124 Đức Lập           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 100      | Một phần xã Đức Lập, Mỹ Hạnh                      | - Cắt Rec + 3LS T32/124 Đức Lập<br>- Đóng DS T23 Chùa Tháp (nhá LBS T7 Chùa Tháp)                                                  | 4316           | 24,7754              | 0,0435 | 2,2752  | 0,0040 | 3,333       | 31.667       |         |
| 331 | 02-08-26                  | 17h00 | 02-08-26                    | 17h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                                   | Trục Gò Mối- Tua 1                      | Tại trụ:<br>- T32/124 Đức Lập<br>- T23 Chùa Tháp<br>- T7 Chùa Tháp | Chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Hòa - 472 Đức Hòa 2 từ 3 LS T32/124 Đức Lập đến DS T23 Chùa Tháp           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 100      | Một phần xã Đức Lập, Mỹ Hạnh                      | - Cắt DS T23 Chùa Tháp (nhá LBS T7 Chùa Tháp)<br>- Đóng 3 LS + Rec T32/124 Đức Lập                                                 | 4316           | 24,7754              | 0,0435 | 2,2752  | 0,0040 | 3,333       | 31.667       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp            | Địa điểm công tác                                                                   | Nội dung công tác                                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện        | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                        |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                 |                                                   |          |                                              |                                                                                                                                                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                        |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                 |                                                   |          |                                              |                                                                                                                                                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                    | (8)                                              | (9)                                                                                 | (10)                                                                                                            | (11)                                              | (12)     | (13)                                         | (14)                                                                                                                                                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 332 | 02-08-26                  | 17h30 | 02-08-26                    | 18h00 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                             | Trục Gò Mối- Mỹ Hạnh                             | Tại trụ:<br>- T66/115 Gò Mối<br>- T68 Mỹ Hạnh<br>- T66/2 Mỹ Hạnh                    | Chuyển giao lưới tuyến 474 Đức Lập - 474 Đức Hòa 2 từ DS T66/115 Gò Mối đến 3 LS T68 Mỹ Hạnh                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 150      | Một phần xã Đức Lập, Mỹ Hạnh                 | - Cắt 3 LS T68 Mỹ Hạnh (nhà LBS T66/2 Mỹ Hạnh)<br>- Đóng DS + Rec T66/115 Gò Mối                                                                                                                                                | 4260           | 24,4539              | 0,0429 | 2,2457  | 0,0039 | 5,000       | 47.500       |         |
| 333 | 02-08-26                  | 06h30 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                             | NR Bàu Sen                                       | Từ trụ T1 đến trụ T5 nhánh rẽ Bàu Sen                                               | Di dời phân đoạn nhánh Bàu Sen                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                      | Cắt Rec + DS T66 Kênh Thầy Cai                                                                                                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 334 | 02-08-26                  | 06h30 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa  | Công ty TNHH Minh Hùng                 | NR Tân Hòa                                       | Từ trụ 44 đến trụ 44/8/1 nhánh rẽ Tân Hòa                                           | Thay dây 2AC50mm2 thành dây 3ACXH 240mm2 + As/ACSR 180mm2                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                      | Cắt 3LBFCO NR Tân Hòa                                                                                                                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 335 | 02-08-26                  | 06h30 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa  | Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát  | Trạm T30 Tân Hòa                                 | Tại trụ T30 NR Tân Hòa                                                              | Đầu nối đường dây hạ áp trạm T30 Tân Hòa                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                      | Cắt 3FCO trạm T30 Tân Hòa                                                                                                                                                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 336 | 02-08-26                  | 06h30 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa  | Công ty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát      | NR Bàu Sen                                       | Đường dây hạ áp trạm T8 Bàu Sen                                                     | Di dời đường dây hạ áp trạm T8 Bàu Sen                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                      | Cắt Rec + DS T66 Kênh Thầy Cai                                                                                                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 337 | 02-08-26                  | 06h30 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa  | Công ty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát      | Trạm T23A/1 UB Đức Lập Hạ                        | Đường dây hạ áp trạm T23A/1 UB Đức Lập Hạ                                           | Đầu nối đường dây hạ áp trạm T23A/1 UB Đức Lập Hạ                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                      | - Cắt 3FCO Trạm T23A/1 UB Đức Lập Hạ<br>- Cắt FCO trạm T25 UB Đức Lập Hạ                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 338 | 02-08-26                  | 08h00 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa  | Công ty CP TN TBĐ Miền Nam             | NR Công ty TNHH Cao Lệ Tuyền                     | Tại trụ 01 NR Công ty TNHH Cao Lệ Tuyền                                             | Thay lại MBA 160KVA sau khi sửa chữa Công ty TNHH Cao Lệ Tuyền                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Công ty TNHH Cao Lệ Tuyền                    | Công ty TNHH Cao Lệ Tuyền                                                                                                                                                                                                       | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,100       | 950          |         |
| 339 | 02-08-26                  | 08h00 | 02-08-26                    | 12h00 | ĐL Đức Huệ  | Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương | Nhánh rẽ Nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ, tuyến 478 Đức Huệ | Từ trụ T01 Nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ, đến T02 nhánh rẽ T1 Sông Vàm Cỏ, tuyến 478 Đức Huệ | Dựng trụ BTLT, kéo dây đầu nối, Công trình XDM ĐĐTĐHA và TBA nhánh rẽ T1 Sông Vàm Cỏ                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 10       | Một phần ấp Giồng Trôm, ấp Bà Mui, Xã Mỹ Quý | Cắt 3 LBFCO T8A Bà Mui                                                                                                                                                                                                          | 688            | 3,7677               | 0,0157 | 0,1531  | 0,0006 | 0,333       | 1.333        |         |
| 340 | 02-08-26                  | 05h00 | 02-08-26                    | 05h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                              | Tuyến 475 Tân An và tuyến 477 Long An            | Tại T17B, T20 NR. CCN Lợi Bình Nhơn                                                 | Chuyển lưới khép vòng tuyến 477 Long An - 475 Tân An từ LBS T17B CCN Lợi Bình Nhơn đến DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn | Bảo trì sửa chữa lưới điện                        | 0        | Không mất điện                               | - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T17B CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Đóng LBS T17B CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Cắt LBS T20 CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Kiểm tra dòng điện =0 tại DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Cắt DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                         | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                           | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                         |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                       |          |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                         |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                       |          |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                     | (8)                                   | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (11)                                  | (12)     | (13)                                                            | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 341 | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Liên danh Thủy Phương – Minh Hùng       | NR. Nguyễn Đại Thời                   | Từ trụ 54/83/06 đến trụ T4<br>Từ trụ HT0A đến HT15A, từ trụ HT10A đến HT10A/15                                                                                                                                                                                               | Thực hiện công trình ĐTXD năm 2026 thuộc công trình XDM và nâng cấp ĐDHA và TBA 3 pha hẻm 102 Huỳnh Châu Số:<br>- Lắp đặt hoàn chỉnh TBA 3 pha (3x50kVA) và đóng điện vận hành vị trí 54/83/06/d<br>- Kéo dây hạ áp cài tạo từ trụ HT1A đến trụ HT12A.<br>- Sang điện kế khách hàng, thu hồi dây cũ, thu hồi trụ cũ.<br>- Thu hồi TBA 50kVA tại trụ T4.                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 18       | Một phần đường Nguyễn Minh Đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh | - Cắt REC T1B/md- Nguyễn Đại Thời;<br>- Cắt DS T2 md Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T41 md Võ Duy Tạo<br>- Kiểm tra DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt<br>- Cắt REC T1- mt/Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T3 mt Nguyễn Đại Thời<br>- Kiểm tra DS T8B mt Võ Duy Tạo đang cắt<br>- Kiểm tra DS T16C mt CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt | 2558           | 26,3988              | 0,0440 | 1,4231  | 0,0024 | 0,600       | 6.000        |         |
| 342 | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Liên danh Thủy Phương – Minh Hùng       | NR. Nguyễn Đại Thời                   | Từ trụ 54/83/06 đến trụ T4<br>Từ trụ HT0A đến HT15A, từ trụ HT10A đến HT10A/15                                                                                                                                                                                               | Thực hiện công trình ĐTXD năm 2026 thuộc công trình XDM, nâng cấp cải tạo đường dây trung hạ áp và TBA từ 1 pha lên 3 pha NR. chùa Phước Long:<br>- Kéo dây trung thế 3xACXH50+AC50 đầu nối hoàn chỉnh từ trụ 35/1 đến 54/83/35 ;<br>- Lắp đặt hoàn chỉnh và đóng điện vận hành TBA 3 pha công suất (3x37.5kVA) vị trí HA/39 ;<br>- Cải tạo đường dây hạ áp từ trụ HA/35A đến trụ HA/T42 ; từ trụ HA/1A đến trụ HA-8. | Bảo trì sửa chữa lưới điện            | 0        | Kết hợp                                                         | - Cắt REC T1B/md- Nguyễn Đại Thời;<br>- Cắt DS T2 md Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T41 md Võ Duy Tạo<br>- Kiểm tra DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt<br>- Cắt REC T1- mt/Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T3 mt Nguyễn Đại Thời<br>- Kiểm tra DS T8B mt Võ Duy Tạo đang cắt<br>- Kiểm tra DS T16C mt CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 343 | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | - ĐL Tân An<br>- XNDV Điện lực Tây Ninh | NR. Nguyễn Đại Thời                   | Tại TBA T.5 Ngãi Lợi; Ngãi Lợi 6; T.4 Tám Ngươn 1; T.8 Tám Ngươn; T.13 Tám Ngươn; T.17 Tám Ngươn 2; Ngãi Lợi 7; Công Vụ Số 8; Bình An 2; Ông Mùng; Bình An 3; Bình An 4; Bình An 5; Bình An 6; Ngãi Lợi 2; Ngãi Lợi 3; T.4 TS Ông Đắc; TS Ông Đắc; DS T17B CCN Lợi Bình Nhơn | Thực hiện CBM cấp độ 2 TBA T.5 Ngãi Lợi; Ngãi Lợi 6; T.4 Tám Ngươn 1; T.8 Tám Ngươn; T.13 Tám Ngươn; T.17 Tám Ngươn 2; Ngãi Lợi 7; Công Vụ Số 8; Bình An 2; Ông Mùng; Bình An 3; Bình An 4; Bình An 5; Bình An 6; Ngãi Lợi 2; Ngãi Lợi 3; T.4 TS Ông Đắc; TS Ông Đắc; DS T17B CCN Lợi Bình Nhơn                                                                                                                       | Bảo trì sửa chữa lưới điện            | 0        | Kết hợp                                                         | - Cắt REC T1B/md- Nguyễn Đại Thời;<br>- Cắt DS T2 md Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T41 md Võ Duy Tạo<br>- Kiểm tra DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt<br>- Cắt REC T1- mt/Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T3 mt Nguyễn Đại Thời<br>- Kiểm tra DS T8B mt Võ Duy Tạo đang cắt<br>- Kiểm tra DS T16C mt CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT     | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                            | Địa điểm công tác                                                                                                                                | Nội dung công tác                                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện            | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|         | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                   |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                |                                                   |          |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |             |                   |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                |                                                   |          |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)     | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)               | (8)                                                                                                                                              | (9)                                                                                                                                              | (10)                                                                                                                                                           | (11)                                              | (12)     | (13)                                             | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 344     | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An         | NR. Nguyễn Đại Thời, NR. Đường Ngải Lợi, NR. Võ Duy Tạo, NR. CCN Lợi Bình Nhơn, NR. Cầu Ông Giá                                                  | NR. Nguyễn Đại Thời, NR. Đường Ngải Lợi,                                                                                                         | Khắc phục khiếm khuyết và thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố NR. Nguyễn Đại Thời, NR. Đường Ngải Lợi, NR. Võ Duy Tạo, NR. Cầu Ông Giá, thay LA định kỳ. | Bảo trì sửa chữa lưới điện                        | 0        | Kết hợp                                          | - Cắt REC T1B/md-Nguyễn Đại Thời;<br>- Cắt DS T2 md Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T41 md Võ Duy Tạo<br>- Kiểm tra DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt<br>- Cắt REC T1-mt/Nguyễn Đại Thời<br>- Cắt DS T3 mt Nguyễn Đại Thời<br>- Kiểm tra DS T8B mt Võ Duy Tạo đang cắt<br>- Kiểm tra DS T16C mt CCN Lợi Bình Nhơn đang cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 345     | 02-08-26                  | 16h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An         | Tuyến 475 Tân An và tuyến 477 Long An                                                                                                            | Tại T17B, T20 NR. CCN Lợi Bình Nhơn                                                                                                              | Chuyển lưới khép vòng tuyến 475 Tân An - 477 Long An từ DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn đến LBS T17B CCN Lợi Bình Nhơn                                                | Bảo trì sửa chữa lưới điện                        | 0        | Không mất điện                                   | - Đóng DS T20 CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T20 CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Đóng LBS T20 CCN Lợi Bình Nhơn<br>- Cắt LBS T17B CCN Lợi Bình Nhơn                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 346     | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ  | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ H5B đến trụ H12B. Từ trụ H1C đến trụ H 11C đường dây hạ áp trạm T60 Tấn Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tấn Đức, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Từ trụ H5B đến trụ H12B. Từ trụ H1C đến trụ H 11C đường dây hạ áp trạm T60 Tấn Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tấn Đức, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T60 Tấn Đức.                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 1        | Một phần Áp Tấn Đức, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Cắt FCO trạm T60 Tấn Đức                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 58             | 1,4812               | 0,0026 | 0,0307  | 0,0001 | 0,033       | 317          |         |
| 347     | 02-08-26                  | 07h00 | 02-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Trụ  | Công Ty Việt Sáng | Từ trụ T17 nhánh rẽ Tấn Đức đến trụ H13A đường dây hạ áp trạm Ông Úa - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.               | Từ trụ T17 nhánh rẽ Tấn Đức đến trụ H13A đường dây hạ áp trạm Ông Úa - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.               | Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm Ông Úa; (T17 -NR. Tấn Đức).                       | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh. | Cắt FCO trạm Ông Úa                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 93             | 2,3750               | 0,0042 | 0,0492  | 0,0001 | 0,033       | 317          |         |
| CƠ SỞ 2 |                           |       |                             |       |             |                   |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                |                                                   |          |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1       | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu  | ĐL Bến Cầu        | Trạm 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC                                                                                               | Trạm 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC                                                                                               | Lắp mới hệ thống đo đếm và bộ tập trung DCU trạm 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC                                                                 | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                      | 3        | Áp Thuận Lâm xã Bến Cầu                          | Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC                                                                                                                                                                                                                                                      | 104            | 0,5228               | 0,0025 | 0,0203  | 0,0001 | 0,103       | 360          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 2   | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 250kVA trụ 104/1/25B/15 Đồng Dúi 2 tuyến 479BC                                                   | Trạm 250kVA trụ 104/1/25B/15 Đồng Dúi 2 tuyến 479BC                                                                                          | Lắp mới hệ thống đo đếm và bộ tập trung DCU trạm 250kVA trụ 104/1/25B/15 Đồng Dúi 2 tuyến 479BC                                                                                                                                                                                                                         | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 2        | Ấp Thuận Lâm xã Bến Cầu               | Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 104/1/25B/15 Đồng Dúi 2 tuyến 479BC    | 54             | 0,6980               | 0,0013 | 0,0271  | 0,0001 | 0,069       | 617          |         |
| 3   | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 250kVA trụ 104/1/23/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC                                                | Trạm 250kVA trụ 104/1/23/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC                                                                                       | Lắp mới hệ thống đo đếm và bộ tập trung DCU trạm 250kVA trụ 104/1/23/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC                                                                                                                                                                                                                      | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 2        | Ấp Thuận Lâm xã Bến Cầu               | Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 104/1/23/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC | 102            | 0,5127               | 0,0024 | 0,0199  | 0,0001 | 0,069       | 240          |         |
| 4   | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/92B/1 Phước Minh tuyến 475TĐ                                               | Tại trụ 471/92B/12p Phước Minh tuyến 475TĐ                                                                                                   | Đào lỗ trụ, dựng trụ hạ áp tại trụ 471/92B/12p Phước Minh tuyến 475TĐ                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 5   | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 43/2B Chà Là tuyến 471HT                                                         | Từ trụ 43/3 đến trụ 43/5, từ trụ 43/9 đến trụ 43/9/2, từ trụ 43/9/15 đến trụ 43/9/18, từ trụ 43/9/17C đến trụ 43/9/17C/10 Chà Là tuyến 471HT | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 43/3 đến trụ 43/5, từ trụ 43/9 đến trụ 43/9/2, từ trụ 43/9/15 đến trụ 43/9/18, từ trụ 43/9/17C đến trụ 43/9/17C/10 Chà Là tuyến 471HT                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                                        | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rộng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 7   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                                        | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ                                         | Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ                                                                                | Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                     | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                                           | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                                                                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                             |                                             |          |                                       |                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                             |                                             |          |                                       |                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                                                                                                       | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                                                                                                        | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 9   | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 115/34 đến trụ 115/60 và từ trụ 115/32/1 đến trụ 115/32/49 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN             | Từ trụ 115/32 đến trụ 115/34 và từ trụ 115/32/1 đến trụ 115/32/49 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN             | Vệ sinh, xịt cô gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 115/34 đến trụ 115/60 và từ trụ 115/32/1 đến trụ 115/32/49 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 10  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-E trụ 6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                             | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-E trụ 6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                               | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trường Lưu-E trụ 6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa    | Cắt CB, 03FCO, tháo 03 hotline trạm 3x50kVA Trường Lưu-E trụ 6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN     | 124            | 1,0615               | 0,0022 | 0,0552  | 0,0001 | 0,079       | 628          |         |
| 11  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 2x25kVA Trường Lưu-K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                          | Trạm 2x25kVA Trường Lưu-K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                            | Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Trường Lưu-K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 2        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa    | Cắt CB, 01FCO, tháo 01 hotline trạm 2x25kVA Trường Lưu-K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN  | 44             | 0,3767               | 0,0008 | 0,0196  | 0,0000 | 0,023       | 181          |         |
| 12  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 50kVA Trường Lưu-I trụ 103B/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                           | Trạm 50kVA Trường Lưu-I trụ 103B/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                             | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Lưu-I trụ 103B/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa    | Cắt CB, 01FCO, tháo 01 hotline trạm 50kVA Trường Lưu-I trụ 103B/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN   | 24             | 0,2055               | 0,0004 | 0,0107  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 13  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 50kVA Trường Lưu-X trụ 103B/16T Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                          | Trạm 50kVA Trường Lưu-X trụ 103B/16T Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                            | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Lưu-X trụ 103B/16T Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa    | Cắt CB, 01FCO, tháo 01 hotline trạm 50kVA Trường Lưu-X trụ 103B/16T Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN  | 46             | 0,3938               | 0,0008 | 0,0205  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 14  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 50kVA Trường Lưu-A trụ 103B/20BT Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                         | Trạm 50kVA Trường Lưu-A trụ 103B/20BT Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                           | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Lưu-A trụ 103B/20BT Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa    | Cắt CB, 01FCO, tháo 01 hotline trạm 50kVA Trường Lưu-A trụ 103B/20BT Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN | 9              | 0,0770               | 0,0002 | 0,0040  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 15  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114B/1B đến trụ 114/29/10T, từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN tuyến 474TN | Từ trụ 114B/1B đến trụ 114/29/10T, từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN tuyến 474TN | Dựng trụ 14m, đổ bê tông, tháp dâ U, tháo lắp vật tư phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 114B/1B đến trụ 114/29/10T, từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN tuyến 474TN | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 28       | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa    | Cắt 03LBFCO trụ 114B/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                               | 582            | 4,9823               | 0,0104 | 0,2592  | 0,0005 | 0,524       | 4.189        |         |
| 16  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                 | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 130B/11/1 Áp Cầu tuyến 474TBI                                                                         | Trụ 130B/11/10 tuyến 474TBI,                                                                                | Di dời trụ hạ áp trụ 130B/11/10 tuyến 474TBI, xử lý khiêm khuyết lưới điện                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Áp Cầu xã Thạnh Bình                  | Cắt LBFCO trụ 130B/11/1 Áp Cầu tuyến 474TBI                                                      | 147            | 0,7407               | 0,0035 | 0,0286  | 0,0001 | 0,009       | 33           |         |
| 17  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                 | Trạm 2x50kVA trụ 171B/63/105 tuyến 474TBI                                                                                 | Trụ 171B/63/105 tuyến 474TBI                                                                                | Thay cáp lực, đo đếm TBA trụ 171B/63/105 tuyến 474TBI                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Tổ 6, ấp Trà Hiệp xã Tà Vong          | Cắt 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 171B/63/105 tuyến 474TBI                               | 139            | 0,7004               | 0,0033 | 0,0271  | 0,0001 | 0           | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                          | Địa điểm công tác                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                |                                                                                    |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                |                                                                                    |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                            | (9)                                                                                | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 18  | 27-07-26                  | 06h00 | 27-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng                                                  | Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng                                                      | - Thi công dựng trụ lắp phụ kiện thiết bị từ trụ 100/1 đến trụ 100/1A tuyến 471TH<br>- Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 82 đến trụ 100/103 tuyến 471TH                              | Bảo trì sửa chữa lưới điện                  | 100      | Ấp Tân An xã Tân Thành                | Cắt Recloser trụ 71 và 3LTD trụ 72 Thị trấn Tân Châu tuyến 471TH                                                                                                                                                                             | 310            | 3,2979               | 0,0055 | 0,1726  | 0,0003 | 3,429       | 34.295       |         |
| 19  | 27-07-26                  | 16h00 | 27-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu                 | Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng                                                  | Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng                                                      | Đóng điện nghiệm thu LBS trụ 100/1 tuyến 471TH                                                                                                                                           | Bảo trì sửa chữa lưới điện                  | 100      | Ấp Tân An xã Tân Thành                | - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 71 Thị Trấn Tân Châu tuyến 471TH<br>- Đóng 3LTD trụ 100/1 tuyến 471TH<br>- Đóng DS trụ 100/1A tuyến 471TH<br>- Đóng LBS trụ 100/1 tuyến 471TH<br>- Đóng Recloser trụ 71 Thị Trấn Tân Châu tuyến 471TH | 310            | 0,1649               | 0,0055 | 0,0086  | 0,0003 | 3,429       | 1.715        |         |
| 20  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh     | Gắn điện kế mới, thay định ký, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 21  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN                                     | Từ trụ 80/26/1 đến trụ 80/26/34 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/26/1 đến trụ 80/26/34 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 22  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Trạm 25kVA trụ 41/15/31/4 Đền đường tuyến 472TN                                | Trạm 25kVA trụ 41/15/31/4 Đền đường tuyến 472TN                                    | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 25kVA trụ 41/15/31/4 Đền đường tuyến 472TN                                                                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 25kVA trụ 41/15/31/4 Đền đường tuyến 472TN                                                                                                                                                                                      | 1              | 0,0089               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,069       | 617          |         |
| 23  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Trạm 25kVA trụ 15/69/1P Nhà trọ Đình Công tuyến 475CM                          | Trạm 25kVA trụ 15/69/1P Nhà trọ Đình Công tuyến 475CM                              | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 25kVA trụ 15/69/1P Nhà trọ Đình Công tuyến 475CM                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/69/1P Nhà trọ Đình Công tuyến 475CM                                                                                                                                                                                | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 24  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Trạm 25kVA trụ 15/41/27/1 Hộ tưới tiêu Trần Tấn Nghĩa tuyến 475CM              | Trạm 25kVA trụ 15/41/27/1 Hộ tưới tiêu Trần Tấn Nghĩa tuyến 475CM                  | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 25kVA trụ 15/41/27/1 Hộ tưới tiêu Trần Tấn Nghĩa tuyến 475CM                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/41/27/1 Hộ tưới tiêu Trần Tấn Nghĩa tuyến 475CM                                                                                                                                                                    | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 25  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Trạm 50kVA trụ 15/12/1 Công ty TNHH Thực phẩm sạch Tây Ninh tuyến 478TN        | Trạm 50kVA trụ 15/12/1 Công ty TNHH Thực phẩm sạch Tây Ninh tuyến 478TN            | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 50kVA trụ 15/12/1 Công ty TNHH Thực phẩm sạch Tây Ninh tuyến 478TN                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 15/12/1 Công ty TNHH Thực phẩm sạch Tây Ninh tuyến 478TN                                                                                                                                                              | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,103       | 360          |         |
| 26  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Trạm 100kVA trụ 79/5 Hộ kinh doanh Võ Thị Lân tuyến 472TN                      | Trạm 100kVA trụ 79/5 Hộ kinh doanh Võ Thị Lân tuyến 472TN                          | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 100kVA trụ 79/5 Hộ kinh doanh Võ Thị Lân tuyến 472TN                                                                                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 5        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 100kVA trụ 79/5 Hộ kinh doanh Võ Thị Lân tuyến 472TN                                                                                                                                                                            | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,171       | 600          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                           |                                                                                                                                                   |                                                                       |                                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                           |                                                                                                                                                   |                                                                       |                                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                       | (8)                                                                                                                                               | (9)                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                       | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 27  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 15kVA trụ 45/5/1 Chiếu sáng đường Nguyễn Hữu Thọ - 1 tuyến 472TN                                                                             | Trạm 15kVA trụ 45/5/1 Chiếu sáng đường Nguyễn Hữu Thọ - 1 tuyến 472TN | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 15kVA trụ 45/5/1 Chiếu sáng đường Nguyễn Hữu Thọ - 1 tuyến 472TN                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 15kVA trụ 45/5/1 Chiếu sáng đường Nguyễn Hữu Thọ - 1 tuyến 472TN                                                                                                                                                                                   | 1              | 0,0089               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,069       | 617          |         |
| 28  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 50kVA trụ 29/1B Cửa sắt Việt Thu tuyến 479TN                                                                                                 | Trạm 50kVA trụ 29/1B Cửa sắt Việt Thu tuyến 479TN                     | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 50kVA trụ 29/1B Cửa sắt Việt Thu tuyến 479TN                                                                                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 29/1B Cửa sắt Việt Thu tuyến 479TN                                                                                                                                                                                                       | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,103       | 360          |         |
| 29  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 15kVA trụ 19B/70/19/6 KH Đặng Văn Phong tuyến 473TN                                                                                          | Trạm 15kVA trụ 19B/70/19/6 KH Đặng Văn Phong tuyến 473TN              | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 15kVA trụ 19B/70/19/6 KH Đặng Văn Phong tuyến 473TN                                                                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 15kVA trụ 19B/70/19/6 KH Đặng Văn Phong tuyến 473TN                                                                                                                                                                                                | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 30  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 25kVA trụ 15/40/7B/1 Công ty TNHH TMDV Đinh Khiêm tuyến 475CM                                                                                | Trạm 25kVA trụ 15/40/7B/1 Công ty TNHH TMDV Đinh Khiêm tuyến 475CM    | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 25kVA trụ 15/40/7B/1 Công ty TNHH TMDV Đinh Khiêm tuyến 475CM                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/40/7B/1 Công ty TNHH TMDV Đinh Khiêm tuyến 475CM                                                                                                                                                                                      | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 31  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 50kVA trụ 13/21B/38/1 Trường tiểu học Bình Minh tuyến 479TN                                                                                  | Trạm 50kVA trụ 13/21B/38/1 Trường tiểu học Bình Minh tuyến 479TN      | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 50kVA trụ 13/21B/38/1 Trường tiểu học Bình Minh tuyến 479TN                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 13/21B/38/1 Trường tiểu học Bình Minh tuyến 479TN                                                                                                                                                                                        | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,103       | 360          |         |
| 32  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 50kVA trụ 68/1 Công ty TNHH Vận tải Tô Minh Thắng tuyến 471CM                                                                                | Trạm 50kVA trụ 68/1 Công ty TNHH Vận tải Tô Minh Thắng tuyến 471CM    | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 50kVA trụ 68/1 Công ty TNHH Vận tải Tô Minh Thắng tuyến 471CM                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 68/1 Công ty TNHH Vận tải Tô Minh Thắng tuyến 471CM                                                                                                                                                                                      | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 33  | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 37,5kVA trụ 25/143/32/8 Hộ tưới tiêu Đỗ Hiếu Nghĩa 6 tuyến 479CM                                                                             | Trạm 37,5kVA trụ 25/143/32/8 Hộ tưới tiêu Đỗ Hiếu Nghĩa 6 tuyến 479CM | Thay điện kế 1 pha định kỳ trạm 37,5kVA trụ 25/143/32/8 Hộ tưới tiêu Đỗ Hiếu Nghĩa 6 tuyến 479CM                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 25/143/32/8 Hộ tưới tiêu Đỗ Hiếu Nghĩa 6 tuyến 479CM                                                                                                                                                                                   | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 34  | 27-07-26                  | 07h30 | 27-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Lưới hạ áp trạm 630kVA trụ Cty Cấp thoát nước Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 04, trạm 630kVA trụ Phở Khánh Linh Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 06 tuyến 473TN | Từ tủ RMU 05/44/1 đến trụ 44/1/9 đường 30/4 tuyến 473TN               | - Bàn giao đơn vị ngoài hoàn chỉnh TBA, ép lèo chuyển tải sang lưới thu hồi vật tư từ tủ RMU 05/44/1 đến trụ 44/1/9 đường 30/4 tuyến 473TN<br>- ĐL Tân Ninh đóng điện nghiệm thu đường dây trung áp và TBA | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 12       | Khu phố 22 phường Tân Ninh            | - Cắt CB trạm 630kVA trụ Cty Cấp thoát nước Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 04 tuyến 473TN<br>- Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 44/1/1 Cty TNHH SX Nước uống tinh khiết An Phát tuyến 473TN<br>- Cắt CB trạm 630kVA trụ Phở Khánh Linh Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 06 tuyến 473TN | 432            | 4,0604               | 0,0071 | 0,2284  | 0,0004 | 0,412       | 3.910        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                   | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                       | Biện pháp an toàn                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                                                                                                        |                                       |          |                                                                                             |                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                                                         |                                                                                                             |                                                                                                                                                                        |                                       |          |                                                                                             |                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                                                     | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                                                                                   | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                                        | (14)                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 35  | 27-07-26                  | 08h00 | 27-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng      | ĐL Trảng Bàng      | Lưới hạ từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/14, từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/12/8 thuộc trạm 2x75kVA trụ 6/61A/7 Gia Lộc T.61A/7 tuyến 475TB | Từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/14, từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/12/8 tuyến 475TB                            | Kéo bổ sung dây hạ áp, bảo trì lưới                                                                                                                                    | Sửa chữa thường xuyên                 | 5        | Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc                                                             | Cắt CB trạm 2x75kVA trụ 6/61A/7 Gia Lộc T.61A/7 tuyến 475TB                   | 40             | 0,3219               | 0,0007 | 0,0178  | 0,0000 | 0,060       | 483          |         |
| 36  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 25kVA trụ 53/100/12/53B Nhà nghỉ Motel Bùi Trí tuyến 475BC                                                                         | Trạm 25kVA trụ 53/100/12/53B Nhà nghỉ Motel Bùi Trí tuyến 475BC                                             | Thay CT định kỳ trạm 25kVA trụ 53/100/12/53B Nhà nghỉ Motel Bùi Trí tuyến 475BC                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Khách hàng Nhà nghỉ Motel Bùi Trí                                                           | Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/100/12/53B Nhà nghỉ Motel Bùi Trí tuyến 475BC | 1              | 0,0050               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 37  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 25kVA trụ 5B/1 Khách sạn Mỹ Hoa tuyến 475BC                                                                                        | Trạm 25kVA trụ 5B/1 Khách sạn Mỹ Hoa tuyến 475BC                                                            | Thay công tơ và CT định kỳ trạm 25kVA trụ 5B/1 Khách sạn Mỹ Hoa tuyến 475BC                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Khách hàng Khách sạn Mỹ Hoa                                                                 | Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 5B/1 Khách sạn Mỹ Hoa tuyến 475BC                | 1              | 0,0050               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 38  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 25kVA trụ 171/35/1 Trại cura Nguyễn Công Danh tuyến 479BC                                                                          | Trạm 25kVA trụ 171/35/1 Trại cura Nguyễn Công Danh tuyến 479BC                                              | Thay công tơ và CT định kỳ trạm 25kVA trụ 171/35/1 Trại cura Nguyễn Công Danh tuyến 479BC                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Khách hàng Trại cura Nguyễn Công Danh                                                       | Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 171/35/1 Trại cura Nguyễn Công Danh tuyến 479BC  | 1              | 0,0050               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 39  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 3x25kVA trụ 280B/10/1 Cty TNHH Long Hưng tuyến 479MB                                                                               | Trạm 3x25kVA trụ 280B/10/1 Cty TNHH Long Hưng tuyến 479MB                                                   | Thay công tơ định kỳ khách hàng Nguyễn Thành Long, khách hàng Lê Văn Hoành, khách hàng Nguyễn Hữu Tuấn thuộc trạm 3x25kVA trụ 280B/10/1 Cty TNHH Long Hưng tuyến 479MB | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | - Khách hàng Nguyễn Thành Long<br>- Khách hàng Lê Văn Hoành<br>- Khách hàng Nguyễn Hữu Tuấn | Cắt 3CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 280B/10/1 Cty TNHH Long Hưng tuyến 479MB     | 3              | 0,0151               | 0,0001 | 0,0006  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 40  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 25kVA trụ 336/31/1 Trường Tiểu học Long Chữ tuyến 479MB                                                                            | Trạm 25kVA trụ 336/31/1 Trường Tiểu học Long Chữ tuyến 479MB                                                | Thay CT định kỳ trạm 25kVA trụ 336/31/1 Trường Tiểu học Long Chữ tuyến 479MB                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Khách hàng Trường Tiểu học Long Chữ                                                         | Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 336/31/1 Trường Tiểu học Long Chữ tuyến 479MB    | 1              | 0,0050               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 41  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ                                                                                        | Từ trụ 117B đến trụ 117B/1, từ trụ 153 đến trụ 155, từ trụ 160 đến trụ 163 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 117B đến trụ 117B/1, từ trụ 153 đến trụ 155, từ trụ 160 đến trụ 163 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                                                              | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 42  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT                                                                                             | Từ trụ 76 đến trụ 93, từ trụ 93 đến trụ 117 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT                                | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 76 đến trụ 93, từ trụ 93 đến trụ 117 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                                                              | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 43  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | - Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT<br>- Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT                                    | Từ trụ 170 đến trụ 205, từ trụ 177B đến trụ 177B/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT            | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 170 đến trụ 205, từ trụ 177B đến trụ 177B/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                                                              | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                             | Địa điểm công tác                                                      | Nội dung công tác                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                      | Biện pháp an toàn                                                                                                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                   |                                                                        |                                                                                                                                          |                                       |          |                                                            |                                                                                                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                   |                                                                        |                                                                                                                                          |                                       |          |                                                            |                                                                                                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                               | (9)                                                                    | (10)                                                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                                       | (14)                                                                                                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 44  | 28-07-26                  | 07h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT                 | Từ trụ 31B/2 đến trụ 31B/21, từ trụ 41 đến trụ 55 Ninh Lộc tuyến 471HT | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 31B/2 đến trụ 31B/21, từ trụ 41 đến trụ 55 Ninh Lộc tuyến 471HT                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                             | Không cắt điện                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 45  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Sơn Anh    | Trạm 250kVA tại trụ 118/18B TCC-118/18B tuyến 475TD               | Tại trụ 118/16 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD                        | Ép lèo, đấu nối hạ thế tại trụ 118/16 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD                                                                   | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 6        | Áp Thuận Hòa, Thuận Phước xã Trường Mít                    | - Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 118/18B TCC-118/18B tuyến 475TD<br>- Cắt CB điện kế đến đường trụ 118/13 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD | 150            | 1,4498               | 0,0027 | 0,0751  | 0,0001 | 0,206       | 1.854        |         |
| 46  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 09h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 3x50kVA trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rong Đen tuyến 471HT | Trạm 3x50kVA trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rong Đen tuyến 471HT      | Thay công tơ khai thác đo xa khách hàng: Công ty TNHH MTV Hoa Rong Đen trạm 3x50kVA trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rong Đen tuyến 471HT | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Hoa Rong Đen | Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 208B/2 Công ty TNHH MTV Hoa Rong Đen tuyến 471HT                                                             | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,103       | 103          |         |
| 47  | 28-07-26                  | 09h00 | 28-07-26                    | 10h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tien Vô Thành Công tuyến 471HT        | Trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tien Vô Thành Công tuyến 471HT             | Thay công tơ, TI định kỳ khách hàng: Công ty TNHH TM SX Cơ khí Công Thuận trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tien Vô Thành Công tuyến 471HT     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn Tien Vô Thành Công        | Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tien Vô Thành Công tuyến 471HT                                                                    | 1              | 0,0016               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,034       | 51           |         |
| 48  | 28-07-26                  | 10h30 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 15kVA trụ 59/10/1 Bảo Duy II tuyến 471HT                     | Trạm 15kVA trụ 59/10/1 Bảo Duy II tuyến 471HT                          | Thay TI định kỳ khách hàng: DNTN Dương Thừa trạm 15kVA trụ 59/10/1 Bảo Duy II tuyến 471HT                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Bảo Duy II                    | Cắt FCO trạm 15kVA trụ 59/10/1 Bảo Duy II tuyến 471HT                                                                                  | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,011       | 11           |         |
| 49  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 15h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 3x25kVA trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN  | Trạm 3x25kVA trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN       | Thay TI định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV SXTM Châu Ngọc trạm 3x25kVA trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Châu Ngọc    | Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 98/6/4/1 Công ty TNHH MTV Châu Ngọc tuyến 474TN                                                              | 1              | 0,0016               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,011       | 17           |         |
| 50  | 28-07-26                  | 15h00 | 28-07-26                    | 16h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 37,5kVA trụ 305/80/2 Tuổi tiêu Phan Duy Khánh 2 tuyến 477HT  | Trạm 37,5kVA trụ 305/80/2 Tuổi tiêu Phan Duy Khánh 2 tuyến 477HT       | Thay công tơ, TI định kỳ khách hàng: Phan Duy Khánh trạm 37,5kVA trụ 305/80/2 Tuổi tiêu Phan Duy Khánh 2 tuyến 477HT                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Tuổi tiêu Phan Duy Khánh 2    | Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 305/80/2 Tuổi tiêu Phan Duy Khánh 2 tuyến 477HT                                                               | 1              | 0,0016               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,023       | 35           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 51  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bề, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 52  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 53  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 75kVA trụ 199/3 Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ                                                        | TBA 75kVA trụ 199/3 Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ                                                        | Thay công tơ hỏng TBA 75kVA trụ 199/3 Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ                                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Khu phố Rạch Sơn phường Gò Dầu        | Cắt FCO TBA 75kVA trụ 199/3 Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ            | 48             | 0,4032               | 0,0008 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 54  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 75kVA trụ 126/22B/6 Xóm Mía 9 tuyến 472TĐ                                                         | TBA 75kVA trụ 126/22B/6 Xóm Mía 9 tuyến 472TĐ                                                         | Thay công tơ hỏng TBA 75kVA trụ 126/22B/6 Xóm Mía 9 tuyến 472TĐ                                                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp Xóm Mía xã Phước Thạnh             | Cắt FCO TBA 75kVA trụ 126/22B/6 Xóm Mía 9 tuyến 472TĐ             | 84             | 0,7056               | 0,0014 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 55  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 50kVA trụ 42/65/71B/3B Phước Hòa 8 (P.T) tuyến 471PĐC                                             | TBA 50kVA trụ 42/65/71B/3B Phước Hòa 8 (P.T) tuyến 471PĐC                                             | Thay công tơ hỏng TBA 50kVA trụ 42/65/71B/3B Phước Hòa 8 (P.T) tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh           | Cắt FCO TBA 50kVA trụ 42/65/71B/3B Phước Hòa 8 (P.T) tuyến 471PĐC | 14             | 0,1176               | 0,0002 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 56  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 15kVA trụ 156/38 Đỗ Văn Xuồng tuyến 471TĐ                                                         | TBA 15kVA trụ 156/38 Đỗ Văn Xuồng tuyến 471TĐ                                                         | Thay công tơ định kỳ TBA 15kVA trụ 156/38 Đỗ Văn Xuồng tuyến 471TĐ                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Đỗ Văn Xuồng                          | Cắt FCO TBA 15kVA trụ 156/38 Đỗ Văn Xuồng tuyến 471TĐ             | 1              | 0,0084               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 57  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72/1 đến trụ 72/53 Bầu Cối tuyến 473TĐ                                         | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72/1 đến trụ 72/53 Bầu Cối tuyến 473TĐ                                         | Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 72/1 đến trụ 72/53 Bầu Cối tuyến 473TĐ                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 58  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 164/2 đến trụ 164/21 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD                                    | Từ trụ 164/2 đến trụ 164/21 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD                                                   | Vệ sinh, xịt cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 164/2 đến trụ 164/21 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 59  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 60B đến trụ 90 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                      | Từ trụ 60B đến trụ 90 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                     | Vệ sinh, xịt cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 60B đến trụ 90 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                | Địa điểm công tác                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                     | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                               |                                                                                                                                                                      |                                                                                |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                               |                                                                                                                                                                      |                                                                                |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                           | (8)                                                                                                                                                                  | (9)                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                                                      | (14)                                                                                                                                                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 60  | 28-07-26                  | 06h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh | Trạm 110kV Tân Biên tuyến 479TBI Phân đoạn 22kV trụ 43 Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI Phân đoạn 22kV 283/5 Xa Mát tuyến 473TBI Phân đoạn 22kV trụ 43 Chợ Mới tuyến 479TBI | Trụ 52 tuyến 479TBI; trụ 57 tuyến 479TBI, trụ 162, trụ 154B tuyến 479TBI       | Thay cáp lực Recloser trụ 52 tuyến 479TBI; trụ 57 tuyến 479TBI, di dời LBS trụ 162 về trụ 154B tuyến 479TBI; xử lý khiếm khuyết lưới điện                                                | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 1        | Áp Tân Bình, Thanh Tân, Thanh Tây, Thanh Trung xã Tân Biên; áp Tân Đông 1, Tân Đông 2, Tân Hòa xã Tân Lập | Cắt MC 479TBI và đóng DTĐ 479-76TBI Cắt REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI Cắt REC trụ 283/5 và DS trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI Cắt 3LTD trụ 43 Chợ Mới tuyến 479TBI | 6437           | 97,3010              | 0,1544 | 3,7621  | 0,0060 | 0,016       | 172          |         |
| 61  | 28-07-26                  | 17h00 | 28-07-26                    | 17h30 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên                   | Thiết bị LBS rụ 146 Thanh Trung tuyến 471TBI Thiết bị 3LTD trụ 118B Thanh Trung tuyến 479TBI                                                                         | Trụ 118B tuyến 471TBI, 479TBI                                                  | Chuyển thiết bị giao lưới trụ 118B tuyến 471TBI, 479TBI sang thường đóng                                                                                                                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                            | Cắt LBS Trụ 146 Thanh Trung tuyến 471TBI Đóng 3LTD trụ 118B Thanh Trung tuyến 479TBI                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 62  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên                   | TBA 2x50kVA trụ 180/33/89/14 tuyến 479TBI                                                                                                                            | Trụ 180/33/89/14 tuyến 479TBI                                                  | Thay cáp lực, đo đếm TBA 2x50kVA trụ 180/33/89/14 tuyến 479TBI                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập                                                                                  | Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 180/33/89/14 tuyến 479TBI                                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 63  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên                   | TBA 25kVA trụ 180/33/89/11/1 tuyến 479TBI                                                                                                                            | Trụ 180/33/89/11/1 tuyến 479TBI                                                | Thay cáp lực, đo đếm TBA 25kVA trụ 180/33/89/11/1 tuyến 479TBI                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập                                                                                  | Cắt FCO TBA 25kVA trụ 180/33/89/11/1 tuyến 479TBI                                                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 64  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên                   | TBA 50kVA trụ 180/33/80 tuyến 479TBI                                                                                                                                 | Trụ 180/33/80 tuyến 479TBI                                                     | Thay cáp lực, đo đếm TBA 50kVA, chuyển TBA sang vận hành 1 pha 3 dây trụ 180/33/80 tuyến 479TBI                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập                                                                                  | Cắt FCO TBA 50kVA trụ 180/33/80 tuyến 479TBI                                                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 65  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu                   | Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng                                                                                                                                        | Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng                                                  | - Thay giáp buộc căng lại dây trung áp từ trụ 85/218 đến trụ 85/230 tuyến 474TH<br>- Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/208 đến trụ 85/283 tuyến 474TH                             | Bảo trì sửa chữa lưới điện                  | 100      | Áp Khai xã Tân Lập; Áp Tân Cường xã Tân Đông                                                              | - Cắt Recloser và DS trụ 85/146 Hội Thành tuyến 474TH<br>- Cắt LBS trụ 85/246 và DS trụ 85/247 Ngã Ba xe Cháy tuyến 474TH                                                              | 312            | 2,6553               | 0,0055 | 0,1389  | 0,0003 | 3,429       | 27.436       |         |
| 66  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                   | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                                                       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                            | Không cắt điện                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 67  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                   | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN                                                                                                                           | Từ trụ 84/1 đến trụ 84/14 và các nhánh rẽ đường Paster tuyến 481TN             | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 84/1 đến trụ 84/14 và các nhánh rẽ đường Paster tuyến 481TN                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                            | Không cắt điện                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                           | Địa điểm công tác                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện         | Biện pháp an toàn                                                                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                           |                                                                 |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                             |          |                                               |                                                                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                           |                                                                 |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                             |          |                                               |                                                                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                       | (8)                                                             | (9)                                                          | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | (11)                                        | (12)     | (13)                                          | (14)                                                                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 68  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 15/24B/1 Bờ Lồi tuyến 478TN                 | Từ trụ 15/24B/2 đến trụ 15/24B/39/1 đường Bờ Lồi tuyến 478TN | - Bàn giao đơn vị ngoài kéo dây nâng cấp lên 3 pha, đấu nối cáp ngầm trung thế, sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư di dời TBA từ trụ 15/24B/1B đến trụ 15/24B/39/1 đường Bờ Lồi tuyến 478TN<br>- ĐL Tân Ninh đóng điện nghiệm thu đường dây và trạm biến áp, kết hợp tháo trạm biến áp từ trụ 15/24B/5 đến trụ 15/24B/38/1 đường Bờ Lồi tuyến 478TN | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 15       | Khu phố Ninh Phúc, Ninh Lợi phường Ninh Thạnh | Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 15/24B/1 Bờ Lồi tuyến 478TN                            | 424            | 3,9852               | 0,0070 | 0,2242  | 0,0004 | 0,514       | 4.887        |         |
| 69  | 28-07-26                  | 07h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 43 Điện Biên Phủ - D tuyến 476TN     | Từ trụ 45B đến trụ 45B/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN    | - Bàn giao đơn vị ngoài hoàn chỉnh TBA, ép lều chuyển tải sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 45B đến trụ 45B/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN<br>- ĐL Tân Ninh đóng điện nghiệm thu đường dây trung áp và TBA                                                                                                                                      | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 7        | Khu phố Ninh Hoà phường Ninh Thạnh            | - Cắt CB trạm 250kVA trụ 43B Điện Biên Phủ - D tuyến 476TN                           | 203            | 1,9080               | 0,0033 | 0,1073  | 0,0002 | 0,240       | 2.281        |         |
| 70  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | Công ty TNHH Phước Mai    | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 154/16 đến trụ 154/33 tuyến 471SD        | Từ trụ 154/16 đến trụ 154/33 tuyến 471SD                     | Kéo dây đầu nối trung áp nhánh rẽ trung áp 1 pha, lắp hoàn chỉnh trạm biến áp 50kVA từ trụ 154/16 đến trụ 154/33 tuyến 471SD và đóng điện nghiệm thu hoàn tất công trình                                                                                                                                                                          | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 3        | Áp Tua Hai xã Châu Thành                      | Cắt 1 LBFCO trụ 154/1 tuyến 471SD                                                    | 152            | 0,5307               | 0,0025 | 0,0296  | 0,0001 | 0,034       | 120          |         |
| 71  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ phần TAPIOTEK trụ 19 tuyến 473SD-477SD | Trụ 19 tuyến 473SD/477SD                                     | Thay 3CT (100/5A) trung áp định kỳ trụ 19 tuyến 473SD-477SD                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | Khách hàng: Công ty Cổ phần TAPIOTEK          | Cắt 3 LBFCO và Tháo hotline trụ 19 tuyến 473SD/477SD                                 | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,103       | 360          |         |
| 72  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Trạm biến áp 50kVA Bàu Ôm-1 trụ 141/18/10/8 tuyến 476SD         | Trạm biến áp 50kVA Bàu Ôm-1 trụ 141/18/10/8 tuyến 476SD      | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/18/10/8 tuyến 476SD                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Hùng Phường Thanh Điện          | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Bàu Ôm-1 trụ 141/18/10/8 tuyến 476SD  | 39             | 0,1362               | 0,0006 | 0,0076  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 73  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Trạm biến áp 25kVA Bàu Ôm-2 trụ 141/18/10/11 tuyến 476SD        | Trạm biến áp 25kVA Bàu Ôm-2 trụ 141/18/10/11 tuyến 476SD     | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/18/10/11 tuyến 476SD                                                                                                                                                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Hùng Phường Thanh Điện          | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Bàu Ôm-2 trụ 141/18/10/11 tuyến 476SD | 63             | 0,2200               | 0,0010 | 0,0123  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 74  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Trạm biến áp 25kVA Bàu Ôm-3 trụ 141/18/10/14 tuyến 476SD        | Trạm biến áp 25kVA Bàu Ôm-3 trụ 141/18/10/14 tuyến 476SD     | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/18/10/14 tuyến 476SD                                                                                                                                                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Hùng Phường Thanh Điện          | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Bàu Ôm-3 trụ 141/18/10/14 tuyến 476SD | 54             | 0,1886               | 0,0009 | 0,0105  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 75  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Trạm biến áp 25kVA Thanh Hòa-6 trụ 141/61 tuyến 476SD           | Trạm biến áp 25kVA Thanh Hòa-6 trụ 141/61 tuyến 476SD        | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/61 tuyến 476SD                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp An Bình xã Châu Thành                      | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Thanh Hòa-6 trụ 141/61 tuyến 476SD    | 31             | 0,1082               | 0,0005 | 0,0060  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                           | Địa điểm công tác                                                             | Nội dung công tác                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện      | Biện pháp an toàn                                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                 |                                                                                                 |                                                                               |                                                                                                  |                                             |          |                                            |                                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                 |                                                                                                 |                                                                               |                                                                                                  |                                             |          |                                            |                                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)             | (8)                                                                                             | (9)                                                                           | (10)                                                                                             | (11)                                        | (12)     | (13)                                       | (14)                                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 76  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 2x25kVA Bến Voi Dầu-2 trụ 141/53/4 tuyến 476SD                                     | Trạm biến áp 2x25kVA Bến Voi Dầu-2 trụ 141/53/4 tuyến 476SD                   | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/53/4 tuyến 476SD                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp An Bình xã Châu Thành                   | Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Bến Voi Dầu-2 trụ 141/53/4 tuyến 476SD                                       | 53             | 0,1851               | 0,0009 | 0,0103  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 77  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 2x50kVA Bến Voi Dầu-1 trụ 141/53/9 tuyến 476SD                                     | Trạm biến áp 2x50kVA Bến Voi Dầu-1 trụ 141/53/9 tuyến 476SD                   | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/53/9 tuyến 476SD                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp An Bình xã Châu Thành                   | Cắt CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x50kVA Bến Voi Dầu-1 trụ 141/53/9 tuyến 476SD                                         | 97             | 0,3387               | 0,0016 | 0,0189  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 78  | 28-07-26                  | 13h30 | 28-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 25kVA Gò Chai trụ 266 tuyến 476SD                                                  | Trạm biến áp 25kVA Gò Chai trụ 266 tuyến 476SD                                | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 266 tuyến 476SD                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Trung Phường Thanh Điền      | Cắt CB trạm biến áp 25kVA trụ 266/1 Gò Chai; CB, 2 FCO trạm 37,5kVA trụ 266 Đền đường Gò Chai và tháo 1 hotline trụ 266 tuyến 476SD | 28             | 0,0978               | 0,0005 | 0,0055  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 79  | 28-07-26                  | 08h00 | 28-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Lưới hạ áp từ trụ 169/103/44 đến trụ 169/103/44/5 thuộc trạm 2x50kVA trụ 169/103/43 tuyến 473TB | Từ trụ 169/103/44 đến trụ 169/103/44/5 tuyến 473TB                            | Dựng trụ, sang lưới hạ áp từ trụ 169/103/44 đến trụ 169/103/44/5 tuyến 473TB                     | Sửa chữa thường xuyên                       | 4        | Áp Thuận Lợi xã Hưng Thuận                 | Cắt CB trạm 2x50kVA trụ 169/103/43 tuyến 473TB                                                                                      | 103            | 0,8255               | 0,0017 | 0,0459  | 0,0001 | 0,048       | 386          |         |
| 80  | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Trạm 400kVA trụ 234/34/1 Ngõ Bá Mậu tuyến 479MB                                                 | Trạm 400kVA trụ 234/34/1 Ngõ Bá Mậu tuyến 479MB                               | Thay công tơ định kỳ trạm 400kVA trụ 234/34/1 Ngõ Bá Mậu tuyến 479MB                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | Khách hàng Ngõ Bá Mậu                      | Cắt 2CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 234/34/1 Ngõ Bá Mậu tuyến 479MB                                                                     | 2              | 0,0101               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,103       | 360          |         |
| 81  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Trạm 3x15kVA trụ 224/1 Cửa hàng sắt thép Phương Trường tuyến 476BC                              | Trạm 3x15kVA trụ 224/1 Cửa hàng sắt thép Phương Trường tuyến 476BC            | Thay công tơ định kỳ trạm 3x15kVA trụ 224/1 Cửa hàng sắt thép Phương Trường tuyến 476BC          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Khách hàng Cửa hàng sắt thép Phương Trường | Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 224/1 Cửa hàng sắt thép Phương Trường tuyến 476BC                                                   | 1              | 0,0050               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,034       | 120          |         |
| 82  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Trạm 1000kVA trụ 234/72/21/3 Công ty CP Điện An Gia tuyến 479MB                                 | Trạm 1000kVA trụ 234/72/21/3 Công ty CP Điện An Gia tuyến 479MB               | Thay công tơ định kỳ trạm 1000kVA trụ 234/72/21/3 Công ty CP Điện An Gia tuyến 479MB             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 8        | Công ty Cổ Phần Điện An Gia                | Cắt CB và 3LBFCO trạm 1000kVA trụ 234/72/21/3 Công ty CP Điện An Gia tuyến 479MB                                                    | 1              | 0,0129               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,274       | 2.469        |         |
| 83  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Trạm 1000kVA trụ 234/72/21/6 Công ty Cổ phần Điện Long Mai tuyến 479MB                          | Trạm 1000kVA trụ 234/72/21/6 Công ty Cổ phần Điện Long Mai tuyến 479MB        | Thay công tơ định kỳ trạm 1000kVA trụ 234/72/21/6 Công ty Cổ phần Điện Long Mai tuyến 479MB      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 8        | Công ty Cổ phần Điện Long Mai              | Cắt CB và 3LBFCO 1000kVA trụ 234/72/21/6 Công ty Cổ phần Điện Long Mai tuyến 479MB                                                  | 1              | 0,0129               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,274       | 2.469        |         |
| 84  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Trạm 3x25kVA trụ 287B/1/2 DNTN Đại Nam 1 tuyến 479MB                                            | Trạm 3x25kVA trụ 287B/1/2 DNTN Đại Nam 1 tuyến 479MB                          | Thay công tơ định kỳ trạm 3x25kVA trụ 287B/1/2 DNTN Đại Nam 1 tuyến 479MB                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 2        | Khách hàng doanh Nghiệp Tư Nhân Đại Nam    | Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 287B/1/2 DNTN Đại Nam 1 tuyến 479MB                                                                 | 1              | 0,0129               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,069       | 617          |         |
| 85  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B đến trụ 104/27B/2 Lò Sậy - Bến Thành tuyến 479BC                   | Từ trụ 104/27B đến trụ 104/27B/2 nhánh rẽ 22kV Lò Sậy - Bến Thành tuyến 479BC | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/27B đến trụ 104/27B/2 Lò Sậy - Bến Thành tuyến 479BC | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                             | Không cắt điện                                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                         | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                      | Biện pháp an toàn                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                                                               |                                                                                                             |                                                                                                                                                |                                       |          |                                                            |                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                                                               |                                                                                                             |                                                                                                                                                |                                       |          |                                                            |                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                                                           | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                                                           | (11)                                  | (12)     | (13)                                                       | (14)                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 86  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/14T Thị Trấn 7 tuyến 479BC                                                                     | Từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/14T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 7 tuyến 479BC                                   | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/14T Thị Trấn 7 tuyến 479BC                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                             | Không cắt điện                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 87  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/13P Thị Trấn 8 tuyến 479BC                                                                     | Từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/13P nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 8 tuyến 479BC                                   | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/13P Thị Trấn 8 tuyến 479BC                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                             | Không cắt điện                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 88  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/16B/1 đến trụ 104/16B/6 Thị Trấn 4 tuyến 479BC                                                                     | Từ trụ 104/16B/1 đến trụ 104/16B/6 nhánh rẽ 12,7kV Thị Trấn 4 tuyến 479BC                                   | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/16B/1 đến trụ 104/16B/6 Thị Trấn 4 tuyến 479BC                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                             | Không cắt điện                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 89  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76/1 đến trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/9 đến trụ 104/1/76/9/8 Trạm bơm Bến Đình tuyến 476BC | Từ trụ 104/1/76/1 đến trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/9 đến trụ 104/1/76/9/8 Trạm bơm Bến Đình tuyến 476BC | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/1/76/1 đến trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/9 đến trụ 104/1/76/9/8 Trạm bơm Bến Đình tuyến 476BC   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                             | Không cắt điện                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 90  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 09h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 3x15kVA trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT                                                                              | Trạm 3x15kVA trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT                                            | Thay công tơ khai thác đo xa khách hàng: DNTN Duy Phương trạm 3x15kVA trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải | Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 60B/1 Cơ sở tole lợp-xà gỗ Ngọc Hải tuyến 476HT | 1              | 0,0016               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,034       | 51           |         |
| 91  | 29-07-26                  | 10h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyến 475TĐ                                                                                               | Trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyến 475TĐ                                                             | Thay công tơ, TI định kỳ khách hàng: Trần Văn Thật trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyến 475TĐ                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trạm chuyên dùng khách hàng: Trần Văn Thật                 | Cắt FCO trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyến 475TĐ                   | 1              | 0,0016               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,011       | 17           |         |
| 92  | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TĐ                                                                                             | Từ trụ 471/2/1 đến trụ 471/2/43 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ                                                  | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/1 đến trụ 471/2/43 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                             | Không cắt điện                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 93  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | Công ty Thăng Long | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 Suối Cao tuyến 471PĐC                                                                                               | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/5 Suối Cao tuyến 471PĐC                                                             | Sang lưới, thu hồi dây hạ áp, nâng công suất trạm biến áp từ 2x25kVA lên 3x50kVA trụ 80/5 lắp đặt TBA và HTĐĐ hoàn chỉnh, nghiệm thu đóng điện | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 20       | Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc                          | Cắt 3LBFCO trụ 80/1 Suối Cao tuyến 471PĐC                                 | 225            | 1,8901               | 0,0037 | 0,0007  | 0,0000 | 0,396       | 5.830        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 94  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 95  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 96  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Phước Đông 36 trụ 42/10 tuyến 471PĐC                                                       | TBA 250kVA Phước Đông 36 trụ 42/10 tuyến 471PĐC                                                       | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Phước Đông 36 trụ 42/10 tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc    | Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 36 trụ 42/10 tuyến 471PĐC      | 109            | 0,9156               | 0,0018 | 0,0001  | 0,0000 | 0,119       | 1.750        |         |
| 97  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Phước Đông 18-1 trụ 42/4N/17 tuyến 471PĐC                                                  | TBA 250kVA Phước Đông 18-1 trụ 42/4N/17 tuyến 471PĐC                                                  | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Phước Đông 18-1 trụ 42/4N/17 tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc    | Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 18-1 trụ 42/4N/17 tuyến 471PĐC | 67             | 0,5628               | 0,0011 | 0,0001  | 0,0000 | 0,119       | 1.750        |         |
| 98  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PĐC                                                    | TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PĐC                                                    | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc    | Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PĐC   | 50             | 0,4200               | 0,0008 | 0,0000  | 0,0000 | 0,119       | 1.750        |         |
| 99  | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | TBA 50kVA Phước Đức 9 trụ 42/29/14 tuyến 477TĐ                                                        | TBA 50kVA Phước Đức 9 trụ 42/29/14 tuyến 477TĐ                                                        | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 50kVA Phước Đức 9 trụ 42/29/14 tuyến 477TĐ                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc    | Cắt FCO TBA 50kVA Phước Đức 9 trụ 42/29/14 tuyến 477TĐ        | 18             | 0,1512               | 0,0003 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 100 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | TBA 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 477TĐ                                                      | TBA 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 477TĐ                                                      | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 477TĐ                                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc    | Cắt FCO TBA 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 477TĐ      | 22             | 0,1848               | 0,0004 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 101 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | TBA 400kVA Phước Đông 23 trụ 42/35A/1 tuyến 477TĐ                                                     | TBA 400kVA Phước Đông 23 trụ 42/35A/1 tuyến 477TĐ                                                     | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 400kVA Phước Đông 23 trụ 42/35A/1 tuyến 477TĐ                                                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc    | Cắt 3FCO TBA 400kVA Phước Đông 23 trụ 42/35A/1 tuyến 477TĐ    | 105            | 0,8820               | 0,0017 | 0,0001  | 0,0000 | 0,119       | 1.750        |         |
| 102 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 Suối Cao tuyến 471PĐC                                                       | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 Suối Cao tuyến 471PĐC                                                       | Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80/1 tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 103 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu       | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC                                                       | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC                                                       | Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 94/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                       | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                                                                                                                       |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                                                                       |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                                                                                                                   | (9)                                                                                                                     | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 104 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 105 đến trụ 105/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                 | Từ trụ 105 đến trụ 105/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                   | Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 105 đến trụ 105/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 105 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 112/2B đến trụ 112/2B/1T, từ trụ 112/3/1T đến trụ 112/3/2T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN | Từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 112/2B đến trụ 112/2B/1T, từ trụ 112/3/1T đến trụ 112/3/2T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN | Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 112/2B đến trụ 112/2B/1T, từ trụ 112/3/1T đến trụ 112/3/2T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 106 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103/13P/1 đến trụ 105/13P/8 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                        | Từ trụ 103/13P/1 đến trụ 105/13P/8 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                          | Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103/13P/1 đến trụ 105/13P/8 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 107 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Đường dây 22kV từ trụ 26 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                                                      | Từ trụ 26 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                                                       | Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 26 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 108 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Đường dây 22kV từ trụ 212/1T đến trụ 212/5T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN                                                                   | Từ trụ 212/5T tuyến 471TN đến trụ 212/5T/1 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                                      | Trồng trụ BTLT 14m, đổ bê tông móng trụ, kéo dây đầu nối và thu hồi vật tư từ trụ 212/5T tuyến 471TN đến trụ 212/5T/1 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                            | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 14       | Khu phố Long Yên phường Hòa Thành     | Cắt 03LBFCO trụ 212/1T tuyến 471TN             | 306            | 1,3098               | 0,0055 | 0,0681  | 0,0003 | 0,262       | 1.047        |         |
| 109 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 212/5T/2 đến trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                                             | Từ trụ 212/5T/2 đến trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                                               | Kéo dây, lắp phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 212/5T/2 đến trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                                                                        | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 6        | Khu phố Long Yên phường Hòa Thành     | Cắt 01LBFCO trụ 212/5T/1 tuyến 474TĐ           | 121            | 1,0358               | 0,0022 | 0,0539  | 0,0001 | 0,105       | 838          |         |
| 110 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                 | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 58B/114/4T Suối Mây tuyến 472TBI                                                                                  | Trụ 58B/114/26T và trụ 58B/114/17T tuyến 472TBI,                                                                        | Hoán chuyển MBA trụ 58B/114/26T và trạm trụ 58B/114/17T tuyến 472TBI, nâng công suất TBA, xử lý MBA quá tải                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 5        | Tổ 4, ấp Bàu Rã xã Tân Lập            | Cắt LBFCO trụ 58B/114/4T Suối Mây tuyến 472TBI | 249            | 3,2262               | 0,0060 | 0,1247  | 0,0002 | 0,070       | 631          |         |
| 111 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | ĐL Tân Châu                 | Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ                                                                                                    | Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ                                                                                      | Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167 đến trụ 167/129 tuyến 471SN, 473SN                                                                                                             | Bảo trì sửa chữa lưới điện                  | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 112 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                        | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                          | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 113 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | - Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN                                                                                          | Từ trụ 93/1 đến trụ 93/14 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyến tuyến 471TN                                               | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 93/1 đến trụ 93/14 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyến tuyến 471TN                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                  | Địa điểm công tác                                                      | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                        | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                           |                                                                        |                                                                        |                                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                                                                                          |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                           |                                                                        |                                                                        |                                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                                                                                          |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                       | (8)                                                                    | (9)                                                                    | (10)                                                                                                                                                                                                       | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                     | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 114 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh               | Trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN              | Trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN              | Thay TI định kỳ trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 14       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN                                                        | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,480       | 1.680        |         |
| 115 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh               | Trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN                     | Trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN                     | Thay TI định kỳ trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 14       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN                                                               | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,480       | 1.680        |         |
| 116 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh               | Trạm 630kVA trụ 53/136/13/1B Công ty TNHH -XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM | Trạm 630kVA trụ 53/136/13/1B Công ty TNHH -XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM | Thay TI định kỳ trạm 630kVA trụ 53/136/13/1B Công ty TNHH -XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM                                                                                                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 16       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 630kVA trụ 53/136/13/1B Công ty TNHH -XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM                                           | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,549       | 1.920        |         |
| 117 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh               | Trạm 15kVA trụ 63/16/1 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 8 tuyến 471CM            | Trạm 15kVA trụ 63/16/1 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 8 tuyến 471CM            | Thay TI định kỳ trạm 15kVA trụ 63/16/1 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 8 tuyến 471CM                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 15kVA trụ 63/16/1 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 8 tuyến 471CM                                                      | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,034       | 120          |         |
| 118 | 29-07-26                  | 07h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 93/28P Tua Hai - J tuyến 473TN              | Từ trụ 93/27 đến trụ 93/27/10 đường Tua Hai tuyến 473TN                | - Bàn giao đơn vị ngoài hoàn chỉnh TBA, ép lèo chuyển tải sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 93/27 đến trụ 93/27/10 đường Tua Hai tuyến 473TN<br>- ĐL Tân Ninh đóng điện nghiệm thu đường dây trung áp và TBA | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 7        | Khu phố 21 phường Tân Ninh            | - Cắt CB trạm 250kVA trụ 93/28P Tua Hai - J tuyến 473TN<br>- Cắt CB trạm 50kVA trụ 93/15BP/2/12 Tua Hai - AA tuyến 473TN | 195            | 1,8328               | 0,0032 | 0,1031  | 0,0002 | 0,240       | 2.281        |         |
| 119 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh               | Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phí - AB tuyến 479TN           | Tại trụ 13/13/8B/10T đường Trần Phú tuyến 479TN                        | Sửa trụ hạ áp bị nghiêng trụ 13/13/8B/10T đường Trần Phú tuyến 479TN                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 7        | Khu phố Ninh Trung phường Bình Minh   | Cắt CB trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phí - AB tuyến 479TN                                                                 | 76             | 0,6832               | 0,0013 | 0,0380  | 0,0001 | 0,240       | 2.161        |         |
| 120 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh               | Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 38 Kênh Tây - C tuyến 477CM                  | Từ trụ 39 đến trụ 40 đường Kênh Tây tuyến 477CM                        | Trồng trụ hạ áp xử lý dây hạ áp bị chùng thấp từ trụ 39 đến trụ 40 đường Kênh Tây tuyến 477CM                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Khu phố Tân Phước phường Bình Minh    | Cắt CB trạm 50kVA trụ 38 Kênh Tây - C tuyến 477CM                                                                        | 48             | 0,4315               | 0,0008 | 0,0240  | 0,0000 | 0,069       | 617          |         |
| 121 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình | Công ty TNHH Phước Mai    | Trụ 92b tuyến 478SD                                                    | Trụ 92b tuyến 478SD                                                    | Sang lưới hạ áp từ trụ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ tại trụ 92b tuyến 478SD                                                                                                                                | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 1        | Áp Bàu Sen xã Hào Đức                 | Cắt CB trạm 75kVA trụ 88 Bàu Sen 1 tuyến 478SD                                                                           | 103            | 0,9248               | 0,0017 | 0,0516  | 0,0001 | 0,011       | 103          |         |
| 122 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Lưới điện hạ áp từ trụ 132/11b/1 đến trụ 132/11b/1/4 tuyến 477SD       | Từ trụ 132/11b/1 đến trụ 132/11b/1/4 tuyến 477SD                       | Di dời điện kế khách hàng, ép lèo hạ áp từ trụ 132/11b/1 đến trụ 132/11b/1/4 tuyến 477SD                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Áp Bến Sỏi xã Ninh Diền               | Cắt CB trạm 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD                                                                        | 99             | 0,3457               | 0,0016 | 0,0193  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 123 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Trạm biến áp 250kVA Thanh Sơn-5 trụ 145 tuyến 476SD                    | Trạm biến áp 250kVA Thanh Sơn-5 trụ 145 tuyến 476SD                    | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 145 tuyến 476SD                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Khu Phố Thanh Sơn Phường Thanh Diền   | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 250kVA Thanh Sơn-5 trụ 145 tuyến 476SD                                          | 120            | 0,4190               | 0,0020 | 0,0234  | 0,0001 | 0,103       | 360          |         |
| 124 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình              | Trạm biến áp 15kVA Thanh Diền-1 trụ 152 tuyến 476SD                    | Trạm biến áp 15kVA Thanh Diền-1 trụ 152 tuyến 476SD                    | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 152 tuyến 476SD                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Sơn Phường Thanh Diền   | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 15kVA Thanh Diền-1 trụ 152 tuyến 476SD                                          | 8              | 0,0279               | 0,0001 | 0,0016  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                            | Địa điểm công tác                                                                | Nội dung công tác                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                 |                                                                                  |                                                                                  |                                                                                                     |                                             |          |                                       |                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                 |                                                                                  |                                                                                  |                                                                                                     |                                             |          |                                       |                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)             | (8)                                                                              | (9)                                                                              | (10)                                                                                                | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 125 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 50kVA Thanh Hòa-7A trụ 141/31/2 tuyến 476SD                         | Trạm biến áp 50kVA Thanh Hòa-7A trụ 141/31/2 tuyến 476SD                         | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/31/2 tuyến 476SD                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Hòa Phường Thanh Điền   | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Thanh Hòa-7A trụ 141/31/2 tuyến 476SD             | 79             | 0,2758               | 0,0013 | 0,0154  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 126 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 50kVA Khu Gia Đình Quân Nhân trụ 160/1 tuyến 476SD                  | Trạm biến áp 50kVA Khu Gia Đình Quân Nhân trụ 160/1 tuyến 476SD                  | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 160/1 tuyến 476SD                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Sơn Phường Thanh Điền   | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Khu Gia Đình Quân Nhân trụ 160/1 tuyến 476SD      | 30             | 0,1048               | 0,0005 | 0,0058  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 127 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 75kVA Thanh Hòa-2B trụ 141/31/7 tuyến 476SD                         | Trạm biến áp 75kVA Thanh Hòa-2B trụ 141/31/7 tuyến 476SD                         | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/31/7 tuyến 476SD                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Hòa Phường Thanh Điền   | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 75kVA Thanh Hòa-2B trụ 141/31/7 tuyến 476SD             | 92             | 0,3212               | 0,0015 | 0,0179  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 128 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi-1 trụ 141/43/4B/3 tuyến 476SD                    | Trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi-1 trụ 141/43/4B/3 tuyến 476SD                    | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/43/4B/3 tuyến 476SD                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Khu Phố Thanh Hòa Phường Thanh Điền   | Cắt CB trạm 2x50kVA Xóm Mỏ Côi-1 trụ 141/43/4B/3 và 1 FCO trụ 141/43/4B tuyến 476SD              | 143            | 0,4993               | 0,0024 | 0,0279  | 0,0001 | 0,023       | 80           |         |
| 129 | 29-07-26                  | 13h30 | 29-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 2x25kVA Bầu Tư Thương-1 trụ 141/43/12 tuyến 476SD                   | Trạm biến áp 2x25kVA Bầu Tư Thương-1 trụ 141/43/12 tuyến 476SD                   | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/43/12 tuyến 476SD                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Khu Phố Thanh Hòa Phường Thanh Điền   | Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Bầu Tư Thương-1 trụ 141/43/12 tuyến 476SD | 24             | 0,0838               | 0,0004 | 0,0047  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 130 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Lưới hạ áp từ trụ 184/43/11b (HA) sang trụ 184/43/11B (TA) tuyến 478TB           | Từ trụ 184/43/11b (HA) sang trụ 184/43/11B (TA) tuyến 478TB                      | Sang lưới hạ áp                                                                                     | Sửa chữa thường xuyên                       | 3        | Áp Lộc Trị xã Hưng Thuận              | Cắt CB trạm 250kVA trụ 184/43/7B Lộc Trị 3 tuyến 478TB                                           | 56             | 0,4507               | 0,0009 | 0,0249  | 0,0001 | 0,109       | 869          |         |
| 131 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Lưới hạ áp trụ 25C/30/26 tuyến 478TB                                             | Trụ 25C/30/26 tuyến 478TB                                                        | Thu hồi dây neo hạ áp không sử dụng                                                                 | Sửa chữa thường xuyên                       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       |              |         |
| 132 | 29-07-26                  | 08h00 | 29-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Lưới hạ áp trụ 25C/30/30a tuyến 478TB                                            | Trụ 25C/30/35a tuyến 478TB                                                       | Di dời thùng điện kế, dây sau điện kế trụ 25C/30/35a tuyến 478TB                                    | Sửa chữa thường xuyên                       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       |              |         |
| 133 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53 đến trụ 53/142/6 Ba xã Cánh Tây tuyến 480BC              | Từ trụ 53 đến trụ 53/142/6 nhánh rẽ 22kV Ba xã Cánh Tây tuyến 480BC              | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53 đến trụ 53/142/6 Ba xã Cánh Tây tuyến 480BC              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 134 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu    | ĐL Bến Cầu      | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/12/1P đến trụ 53/100/12/53P Bắc Bình Phú tuyến 480BC | Từ trụ 53/100/12/1P đến trụ 53/100/12/53P nhánh rẽ 22kV Bắc Bình Phú tuyến 480BC | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/100/12/1P đến trụ 53/100/12/53P Bắc Bình Phú tuyến 480BC | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                                                          | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                                                                        | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 135 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/12/1T đến trụ 53/100/12/13T Nam Bình Phú tuyến 480BC                      | Từ trụ 53/100/12/1T đến trụ 53/100/12/13T nhánh rẽ 22kV Nam Bình Phú tuyến 480BC                                                                           | Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/100/12/1T đến trụ 53/100/12/13T Nam Bình Phú tuyến 480BC                                                                                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 136 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 75kVA trụ 47/5/3 Áp Bến 7 - 1 tuyến 473BC                                                        | Trạm 75kVA trụ 47/5/3 Áp Bến 7 - 1 tuyến 473BC                                                                                                             | Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 47/5/3 Áp Bến 7 - 1 tuyến 473BC                                                                                                                                                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 137 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 47/13B/11 Áp Bến 3 - 1 tuyến 473BC                                                     | Trạm 50kVA trụ 47/13B/11 Áp Bến 3 - 1 tuyến 473BC                                                                                                          | Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 47/13B/11 Áp Bến 3 - 1 tuyến 473BC                                                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 138 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 3x50kVA trụ 54 Áp Voi 29 tuyến 473BC                                                             | Trạm 3x50kVA trụ 54 Áp Voi 29 tuyến 473BC                                                                                                                  | Cân pha hạ áp trạm 3x50kVA trụ 54 Áp Voi 29 tuyến 473BC                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 139 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 250kVA trụ 47/31/1 Áp Bến 32 tuyến 473BC                                                         | Trạm 250kVA trụ 47/31/1 Áp Bến 32 tuyến 473BC                                                                                                              | Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 47/31/1 Áp Bến 32 tuyến 473BC                                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 140 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/92B/1 Phước Minh tuyến 475TĐ                                               | Trụ 471/92B/5P, từ trụ 471/92B/3P đến trụ 471/92B/11P, từ trụ 471/92B/5P đến trụ 471/95b/12p, từ trụ 471/95b/7p đến trụ 471/95b/12p Phước Minh tuyến 475TĐ | Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây hạ áp, cắt lều, ép lều hạ áp, lắp MBA 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong trụ 471/92B/5P, phát quang từ trụ 471/92B/3P đến trụ 471/92B/11P, từ trụ 471/92B/5P đến trụ 471/95b/12p, từ trụ 471/95b/7p đến trụ 471/95b/12p Phước Minh tuyến 475TĐ               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp Phước Bình xã Lộc Ninh             | Cắt LBFCO trụ 471/92B/1 Phước Minh tuyến 475TĐ   | 75             | 0,7249               | 0,0013 | 0,0376  | 0,0001 | 0,034       | 306          |         |
| 141 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 75kVA trụ 471/94 Áp II-A tuyến 475TĐ                                                             | Tại trụ 471/95b/6 Phước Minh tuyến 475TĐ                                                                                                                   | Cắt lều hạ áp tại trụ 471/95b/6 Phước Minh tuyến 475TĐ                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Áp Phước Bình xã Lộc Ninh             | Cắt CB trạm 75kVA trụ 471/94 Áp II-A tuyến 475TĐ | 89             | 0,8602               | 0,0016 | 0,0446  | 0,0001 | 0,057       | 513          |         |
| 142 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                                                      | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bề, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                       | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 143 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 144 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | REC Gia Bình Trụ 127 Đường dây 22kV Trảng Bàng - Gò Dầu tuyến 477TB                                   | REC Gia Bình Trụ 127 Đường dây 22kV Trảng Bàng - Gò Dầu tuyến 477TB                                   | Thí nghiệm định kỳ CBM REC Gia Bình Trụ 127 Đường dây 22kV Trảng Bàng - Gò Dầu tuyến 477TB                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Cắt 6LTD trụ 127 Gia Bình tuyến 477TB                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 145 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | LBS Hiệp Thạnh Trụ 114 Đường dây 22kV Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 472TĐ                             | LBS Hiệp Thạnh Trụ 114 Đường dây 22kV Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 472TĐ                             | Thí nghiệm định kỳ CBM LBS Hiệp Thạnh Trụ 114 Đường dây 22kV Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 472TĐ                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Cắt DS trụ 113A và DS trụ 114A Hiệp Thạnh tuyến 472TĐ   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 146 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | LBS Áp 7 Trụ 42/101 Đường dây 22kV Cây Trường - Bầu Đôn tuyến 471PĐC                                  | LBS Áp 7 Trụ 42/101 Đường dây 22kV Cây Trường - Bầu Đôn tuyến 471PĐC                                  | Thí nghiệm định kỳ CBM LBS Áp 7 Trụ 42/101 Đường dây 22kV Cây Trường - Bầu Đôn tuyến 471PĐC                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Cắt DS trụ 42/102 và 3LTD trụ 42/100B Áp 7 tuyến 471PĐC | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 147 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 182 Thạnh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ                                | Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 182 Thạnh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ                                | Phát quang lưới điện hạ cao áp Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 182 Thạnh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 148 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ                                                | Đường dây 22kV từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ                                                | Phát quang lưới điện hạ cao áp Đường dây 22kV từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 149 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 60 đến trụ 88 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                                         | Từ trụ 60 đến trụ 88 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                                                        | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 60 đến trụ 88 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 150 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 137/1 đến trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN                                    | Từ trụ 137/1 đến trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN                                                   | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 137/1 đến trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 151 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên     | Trạm 75kVA trụ 21/20B/15 tuyến 474TBI                                                                 | Trụ 21/20B/15 tuyến 474TBI                                                                            | Thay cáp lực, đo đếm TBA 75kVA trụ 21/20B/15 tuyến 474TBI                                                                                                                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Tổ 4, ấp Trà Hiệp xã Tà Vong          | Cắt FCO trạm 75kVA trụ 21/20B/15 tuyến 474TBI           | 141            | 0,7104               | 0,0034 | 0,0275  | 0,0001 | 0,006       | 22           |         |
| 152 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên     | Trạm 50kVA trụ 21/80 tuyến 474TBI                                                                     | Trụ 21/80 tuyến 474TBI                                                                                | Thay cáp lực, đo đếm TBA 50kVA trụ 21/80 tuyến 474TBI                                                                                                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Ấp Gò Cát xã Thạnh Bình               | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 21/80 tuyến 474TBI               | 141            | 0,7104               | 0,0034 | 0,0275  | 0,0001 | 0,011       | 38           |         |
| 153 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên     | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 21/6/36 Thạnh Sơn tuyến 478TBI                                                    | Trụ 21/6/47 tuyến 478TBI                                                                              | Thay cáp lực, đo đếm TBA 75kVA trụ 21/6/47 tuyến 478TBI, xử lý khiếm khuyết lưới điện                                                                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Ấp 7 xã Tân Biên                      | Cắt LBFCO trụ 21/6/36 Thạnh Sơn tuyến 478TBI            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,011       | 38           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                          | Địa điểm công tác                                                                                | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm          | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                           |                                                                                |                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                |          |                                       |                                                                                                                                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                           |                                                                                |                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                |          |                                       |                                                                                                                                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                       | (8)                                                                            | (9)                                                                                              | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (11)                                           | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 154 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên               | Trạm 25kVA trụ 17/35B/9 tuyến 476TBI                                           | Trụ 17/35B/9 tuyến 476TBI                                                                        | Thay cáp lực, đo đếm TBA 37,5kVA trụ 17/35B/9 tuyến 476TBI                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp    | 2        | Ấp Thạnh An xã Thạnh Bình             | Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 17/35B/9 tuyến 476TBI                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,006       | 22           |         |
| 155 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu               | Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ                                             | Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ                                                               | Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167 đến trụ 167/129 tuyến 471SN, 473SN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 156 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                   | Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167 đến trụ 167/129 tuyến 471SN, 473SN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 157 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN                                     | Từ trụ 41/16/32 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN               | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16/32 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 158 | 30-07-26                  | 07h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Nhánh rẽ 22kV trụ 19B/21/1 Trần Văn Trà tuyến 475TN                            | Từ trụ 19B/21/2 đến trụ 19B/21/15, từ trụ 19B/21/15 đến trụ 19B/21/15/9 Trần Văn Trà tuyến 475TN | Bán giao đơn vị ngoại kèo dây nâng cấp lên 3 pha, sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư đi dời TBA từ trụ 19B/21/2 đến trụ 19B/21/15, từ trụ 19B/21/15 đến trụ 19B/21/15/9 Trần Văn Trà tuyến 475TN; từ trụ 13/35/5/1 đến trụ 13/35/5/10, từ trụ 13/35 đến trụ 13/35/5 đường Sến Quý tuyến 479TN - ĐL Tân Ninh đóng điện nghiệm thu đường dây và trạm biến áp, kết hợp tháo trạm biến áp từ trụ 19B/21/2 đến trụ 19B/21/15 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN | Công trình phát triển lưới điện phân phối 2026 | 5        | Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh   | - Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 19B/1 Trần Văn Trà tuyến 475TN<br>- Cắt CB trạm 50kVA trụ 13/35/5/1 Trà Phi - N, trạm 250kVA trụ 13/36B Trần Phú - E tuyến 479TN | 279            | 2,6223               | 0,0046 | 0,1475  | 0,0003 | 0,171       | 1.629        |         |
| 159 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 3x25kVA trụ 7B/1 Cty TNHH TM-DV-SX Tân Nhật Thanh tuyến 472TN             | Trạm 3x25kVA trụ 7B/1 Cty TNHH TM-DV-SX Tân Nhật Thanh tuyến 472TN                               | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x25kVA trụ 7B/1 Cty TNHH TM-DV-SX Tân Nhật Thanh tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp    | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 7B/1 Cty TNHH TM-DV-SX Tân Nhật Thanh tuyến 472TN                                                                                     | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 160 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 3x15kVA trụ 54B Trung tâm QLDA ĐT & XD CT TXTN tuyến 472TN                | Trạm 3x15kVA trụ 54B Trung tâm QLDA ĐT & XD CT TXTN tuyến 472TN                                  | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 54B Trung tâm QLDA ĐT & XD CT TXTN tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp    | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 54B Trung tâm QLDA ĐT & XD CT TXTN tuyến 472TN                                                                                        | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 161 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Trạm 3x15kVA trụ 72/7 DNTN Năm Hoành tuyến 472TN                               | Trạm 3x15kVA trụ 72/7 DNTN Năm Hoành tuyến 472TN                                                 | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 72/7 DNTN Năm Hoành tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp    | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 72/7 DNTN Năm Hoành tuyến 472TN                                                                                                       | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                       | Địa điểm công tác                                                           | Nội dung công tác                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                             |                                                                             |                                                                                                        |                                             |          |                                       |                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                             |                                                                             |                                                                                                        |                                             |          |                                       |                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                         | (9)                                                                         | (10)                                                                                                   | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 162 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x15kVA trụ 41/1 Trường tiểu học Duy Tân tuyến 474TN                   | Trạm 3x15kVA trụ 41/1 Trường tiểu học Duy Tân tuyến 474TN                   | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 41/1 Trường tiểu học Duy Tân tuyến 474TN                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 41/1 Trường tiểu học Duy Tân tuyến 474TN                         | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 163 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x15kVA trụ 15/31/1A Trung tâm giới thiệu việc làm tuyến 478TN         | Trạm 3x15kVA trụ 15/31/1A Trung tâm giới thiệu việc làm tuyến 478TN         | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 15/31/1A Trung tâm giới thiệu việc làm tuyến 478TN         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 15/31/1A Trung tâm giới thiệu việc làm tuyến 478TN               | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 164 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN               | Trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN               | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN                     | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 165 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x15kVA trụ 19B/50/1 Cty Minh Hưng tuyến 475TN                         | Trạm 3x15kVA trụ 19B/50/1 Cty Minh Hưng tuyến 475TN                         | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 19B/50/1 Cty Minh Hưng tuyến 475TN                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 19B/50/1 Cty Minh Hưng tuyến 475TN                               | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 166 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x15kVA trụ 21A/1 Hộ KD Ngân Giang tuyến 479TN                         | Trạm 3x15kVA trụ 21A/1 Hộ KD Ngân Giang tuyến 479TN                         | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 21A/1 Hộ KD Ngân Giang tuyến 479TN                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 21A/1 Hộ KD Ngân Giang tuyến 479TN                               | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 167 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM                                | Trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM                                | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM                                      | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 168 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyến 471CM | Trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyến 471CM | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyến 471CM | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 30       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt LBFCO trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyến 471CM     | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 1,029       | 3.601        |         |
| 169 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 100kVA Long Chấn 1 trụ 294/5A tuyến 476SD                      | Trạm biến áp 100kVA Long Chấn 1 trụ 294/5A tuyến 476SD                      | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 294/5A tuyến 476SD                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Long Chấn xã Long Chử              | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 100kVA Long Chấn 1 trụ 294/5A tuyến 476SD        | 88             | 0,3073               | 0,0015 | 0,0171  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 170 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 75kVA Long Vĩnh 3A trụ 294/15A/2 tuyến 476SD                   | Trạm biến áp 75kVA Long Vĩnh 3A trụ 294/15A/2 tuyến 476SD                   | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 294/15A/2 tuyến 476SD                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Long Chấn xã Long Chử              | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 75kVA Long Vĩnh 3A trụ 294/15A/2 tuyến 476SD     | 129            | 0,4504               | 0,0021 | 0,0251  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 171 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 25kVA Long Châu 11 trụ 294/2 tuyến 476SD                       | Trạm biến áp 25kVA Long Châu 11 trụ 294/2 tuyến 476SD                       | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 294/2 tuyến 476SD                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Long Chấn xã Long Chử              | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Long Châu 11 trụ 294/2 tuyến 476SD         | 20             | 0,0698               | 0,0003 | 0,0039  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 172 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 2x75kVA Long Vĩnh 4 trụ 294/15 tuyến 476SD                     | Trạm biến áp 2x75kVA Long Vĩnh 4 trụ 294/15 tuyến 476SD                     | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 294/15 tuyến 476SD                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Áp Long Chấn xã Long Chử              | Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x75kVA Long Vĩnh 4 trụ 294/15 tuyến 476SD | 177            | 0,6180               | 0,0029 | 0,0345  | 0,0002 | 0,034       | 120          |         |
| 173 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 50kVA Long Vĩnh 9 trụ 313C/12 tuyến 476SD                      | Trạm biến áp 50kVA Long Vĩnh 9 trụ 313C/12 tuyến 476SD                      | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 313C/12 tuyến 476SD                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Long Châu xã Long Chử              | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Long Vĩnh 9 trụ 313C/12 tuyến 476SD        | 37             | 0,1292               | 0,0006 | 0,0072  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                   | Địa điểm công tác                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện      | Biện pháp an toàn                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                         |                                                                   |                                                                                                                                                                                                        |                                             |          |                                            |                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                         |                                                                   |                                                                                                                                                                                                        |                                             |          |                                            |                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                     | (9)                                                               | (10)                                                                                                                                                                                                   | (11)                                        | (12)     | (13)                                       | (14)                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 174 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình       | Trạm biến áp 25kVA Long Vĩnh 6A trụ 314/26 tuyến 476SD                  | Trạm biến áp 25kVA Long Vĩnh 6A trụ 314/26 tuyến 476SD            | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 314/26 tuyến 476SD                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Long Đại xã Long Chữ                    | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Long Vĩnh 6A trụ 314/26 tuyến 476SD                  | 29             | 0,1013               | 0,0005 | 0,0056  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 175 | 30-07-26                  | 13h30 | 30-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình       | Trạm biến áp 25+50kVA Long Đại 2, Long Đại 2A trụ 314/32/21 tuyến 476SD | Trạm biến áp 25+50kVA Long Vĩnh 6A trụ 314/32/21 tuyến 476SD      | Kiểm định trạm biến áp, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 314/32/21 tuyến 476SD                                                                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Long Đại xã Long Chữ                    | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25+50kVA Long Đại 2, Long Đại 2A trụ 314/32/21 tuyến 476SD | 74             | 0,2584               | 0,0012 | 0,0144  | 0,0001 | 0,011       | 40           |         |
| 176 | 30-07-26                  | 08h00 | 30-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng      | ĐL Trảng Bàng      | Nhánh rẽ 22kV trụ 312/2/1Sóc Lào tuyến 473TB                            | Từ trụ 312/2/1 đến trụ 312/2/74 tuyến 473TB                       | Phát quang, vệ sinh bảo trì lưới điện                                                                                                                                                                  | Sửa chữa thường xuyên                       | 10       | Áp Sóc Lào, Bà Nhã, Bến Kinh xã Hưng Thuận | Cắt 3LBFCO trụ 312/2 Sóc Lào tuyến 473TB                                                            | 1820           | 14,5870              | 0,0304 | 0,8104  | 0,0017 | 0,362       | 2.896        |         |
| 177 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC                     | Trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC               | Vệ sinh, bảo trì máy biến áp ri dầu trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | Áp Phước Giang xã Phước Chi                | Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC                   | 42             | 0,2111               | 0,0010 | 0,0082  | 0,0000 | 0,034       | 120          |         |
| 178 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 53/117/10/52 Phước Lập 5 tuyến 480BC                     | Trạm 50kVA trụ 53/117/10/52 Phước Lập 5 tuyến 480BC               | Vệ sinh, bảo trì máy biến áp ri dầu trạm 50kVA trụ 53/117/10/52 Phước Lập 5 tuyến 480BC                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 2        | Áp Phước Hội xã Phước Chi                  | Cắt CB và FCO và tháo hotline 50kVA trụ 53/117/10/52 Phước Lập 5 tuyến 480BC                        | 18             | 0,0905               | 0,0004 | 0,0035  | 0,0000 | 0,023       | 80           |         |
| 179 | 31-07-26                  | 13h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 25kVA trụ 53/142/5B Phước Chi 4 tuyến 480BC                        | Trạm 25kVA trụ 53/142/5B Phước Chi 4 tuyến 480BC                  | Vệ sinh, bảo trì máy biến áp ri dầu trạm 25kVA trụ 53/142/5B Phước Chi 4 tuyến 480BC                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 2        | Áp Phước Thuận xã Phước Chi                | Cắt CB và FCO và tháo hotline 25kVA trụ 53/142/5B Phước Chi 4 tuyến 480BC                           | 25             | 0,1257               | 0,0006 | 0,0049  | 0,0000 | 0,023       | 80           |         |
| 180 | 31-07-26                  | 13h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 75kVA trụ 53/100/12/34 Bình Phú 4 tuyến 480BC                      | Trạm 75kVA trụ 53/100/12/34 Bình Phú 4 tuyến 480BC                | Vệ sinh, bảo trì máy biến áp ri dầu trạm 75kVA trụ 53/100/12/34 Bình Phú 4 tuyến 480BC                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | Áp Bình Quới xã Phước Chi                  | Cắt CB và FCO và tháo hotline 75kVA trụ 53/100/12/34 Bình Phú 4 tuyến 480BC                         | 84             | 0,4223               | 0,0020 | 0,0164  | 0,0001 | 0,034       | 120          |         |
| 181 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Đường dây 22kV từ trụ 10 Thạnh Đức - Bàu Nặng tuyến 476HT               | Từ trụ 48B/1 đến trụ 48B/65 Áp Láng tuyến 476HT                   | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/1 đến trụ 48B/65 Áp Láng tuyến 476HT                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                             | Không cắt điện                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 182 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | Công ty Thăng Long | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Áp Giữa tuyến 477TĐ       | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Áp Giữa tuyến 477TĐ | Thi công nâng cấp lưới điện trung hạ áp từ 1 pha lên 3 pha, sang lưới, thu hồi dây hạ áp, lắp hoàn chỉnh TBA và nghiệm thu đóng điện Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 100A/1 đến trụ 100A/15 Áp Giữa tuyến 477TĐ | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 10       | Áp Giữa xã Phước Thạnh                     | Cắt LBFCO trụ 100A/1 Áp Giữa, tháo hotline trụ 147 tuyến 477TĐ                                      | 157            | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 183 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bề, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 184 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 185 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV từ trụ 238B đến trụ 286B Thanh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TĐ                           | Đường dây 22kV từ trụ 238B đến trụ 286B Thanh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TĐ                           | Phát quang lưới điện hạ cao áp Đường dây 22kV từ trụ 238B đến trụ 286B Thanh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TĐ                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 186 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV từ trụ 127 đến trụ 183 Trảng Bàng - Gò Dầu tuyến 477TB                                 | Đường dây 22kV từ trụ 127 đến trụ 183 Trảng Bàng - Gò Dầu tuyến 477TB                                 | Phát quang lưới điện hạ cao áp Đường dây 22kV từ trụ 127 đến trụ 183 Trảng Bàng - Gò Dầu và nhánh rẽ 22kV từ trụ 151/1, 161/1 tuyến 477TB                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 187 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 250kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                        | Trạm 250kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                        | Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 7        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 03FCO, tháo 03 hotline trạm 250kVA Trường Lưu-S trụ 20B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN    | 76             | 0,6506               | 0,0014 | 0,0338  | 0,0001 | 0,131       | 1.047        |         |
| 188 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 250kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                       | Trạm 250kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                       | Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 7        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 03FCO, tháo 03 hotline trạm 250kVA Trường Đông-V trụ 24B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN   | 151            | 1,2926               | 0,0027 | 0,0672  | 0,0001 | 0,131       | 1.047        |         |
| 189 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/13/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                     | Trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/13/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                     | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/13/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 01FCO, tháo 01 hotline trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/13/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN | 25             | 0,2140               | 0,0004 | 0,0111  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                   | Địa điểm công tác                                                                       | Nội dung công tác                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                           |                                                                                         |                                                                                         |                                                                                                        |                                             |          |                                       |                                                                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                           |                                                                                         |                                                                                         |                                                                                                        |                                             |          |                                       |                                                                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                       | (8)                                                                                     | (9)                                                                                     | (10)                                                                                                   | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 190 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/10P/12P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                     | Trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/10P/12P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                     | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/10P/12P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 01FCO trạm 50kVA Trường Phú-I trụ 103/10P/12P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                 | 83             | 0,7105               | 0,0015 | 0,0370  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 191 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 50kVA Trường Ân-Z trụ 299B/10/4 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                            | Trạm 50kVA Trường Ân-Z trụ 299B/10/4 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                            | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Ân-Z trụ 299B/10/4 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Ân phường Long Hoa     | Cắt CB, 01FCO trạm 50kVA Trường Ân-Z trụ 299B/10/4 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                                        | 20             | 0,1712               | 0,0004 | 0,0089  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 192 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 50kVA Trường Ân-W trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                              | Trạm 50kVA Trường Ân-W trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                              | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Ân-W trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 4        | Khu phố Trường Ân phường Long Hoa     | Cắt CB, 01FCO trạm 50kVA Trường Ân-W trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ                                                          | 26             | 0,2226               | 0,0005 | 0,0116  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 193 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công Ty TNHH Xây Lắp 19/5 | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 133/1 đến trụ 133/28 Lạc Long Quân tuyến 471TN                     | Trụ 133/5 Lạc Long Quân tuyến 471TN                                                     | Kéo dây, lắp thiết bị, phụ kiện trụ 133/5 Lạc Long Quân tuyến 471TN                                    | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 7        | Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền    | - Cắt CB trạm 250kVA Ngổ Tùng Châu A trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN<br>- Tháo 03 hotline trụ 133/5 Lạc Long Quân tuyến 471TN | 137            | 1,1728               | 0,0024 | 0,0610  | 0,0001 | 0,131       | 1.047        |         |
| 194 | 31-07-26                  | 09h00 | 31-07-26                    | 10h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 105/1 đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN                    | 3LBFCO trụ 105/1 (Tầng trên) và 3LBFCO trụ 105/1 (tầng dưới) Lý Thường Kiệt tuyến 476TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt               | Chuyển điện                                 | 14       | Khách hàng: Tòa Thánh Tây Ninh        | - Cắt 3LBFCO (tầng trên) trụ 105/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN<br>- Đóng 3LBFCO (tầng dưới) trụ 105/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN   | 9              | 0,0096               | 0,0002 | 0,0005  | 0,0000 | 0,262       | 262          |         |
| 195 | 31-07-26                  | 09h00 | 31-07-26                    | 10h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN  | 3LBFCO trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và 3LBFCO trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN      | Chuyển điện tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN                   | Chuyển điện                                 | 21       | Khu phố Long Trung phường Hòa Thành   | - Cắt 3LBFCO trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN<br>- Đóng 3LBFCO trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN                                   | 1201           | 1,2852               | 0,0214 | 0,0669  | 0,0011 | 0,393       | 393          |         |
| 196 | 31-07-26                  | 10h30 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                           | LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                    | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 97 Phạm Văn Đồng                    | Chuyển điện khép vòng                       | 70       | Không mất điện                        | - Đóng LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN<br>- Cắt LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 197 | 31-07-26                  | 13h30 | 31-07-26                    | 14h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Đường dây 22kV từ trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 475LH | LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH và LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN          | Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 146/1 Long Thành Trung              | Chuyển điện khép vòng                       | 21       | Không mất điện                        | - Đóng LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH<br>- Cắt LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 198 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên               | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 238B/1/1 Chợ Trà Vong tuyến 474TBI                                  | Trụ 238B/1/5 tuyến 474TBI                                                               | Nâng công suất TBA trụ 238B/1/5 tuyến 474TBI từ 25kVA lên 70kVA, cắt đứng xử lý khiếm khuyết lưới điện | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 4        | Áp Suối Ông Đình xã Trà Vong          | Cắt LBFCO trụ 238B/1/1 Chợ Trà Vong tuyến 474TBI                                                                                  | 237            | 3,0707               | 0,0057 | 0,1187  | 0,0002 | 0,032       | 292          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                          | Địa điểm công tác                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                              | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                             |          |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                             |          |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                            | (9)                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                                                                                             | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                               | (14)                                                                                                                                                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 199 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên                 | TBA 50kVA trụ 231B/80 tuyến 474TBI                                             | Trụ 231B/80 tuyến 474TBI                                                          | Thay cáp lực, đo đếm TBA 50kVA trụ 231B/80 tuyến 474TBI                                                                                                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Áp Suối Ông Đình xã Trà Vong                                                       | Cắt FCO TBA 50kVA trụ 231B/80 tuyến 474TBI                                                                                                                                                                                                | 78             | 0,3930               | 0,0019 | 0,0152  | 0,0001 | 0,003       | 11           |         |
| 200 | 31-07-26                  | 06h00 | 31-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Tuyến 477 trạm 110kV suối Ngõ                                                  | Tuyến 477 trạm 110kV suối Ngõ                                                     | - Thi công dựng trụ lắp phụ kiện thiết bị từ trụ 173/212 đến trụ 173/212A tuyến 477SN<br>- Thi công dựng trụ kéo dây trung áp từ trụ 173/212/54 đến trụ 173/212/83 tuyến 477SN<br>- Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/194 đến trụ 173/194/44 tuyến 477SN | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 130      | Áp Trảng Trai, Suối Bà Chiêm, Tân Thuận, Cây Khế, Cây Cậy, Sóc Con Trăn xã Tân Hòa | Cắt Recloser trụ 173/170 và DS trụ 173/170A Tân Hòa tuyến 477SN                                                                                                                                                                           | 2995           | 31,8617              | 0,0531 | 1,6671  | 0,0028 | 4,458       | 44.583       |         |
| 201 | 31-07-26                  | 16h00 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Châu | ĐL Tân Châu                 | Tuyến 477 trạm 110kV suối Ngõ                                                  | Tuyến 477 trạm 110kV suối Ngõ                                                     | Đóng điện nghiệm thu LBS trụ 173/212A tuyến 477SN                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì sửa chữa lưới điện                  | 30       | Áp Trảng Trai, Suối Bà Chiêm, Tân Thuận, Cây Khế, Cây Cậy, Sóc Con Trăn xã Tân Hòa | - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 173/170 Tân Hòa tuyến 477SN<br>- Đóng 3LTD trụ 173/212 tuyến 477SN<br>- Đóng DS trụ 173/212A tuyến 477SN<br>- Đóng LBS trụ 173/212A tuyến 477SN<br>- Đóng Recloser trụ 173/170 Tân Hòa tuyến 477SN | 2995           | 1,5931               | 0,0531 | 0,0834  | 0,0028 | 1,029       | 514          |         |
| 202 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh    | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                     | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 203 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472SD                                     | Từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                     | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 204 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH Xây lắp 19-5   | Nhánh rẽ 22kV trụ 19B/105B/1 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN                    | Từ trụ 19B/105B đến trụ 19B/105B/15 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN                | Bàn giao đơn vị ngoài kéo dây nâng cấp lên 3 pha, sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư đi dời TBA từ trụ 105B đến trụ 105B/15 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN                                                                                                         | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 10       | Khu phố Bình Trung phường Bình Minh                                                | - Cắt CB trạm 250kVA trụ 19B/105B Bình Minh<br>- H tuyến 473TN<br>- Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 19B/105B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN                                                                                                   | 258            | 2,4249               | 0,0043 | 0,1364  | 0,0002 | 0,343       | 3.258        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                               | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                           | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                           |                                                                                     |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                           |                                                                                     |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                       | (8)                                                                                 | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                        | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 205 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh   | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Nhánh rẽ 22kV trụ 133/1 Lạc Long Quân tuyến 476TN                                   | Từ trụ 133/1 đến trụ 133/5/4/1 đường Lạc Long Quân tuyến 476TN       | Bàn giao đơn vị ngoài trông trụ lắp trạm, lắp thiết bị Recloser, kéo dây hạ áp ABC kéo dây trung áp sang lưới từ trụ 133/5/1 đến trụ 133/5/4 đường Lạc Long Quân tuyến 476TN<br>- ĐL Tân Ninh lắp hệ thống đo đếm trung thế tại trụ 133/5/1 đường Lạc Long Quân tuyến 476TN | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 15       | Khu phố 12 phường Tân Ninh            | Cắt 3 LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 133/5/1, tháo 3 hotline trụ 133/5 Lạc Long Quân tuyến 476TN                                                                                                                                                 | 325            | 3,2154               | 0,0054 | 0,1809  | 0,0003 | 0,514       | 5.144        |         |
| 206 | 31-07-26                  | 07h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh   | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Nhánh rẽ 22kV đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                                      | Từ trụ 73/1 đến trụ 73/37 Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                 | Bàn giao đơn vị ngoài thay dây trần thành dây bọc, trông trụ lắp trạm, lắp thiết bị DS, Recloser, kéo dây chống sét từ trụ 73/1 đến trụ 73/37 Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                                                                                                    | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 40       | Khu phố 8, 9, 10,12 phường Tân Ninh   | - Cắt Recloser trụ 73/1, DS trụ 73 Cây Gõ tuyến 472TN<br>- Cắt DS trụ 41/15/49 Võ Thị Sáu tuyến 471TN                                                                                                                                     | 2169           | 21,4593              | 0,0358 | 1,2073  | 0,0020 | 1,372       | 13.718       |         |
| 207 | 31-07-26                  | 16h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh   | ĐL Tân Ninh               | Recloser trụ 73/36 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                                 | Tại trụ 73/36 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                       | Đóng nghiệm thu Recloser trụ 73/36 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                         | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 40       | Khu phố 8, 9, 10,12 phường Tân Ninh   | - Đóng DS trụ 73/35 Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN<br>- Đóng Recloser trụ 73/36 Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN<br>- Khoá chức năng tự đóng lại của Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN<br>- Đóng DS trụ 73, Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 208 | 31-07-26                  | 08h00 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | Công ty TNHH Phước Mai    | Đường dây 22kV từ trụ 81/17 đến trụ 81/19, từ trụ 81/18 đến trụ 81/18/2 tuyến 472SD | Từ trụ 81/17 đến trụ 81/19, từ trụ 81/18 đến trụ 81/18/2 tuyến 472SD | Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây đầu nối nhánh rẽ trung áp 3 pha từ trụ 81/17 đến trụ 81/19, từ trụ 81/18 đến trụ 81/18/2 tuyến 472SD                                                                                                                    | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 30       | Ấp Bình Phong xã Châu Thành           | - Cắt LBS Trảng Lớn và 3 LTD trụ 81/1 tuyến 472SD.<br>- Cắt 3 LTD trụ 81/33 tuyến 472SD-473TN.                                                                                                                                            | 1296           | 11,6365              | 0,0215 | 0,6492  | 0,0012 | 1,029       | 9.258        |         |
| 209 | 31-07-26                  | 06h00 | 31-07-26                    | 06h30 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng             | Đường dây 22kV từ trụ 51 tuyến 471TB đến trụ 238B tuyến 476TĐ                       | Đường dây 22kV từ trụ 51 tuyến 471TB đến trụ 238B tuyến 476TĐ        | Chuyển điện 476TĐ cấp nguồn đến trụ 51 tuyến 471TB                                                                                                                                                                                                                          | Chuyển nguồn                          | 200      | Không mất điện                        | - Đóng Recloser trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ<br>- Cắt Recloser trụ 51 và 3 LTD trụ 50B tuyến 471TB                                                                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác                  | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                                                                      | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                       | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                                  |                                                                                                       |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                       |          |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                                  |                                                                                                       |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                       |          |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                              | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                                                                                    | (10)                                                                                                                                                                                                                                                       | (11)                                  | (12)     | (13)                                                        | (14)                                                                                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 210 | 31-07-26                  | 07h30 | 31-07-26                    | 16h30 | ĐL Trảng Bàng      | Công ty TNHH XDD TM DV Minh Ngọc | Nhánh rẽ 22kV 2 mạch từ trụ 34/1B đến trụ 34/31B An Hoà tuyến 471TB, 475TB                            | Từ trụ 34/1B đến trụ 34/31B An Hoà tuyến 471TB, 475TB                                                                                                                  | Dựng trụ trồng xen, lắp phụ kiện công trình đầu tư xây dựng 2026                                                                                                                                                                                           | Đầu tư xây dựng                       | 120      | Khu phố Lộc An, An Phú, Hoà Phú, Hoà Bình phường Trảng Bàng | - Cắt MC 471 và đóng DTĐ 471-76TB trạm 110kV Trảng Bàng<br>- Cắt Recloser và 3LTD trụ 34/1 An Hoà tuyến 475TB<br>- Cắt 3LTD trụ 34/39 tuyến 471TB<br>- Cắt DS trụ 34/64 tuyến 471TB.<br>- Cắt 03LTD trụ 50B Hòa Bình tuyến 471TB | 4982           | 45,1049              | 0,0835 | 2,4958  | 0,0046 | 4,344       | 39.096       |         |
| 211 | 31-07-26                  | 16h30 | 31-07-26                    | 17h00 | ĐL Trảng Bàng      | ĐL Trảng Bàng                    | Đường dây 22kV từ trụ 51 đến trụ 286B tuyến 471TB đến trụ 34/39 475TB                                 | Đường dây 22kV từ trụ 51 đến trụ 286B tuyến 471TB đến trụ 34/39 475TB                                                                                                  | Chuyển điện về vị trí giao lưới ban đầu .                                                                                                                                                                                                                  | Đầu tư xây dựng                       | 200      | Không mất điện                                              | - Đóng 3LTD trụ 50B và Recloser trụ 51 Hoà Bình tuyến 471TB<br>- Cắt LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 7,240       | 3.620        |         |
| 212 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu               | Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT                                                        | Từ trụ 274 đến trụ 274/9P, từ trụ 274/7P đến trụ 274/7P/4, từ trụ 305/2/3 đến trụ 305/2/21, từ trụ 305/2/21 đến trụ 305/2/21/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 274 đến trụ 274/9P, từ trụ 274/7P đến trụ 274/7P/4, từ trụ 305/2/3 đến trụ 305/2/21, từ trụ 305/2/21 đến trụ 305/2/21/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                              | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 213 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Sơn Anh                  | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 180/4 Cao su Cầu Khởi tuyến 473TĐ                                                | Từ trụ 180/4 đến trụ 180/10 Cao su Cầu Khởi tuyến 473TĐ                                                                                                                | Lắp vật tư, phụ kiện, lắp dâ, kéo dây trung áp từ trụ 180/4 đến trụ 180/10 Cao su Cầu Khởi tuyến 473TĐ                                                                                                                                                     | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 12       | Áp Khởi Hà xã Cầu Khởi                                      | - Cắt 3LBFCO tại trụ 180 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ.<br>- Cắt FCO trạm 25kVA tại trụ 180/8/1 Trường Mầm non Cầu Khởi tuyến 473TĐ.                                                                                          | 504            | 5,4128               | 0,0090 | 0,2805  | 0,0005 | 0,412       | 4.120        |         |
| 214 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu               | Trạm 250kVA trụ 234/89B Phước Hiệp-M tuyến 476HT                                                      | Từ trụ 234/89/2 đến trụ 234/89/4 Phước Ninh tuyến 476HT                                                                                                                | Lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 234/89/2 đến trụ 234/89/4 Phước Ninh tuyến 476HT                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Áp Bàu Dài, Phước Hiệp xã Cầu Khởi                          | Cắt CB trạm 250kVA trụ 234/89B Phước Hiệp-M tuyến 476HT                                                                                                                                                                          | 185            | 1,7881               | 0,0033 | 0,0927  | 0,0002 | 0,206       | 1.854        |         |
| 215 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu                        | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít                                                                  | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                              | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                            | Địa điểm công tác                                                                                                | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                  |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                  |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                              | (9)                                                                                                              | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 216 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít            | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít            | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bề, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 217 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138, từ trụ 42/114/1 đến trụ 42/114/56 nối tuyến Xóm Bó - Áp 3 tuyến 472TĐ | Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138, từ trụ 42/114/1 đến trụ 42/114/56 nối tuyến Xóm Bó - Áp 3 tuyến 472TĐ | Phát quang lưới điện hạ cao áp Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138, từ trụ 42/114/1 đến trụ 42/114/56 nối tuyến Xóm Bó - Áp 3 tuyến 472TĐ                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 218 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Đồng Mỹ 10 trụ 42/99/11A tuyến 477TĐ                                                                  | TBA 250kVA Đồng Mỹ 10 trụ 42/99/11A tuyến 477TĐ                                                                  | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Đồng Mỹ 10 trụ 42/99/11A tuyến 477TĐ                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Áp 7 xã Truong Mít                    | Cắt 3FCO TBA 250kVA Đồng Mỹ 10 trụ 42/99/11A tuyến 477TĐ                                                                           | 112            | 0,9409               | 0,0018 | 0,0001  | 0,0000 | 0,119       | 1.750        |         |
| 219 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 50kVA Áp 3.16 trụ 42/114/14/5 tuyến 472TĐ                                                                    | TBA 50kVA Áp 3.16 trụ 42/114/14/5 tuyến 472TĐ                                                                    | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 50kVA Áp 3.16 trụ 42/114/14/5 tuyến 472TĐ                                                                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp 3 xã Truong Mít                    | Cắt 3FCO TBA 50kVA Áp 3.16 trụ 42/114/14/5 tuyến 472TĐ                                                                             | 46             | 0,3864               | 0,0008 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 870          |         |
| 220 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Bàu Đồn 23 trụ 42/118/1 tuyến 472TĐ                                                                   | TBA 250kVA Bàu Đồn 23 trụ 42/118/1 tuyến 472TĐ                                                                   | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Bàu Đồn 23 trụ 42/118/1 tuyến 472TĐ                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Áp 2 xã Truong Mít                    | Cắt 3FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 23 trụ 42/118/1 tuyến 472TĐ                                                                            | 172            | 1,4449               | 0,0028 | 0,0002  | 0,0000 | 0,119       | 1.750        |         |
| 221 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Bàu Đồn 24 trụ 42/124/1 tuyến 472TĐ                                                                   | TBA 250kVA Bàu Đồn 24 trụ 42/124/1 tuyến 472TĐ                                                                   | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Bàu Đồn 24 trụ 42/124/1 tuyến 472TĐ                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp 2 xã Truong Mít                    | Cắt FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 24 trụ 42/124/1 tuyến 472TĐ                                                                             | 97             | 0,8148               | 0,0016 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 222 | 01-08-26                  | 07h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | TBA 250kVA Bàu Đồn 11 trụ 42/64/1 tuyến 477TĐ                                                                    | TBA 250kVA Bàu Đồn 11 trụ 42/64/1 tuyến 477TĐ                                                                    | Thí nghiệm định kỳ CBM TBA 250kVA Bàu Đồn 11 trụ 42/64/1 tuyến 477TĐ                                                                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp 5 xã Truong Mít                    | Cắt FCO TBA 250kVA Bàu Đồn 11 trụ 42/64/1 tuyến 477TĐ                                                                              | 207            | 1,7389               | 0,0034 | 0,0001  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 223 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 06h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                                                                            | DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                                                                            | Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                                                                                                                                                                                                                                                                               | Cô lập phân đoạn                      | 21       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | - Cắt Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN<br>- Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Đóng Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN | 3              | 0,0016               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,393       | 196          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                      | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện      | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                                                            |                                                                      |                                                                                                                                                                                              |                                       |          |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                            |                                                                      |                                                                                                                                                                                              |                                       |          |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                                                        | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                         | (11)                                  | (12)     | (13)                                       | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 224 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công Ty TNHH Xây Lắp 19/5   | Đường dây 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 475TN | Từ trụ 115B đến trụ 116 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                   | Dựng trụ BTLT 14m, đổ bê tông móng trụ, lắp đặt LBS, DS, phụ kiện từ trụ 115B đến trụ 116 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành                                | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 56       | Khu phố 2, 3, 4 phường Long Hoa            | - Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN<br>- Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN | 1624           | 13,9024              | 0,0290 | 0,7232  | 0,0015 | 1,047       | 8.378        |         |
| 225 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công Ty TNHH Xây Lắp 19/5   | Đường dây 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 475TN | Từ trụ 142 đến trụ 142/2 Phạm Hùng tuyến 475TN                       | Dựng trụ BTLT 16m, kéo dây đầu nối, lắp đặt LBS, DS, LTD, phụ kiện từ trụ 142 đến trụ 142/2 Phạm Hùng tuyến 475TN                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Khu phố 2, 3, 4 phường Long Hoa            | - Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN<br>- Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 226 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Đường dây 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 475TN | Trụ 131 Phạm Hùng tuyến 475TN                                        | Dựng trụ BTLT 14m, đổ bê tông móng trụ, tháo, lắp phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 131 Phạm Hùng tuyến 475TN                                                                                | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 0        | Khu phố 2, 3, 4 phường Long Hoa            | - Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN<br>- Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 227 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Đường dây 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 475TN | Từ trụ 146 Phạm Hùng tuyến 475TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN | Dựng trụ BTLT 14m, đổ bê tông móng trụ, thay LBS, tháo lắp phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 146 Phạm Hùng tuyến 475TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 4        | Khu phố 2, 3, 4, Long Thời phường Long Hoa | - Cắt DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN<br>- Cắt CB trạm 160kVA Tôn Đức Thắng B trụ 146/6 Phạm Hùng tuyến 482TN                                                                                                                             | 103            | 0,8817               | 0,0018 | 0,0459  | 0,0001 | 0,079       | 628          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                   | Địa điểm công tác                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                          |                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                                                                                                            |                                       |          |                                       |                                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                          |                                                                                         |                                                                                |                                                                                                                                                                                                            |                                       |          |                                       |                                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                      | (8)                                                                                     | (9)                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                                       | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 228 | 01-08-26                  | 16h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                             | DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                                                   | DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                                          | Đóng DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN                                                                                                                                                                 | Tái lập phân đoạn                     | 21       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | - Cắt Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN<br>- Đóng DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN<br>- Đóng Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN | 3              | 0,0016               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,393       | 196          |         |
| 229 | 01-08-26                  | 17h00 | 01-08-26                    | 17h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                             | Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                           | LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN           | Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 59 Phạm Văn Đồng                                                                                                                        | Chuyển điện khép vòng                 | 70       | Không mất điện                        | - Đóng LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN<br>- Cắt LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 230 | 01-08-26                  | 17h00 | 01-08-26                    | 17h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                             | Đường dây 22kV từ trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 475LH | LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH và LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 482LH cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 82A Long Chí                                                                                                                            | Chuyển điện khép vòng                 | 21       | Không mất điện                        | - Đóng LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN<br>- Cắt LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 231 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                             | Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-B trụ 130B Phạm Hùng tuyến 475TN                                 | Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-B trụ 130B Phạm Hùng tuyến 475TN                        | Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-B trụ 130B Phạm Hùng tuyến 475TN                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Khu phố 2 phường Long Hoa             | Cắt CB, 03FCO, tháo 03 hotline trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-B trụ 130B Phạm Hùng tuyến 475TN                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 232 | 01-08-26                  | 06h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                             | Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-F trụ 138B Phạm Hùng tuyến 475TN                                 | Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-F trụ 138B Phạm Hùng tuyến 475TN                        | Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Ca Bảo Đạo-F trụ 138B Phạm Hùng tuyến 475TN                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Khu phố 3 phường Long Hoa             | Cắt CB, 03FCO, tháo 03 hotline trạm Ca Bảo Đạo-F trụ 138B Phạm Hùng tuyến 475TN                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 233 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | Công ty TNHH Quang Âu                    | Trạm 50kVA trụ 85/54/1 tưới tiêu Hồ Quang Vũ tuyến 479TH                                | Trạm 50kVA trụ 85/54/1 tưới tiêu Hồ Quang Vũ tuyến 479TH                       | Thi công tháo thu hồi đường dây và trạm biến áp từ trụ 85/54 đến trụ 85/54/1 tuyến 479TH                                                                                                                   | Bảo trì sửa chữa lưới điện            | 3        | Tưới tiêu Hồ Quang Vũ                 | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 85/54/1 và tháo hotline nhánh rẽ trụ 85/54 Tưới tiêu Hồ Quang Vũ tuyến 479TH                                 | 1              | 0,0096               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,034       | 309          |         |
| 234 | 01-08-26                  | 07h00 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | Công ty TNHH Quang Âu                    | Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng                                                           | Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng                                                  | Thi công lắp đặt hoàn chỉnh trạm 25kVA trụ 85/227 tuyến 474TH                                                                                                                                              | Đầu nối lưới điện Trung hạ áp         | 0        | Không cắt điện                        | Không mất điện                                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 235 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | - Công ty TNHH Quang Âu<br>- ĐL Tân Châu | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 92/55/1 Tân Phú tuyến 476TH                                         | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 92/55/1 Tân Phú tuyến 476TH                                | Thi công lắp đặt hoàn chỉnh trạm biến áp 50kVA trụ 92/55/16 tuyến 476TH<br>- Thay sứ phông trụ 92/8, trụ 92/12 tuyến 476TH<br>- Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 92/55/2 đến trụ 92/55/16 tuyến 476TH | Bảo trì sửa chữa lưới điện            | 10       | Ấp Tân Châu xã Tân Phú                | Cắt LBFCO trụ 92/55/1 nhánh rẽ 12,7kV Tân Phú tuyến 476TH                                                                           | 91             | 0,7745               | 0,0016 | 0,0405  | 0,0001 | 0,114       | 914          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                               | Địa điểm công tác                                                                   | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                           | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                                                             |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                                                             |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                 | (9)                                                                                 | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                        | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 236 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thanh      | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh      | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 237 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN                                          | Từ trụ 59/1 đến trụ 59/18 và các nhánh rẽ đường Dương Minh Châu tuyến 481TN         | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 9/1 đến trụ 59/18 và các nhánh rẽ đường Dương Minh Châu tuyến 481TN                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 238 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyến 479TN | Trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyến 479TN | Thay TI định kỳ trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyến 479TN                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 10       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyến 479TN | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,343       | 1.200        |         |
| 239 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 400kVA trụ 60/2 Ngân Hàng Đầu Tư tuyến 481TN                                   | Trạm 400kVA trụ 60/2 Ngân Hàng Đầu Tư tuyến 481TN                                   | Thay TI và điện kế định kỳ trạm 400kVA trụ 60/2 Ngân Hàng Đầu Tư tuyến 481TN                                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 10       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 400kVA trụ 60/2 Ngân Hàng Đầu Tư tuyến 481TN                                   | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,343       | 1.200        |         |
| 240 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sở KH & Đầu tư TN tuyến 481TN                              | Trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sở KH & Đầu tư TN tuyến 481TN                              | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sở KH & Đầu tư TN tuyến 481TN                                                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sở KH & Đầu tư TN tuyến 481TN                              | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 241 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 630kVA trụ 80/44B/1 Nhà làm việc PCTN tuyến 481TN                              | Trạm 630kVA trụ 80/44B/1 Nhà làm việc PCTN tuyến 481TN                              | Thay TI định kỳ trạm 630kVA trụ 80/44B/1 Nhà làm việc PCTN tuyến 481TN                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 16       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 630kVA trụ 80/44B/1 Nhà làm việc PCTN tuyến 481TN                              | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,549       | 1.920        |         |
| 242 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 3x25kVA trụ 80/26/7/1 Hội trường Thành Ủy tuyến 481TN                          | Trạm 3x25kVA trụ 80/26/7/1 Hội trường Thành Ủy tuyến 481TN                          | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 3x25kVA trụ 80/26/7/1 Hội trường Thành Ủy tuyến 481TN                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 80/26/7/1 Hội trường Thành Ủy tuyến 481TN                          | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,069       | 240          |         |
| 243 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 320kVA trụ RMU11-04/1P Công ty Xăng dầu Tây Ninh tuyến 481TN                   | Trạm 320kVA trụ RMU11-04/1P Công ty Xăng dầu Tây Ninh tuyến 481TN                   | Thay TI định kỳ trạm 320kVA trụ RMU11-04/1P Công ty Xăng dầu Tây Ninh tuyến 481TN                                                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 8        | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 320kVA trụ RMU11-04/1P Công ty Xăng dầu Tây Ninh tuyến 481TN                   | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,274       | 960          |         |
| 244 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 400kVA trụ 80/2/1T VP UBND tỉnh tuyến 481TN                                    | Trạm 400kVA trụ 80/2/1T VP UBND tỉnh tuyến 481TN                                    | Thay TI định kỳ trạm 400kVA trụ 80/2/1T VP UBND tỉnh tuyến 481TN                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 10       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 400kVA trụ 80/2/1T VP UBND tỉnh tuyến 481TN                                    | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,343       | 1.200        |         |
| 245 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 11h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 400kVA trụ RMU11-05/1P Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN                  | Trạm 400kVA trụ RMU11-05/1P Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN                  | Thay TI định kỳ trạm 400kVA trụ RMU11-05/1P Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 10       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 400kVA trụ RMU11-05/1P Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN                  | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,343       | 1.200        |         |
| 246 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh     | Trạm 400kVA trụ 80/13/1 Bưu điện tuyến 481TN                                        | Trạm 400kVA trụ 80/13/1 Bưu điện tuyến 481TN                                        | Thay TI định kỳ trạm 400kVA trụ 80/13/1 Bưu điện tuyến 481TN                                                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 10       | Trạm chuyên dùng khách hàng           | Cắt FCO trạm 400kVA trụ 80/13/1 Bưu điện tuyến 481TN                                        | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,343       | 1.200        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                   | Địa điểm công tác                                                       | Nội dung công tác                                                                                                                                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                  | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                        |                                                                         |                                                                         |                                                                                                                                                                                               |                                             |          |                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                        |                                                                         |                                                                         |                                                                                                                                                                                               |                                             |          |                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                    | (8)                                                                     | (9)                                                                     | (10)                                                                                                                                                                                          | (11)                                        | (12)     | (13)                                                   | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 247 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh        | ĐL Tân Ninh            | Trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN | Trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN (VNPT TÂY NINH - Điện thoại: 0913977739)                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 7        | Trạm chuyên dùng khách hàng                            | Cắt FCO trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,240       | 840          |         |
| 248 | 01-08-26                  | 13h30 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh        | ĐL Tân Ninh            | Trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN | Trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN | Thay điện kế 3 pha định kỳ trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN ( MOBIFONE TÂY NINH - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE - Điện thoại: 0907065545) | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 7        | Trạm chuyên dùng khách hàng                            | Cắt FCO trạm 250kVA trụ RMU17-77/4T Nhà làm việc Cty VT Bưu Điện TN tuyến 481TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,240       | 840          |         |
| 249 | 01-08-26                  | 08h00 | 01-08-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | Công ty TNHH Phước Mai | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 169 đến trụ 169/9 tuyến 478SD                    | Từ trụ 169 đến trụ 169/9 tuyến 478SD                                    | Kéo dây nâng cấp nhánh rẽ trung áp từ 1 pha lên 3 pha từ trụ 169 đến trụ 169/9 tuyến 478SD                                                                                                    | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 3        | Áp Trường xã Hảo Đước                                  | Cắt 1 LBFCO trụ 169/2 và tháo 1 hotline trụ 169 tuyến 478SD                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 410            | 3,6813               | 0,0068 | 0,2054  | 0,0004 | 0,034       | 309          |         |
| 250 | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty 19/5           | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/2 Xay Đá tuyến 477HT                           | Từ trụ 253/3 đến trụ 253/55 Xay Đá tuyến 477HT                          | Dựng trụ, lắp vật tư xà, phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 253/3 đến trụ 253/55 Xay Đá tuyến 477HT                                                                           | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 60       | Áp Phước Hòa, Phước Hội, Phước Bình xã Dương Minh Châu | Cắt LBS và 3LBFCO tại trụ 253/2 Xay Đá tuyến 477HT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2906           | 34,3302              | 0,0520 | 1,7793  | 0,0027 | 2,058       | 22.638       |         |
| 251 | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Sơn Anh        | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/2 Đại đội Công Binh tuyến 477HT                | Từ trụ 253/39 đến trụ 253/40B Xay Đá tuyến 477HT                        | Dựng trụ, lắp vật tư xà, phụ kiện, di dời trụ trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 253/39 đến trụ 253/40B Xay Đá tuyến 477HT                                                                       | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 0        | Áp Phước Hòa, Phước Hội, Phước Bình xã Dương Minh Châu | - Cắt 3LBFCO tại trụ 253/35 Đại đội Công Binh tuyến 477HT<br>- Cắt FCO trạm 15kVA tại trụ 253/40/1T Đền đường DT-790 - trụ 253/40/1T tuyến 477HT<br>- Cắt 2FCO trạm 2x25kVA tại trụ 253/40/1B Tuổi tiêu Nguyễn Thanh Hữu, Trần Văn Vui tuyến 477HT<br>- Cắt CB trạm 3x25kVA tại trụ 253/40/1A tuyến 477HT<br>- Cắt FCO trạm 15kVA tại trụ 253/40/1P Tuổi tiêu Thảo tuyến 477HT<br>- Cắt FCO trạm 15kVA tại trụ 253/40B/1T Tuổi tiêu Nguyễn Thị Phằng tuyến 477HT | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 252 | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên        | ĐL Tân Biên            | Phân đoạn 22kV trụ 159B Thạnh Bình 8 tuyến 479TH                        | Trụ 159B Thạnh Bình 8 tuyến 479TH                                       | Làm biện phát an toàn ĐL Tân Châu                                                                                                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                         | Cắt DS trụ 159B Thạnh Bình 8 tuyến 479TH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT        | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                            | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                            | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|            | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                                     |                                       |          |                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|            |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                                     |                                       |          |                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)        | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                                                              | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                                | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                             | (14)                                                                                                                                                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 253        | 02-08-26                  | 05h00 | 02-08-26                    | 06h00 | ĐL Tân Châu  | ĐL Tân Châu                 | Tuyến 480TH, 478TH                                                               | Tuyến 480TH, 478TH                                                                                          | Chuyển điện tuyến 480TH nhận điện tuyến 478TH đến trụ 131 tuyến 480TH                                               | Chuyển điện                           | 250      | Không mất điện                                                                   | - Đóng DS và LBS trụ 112/19 tuyến nổi tuyến 478TH và tuyến 480TH<br>- Cắt REC và DS trụ 131 Hội Thắng tuyến 480TH                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 254        | 02-08-26                  | 16h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Tân Châu  | ĐL Tân Châu                 | Tuyến 480TH, 478TH                                                               | Tuyến 480TH, 478TH                                                                                          | Chuyển điện tuyến 480TH ngưng nhận điện tuyến 478TH đến trụ 131 tuyến 480TH                                         | Chuyển điện                           | 250      | Không mất điện                                                                   | - Đóng DS và REC trụ 131 Hội Thắng tuyến 480TH<br>- Cắt LBS và DS trụ trụ 112/19 tuyến nổi tuyến 478TH và tuyến 480TH                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 255        | 02-08-26                  | 06h00 | 02-08-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Tuyến 479, 480 trạm 110kV Tân Hưng                                               | Tuyến 479, 480 trạm 110kV Tân Hưng                                                                          | - Thi công dựng trụ lắp đặt phụ kiện từ trụ 10 đến trụ 10C tuyến 479TH, 480TH<br>- Thay sứ phóng trụ 93 tuyến 479TH | Bảo trì sửa chữa lưới điện            | 250      | Áp Thạnh Đông, Thanh Quới, Thanh Hưng xã Tân Châu; Áp Bàu Rã, Bàu Bền xã Tân Lập | - Cắt MC 479TH, 480TH, và đóng DTĐ 479-76TH, 480-76TH<br>- Cắt Recloser và DS trụ 131 Hội Thắng tuyến 480TH<br>- Cắt DS trụ 159B tuyến 478TBi (Điện lực Tân Biên đăng ký công tác) | 3638           | 38,7021              | 0,0645 | 2,0250  | 0,0034 | 8,574       | 85.737       |         |
| 256        | 02-08-26                  | 16h00 | 02-08-26                    | 16h30 | ĐL Tân Châu  | ĐL Tân Châu                 | Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng                                                    | Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng                                                                               | Đóng điện nghiệm thu LBS trụ 10 tuyến 479TH                                                                         | Bảo trì sửa chữa lưới điện            | 250      | Áp Thạnh Đông, Thanh Quới, Thanh Hưng xã Tân Châu; Áp Bàu Rã, Bàu Bền xã Tân Lập | - Khóa chế độ tự đóng lại MC 479TH<br>- Đóng DS trụ 10C tuyến 479TH<br>- Kiểm tra 3LTD trụ 10 đang ở vị trí cắt<br>- Đóng LBS trụ 10 tuyến 479TH<br>- Đóng MC 479TH.               | 3638           | 1,9351               | 0,0645 | 0,1012  | 0,0034 | 8,574       | 4.287        |         |
| 257        | 02-08-26                  | 08h00 | 02-08-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                | Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio từ trụ 151/12B đến trụ 151/12B/1 tuyến 472SD | Từ trụ 151/12B đến trụ 151/12B/1 tuyến 472SD                                                                | Tháo hệ thống đo đếm trung áp, thay 3 LBFCO khách hàng từ trụ 151/12B đến trụ 151/12B/1 tuyến 472SD                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 20       | Khu Phố Thanh Phước Phường Thanh Diên                                            | Cắt 3 LBFCO trụ 151/1 tuyến 472SD                                                                                                                                                  | 725            | 2,5315               | 0,0121 | 0,1412  | 0,0007 | 0,686       | 2.400        |         |
| 258        | 02-08-26                  | 08h00 | 02-08-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                | Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Vina Gio từ trụ 151/12B đến trụ 151/12B/4 tuyến 472SD | Từ trụ 151/12B đến trụ 151/12B/4 tuyến 472SD                                                                | Di dời hệ thống đo đếm trung áp khách hàng từ trụ 151/12B đến trụ 151/12B/4 tuyến 472SD                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Khách hàng: Công ty TNHH Vina Gio                                                | Cắt 3 LBFCO trụ 151/12B tuyến 472SD                                                                                                                                                | 1              | 0,0090               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,171       | 1.543        |         |
| C. HOTLINE |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                                     |                                       |          |                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| CƠ SỞ 1    |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                                     |                                       |          |                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1          | 27-07-26                  | 09h00 | 27-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa   | XNDV Điện lực Tây Ninh      | Trục Đường 36 mét.                                                               | Tại trụ số 176A ĐD 472-474-482ĐL (trục Đường 36 mét), đường 36 mét, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh. | Lắp kẹp quai mạch dưới, mạch giữa, mạch trên của đường dây.                                                         | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                                                                   | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Lập. MC 482 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 482 Đức Lập.                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT     | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                                                          | Nội dung công tác                                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                        | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|         | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                        |                                       |                                                                                                            |                                                                                                                 |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                          |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |             |                        |                                       |                                                                                                            |                                                                                                                 |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                          |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)     | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                    | (8)                                   | (9)                                                                                                        | (10)                                                                                                            | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                     | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 2       | 27-07-26                  | 13h30 | 27-07-26                    | 15h30 | ĐL Đức Hòa  | XNDV Điện lực Tây Ninh | Trục Đường Kênh Tây.                  | Tại trụ số 191 ĐD 475ĐH3-482ĐL (trục Đường Kênh Tây), đường Kênh Tây, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh. | Ép tăng cường cò lèo pha bìa trong, pha giữa, pha bìa ngoài mạch dưới (hướng nguồn) của DS 3 pha T191 Kênh Tây. | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T192 Kênh Tây, MC 475 Đức Hòa 3 - đường dây 22kV tuyến 475 Đức Hòa 3. MC 482 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 482 Đức Lập. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| CƠ SỞ 2 |                           |       |                             |       |             |                        |                                       |                                                                                                            |                                                                                                                 |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                          |                |                      |        |         |        |             |              |         |
|         | Không có                  |       |                             |       |             |                        |                                       |                                                                                                            |                                                                                                                 |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                          |                |                      |        |         |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |             |                        |                                       |                                                                                                            |                                                                                                                 |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                          |                |                      |        |         |        |             |              |         |

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:

193,501 MW

- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

71,1991 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:

1.514.121 KWh

- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

0,1770 Lần